VIETNHAT®

# GẠCH VIỆT NHẬT

## CATALOGUE 2024

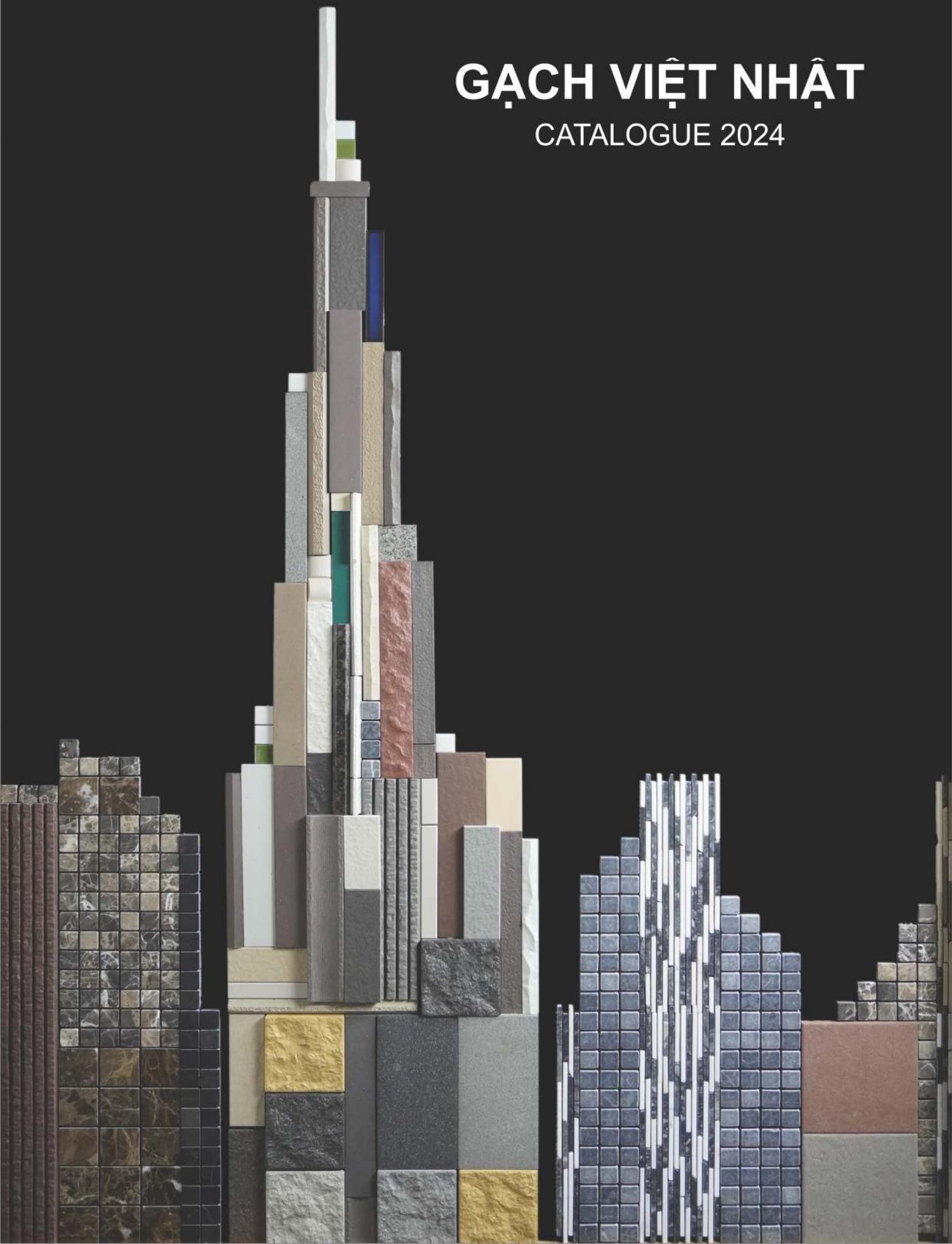

VIETNHAT

# *Trân trọng bàn tay tinh hoa của người Việt Nam*

Nghệ thuật sản xuất gốm sứ truyền thống của người Việt kết hợp tinh tế giữa đất sét, nước và lửa. Nghệ nhân chọn đất sét tốt, nhào nặn tạo hình, phơi khô và trang trí hoa văn. Sau đó, sản phẩm được nung ở nhiệt độ cao, tạo nên những tuyệt tác bền đẹp và mang đậm nét văn hóa truyền thống. Qua bàn tay khéo léo của các nghệ nhân, gốm sứ trở thành những tác phẩm nghệ thuật độc đáo, kiến tạo không gian hoàn mỹ.







## VIỆT NHẬT SỬ DỤNG
# NĂNG LƯỢNGTÁI TẠO SẠCH TỪ TỰ NHIÊN



### GẠCH KIẾN TRÚC
### GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ BỀN VỮNG

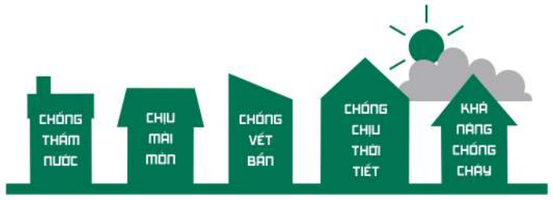


Gạch kiến trúc là vật liệu xây dựng khó bị hư hỏng theo thời gian. Có những đặc tính tuyệt vời và độ bền cao, không yêu cầu sơn lại hoặc bảo trì tối thiểu và dễ sử dụng trong quá trình xây dựng.
Công trình sẽ giữ nguyên vẻ ngoài sau nhiều năm.
Độ bền của gạch góp phần vào sự phát triển của các thành phố nơi mọi người có thể tiếp tục sinh sống.

**Chúng tôi đang giảm tác động đến môi trường bằng cách thúc đẩy 3R (Reduce,Reuse,Recycle)**

Re duce

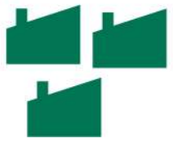

100%

**Năng lượng sạch tái sử dụng**

Tại công ty chúng tôi, tất cả các thiết bị đều được liên kết với hệ thống điện mặt trời
Lượng khí thải $CO^2$ giảm xuống mức tối thiểu.
Sử dụng năng lượng và bảo vệ môi trường là trách nhiệm của mọi người.

Re use

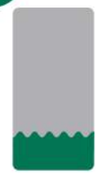

OVER 20%

**Gạch có thể được tái sử dụng**

Tất cả sản phẩm có trong danh mục sản phẩm này tuân thủ yêu cầu của nhà máy.
Hơn 20% nguyên liệu thô là vật liệu tái sử dụng.

Re cycle



81%

**Gạch thải có thể được tái chế**

81% gạch thải được nghiền nát và được sử dụng làm cốt liệu và vật liệu nền đường.

Re duce



-7%

**Giảm mức sử dụng nguyên liệu gạch**

Gạch mỏng hơn các sản phẩm thông thường của chúng tôi
Bằng cách làm cho nó mỏng hơn 0,5mm, -7% giảm lượng khí thải CO2 thải ra ngoài tự nhiên.

Re duce



-9.6%

**Thúc đẩy sản xuất bằng điện mặt trời**

Tại trụ sở chính và nhà máy, sử dụng điện mặt trời bằng những tấm pin mặt trời.
Chúng tôi đang thúc đẩy sử dụng năng lượng sạch.
So với năm trước lượng $CO^2$ đã giảm 9,6%.
(kết quả năm 2023)

Các thông tin nhất sẽ được báo cáo và cập nhật trên trang chủ website chính thức.

HYDROTECT

# Gạch Hydrotect cho cuộc sống

Hydrotect là công nghệ lọc môi trường sử dụng chất xúc tác quang để làm sạch trái đất và cuộc sống của chúng ta bằng sức mạnh của ánh sáng và nước.

## Với cấu trúc lai Duy trì hiệu quả.

Chất quang xúc tác (titan oxit) + kim loại kháng khuẩn/kháng virus
Với cấu trúc lai, nó có thể được sử dụng có hoặc không có ánh sáng.
Có hiệu quả trong mọi thời điểm và môi trường khác nhau.

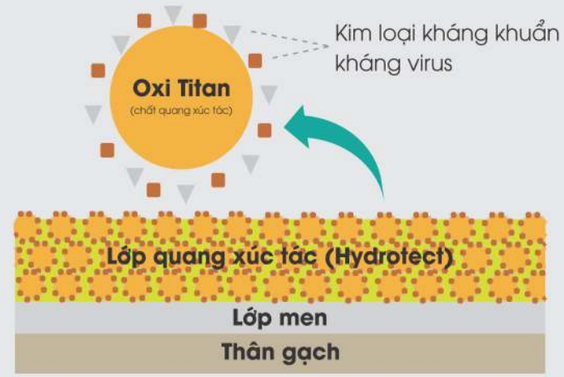


## Cơ chế kháng virus bằng quang xúc tác

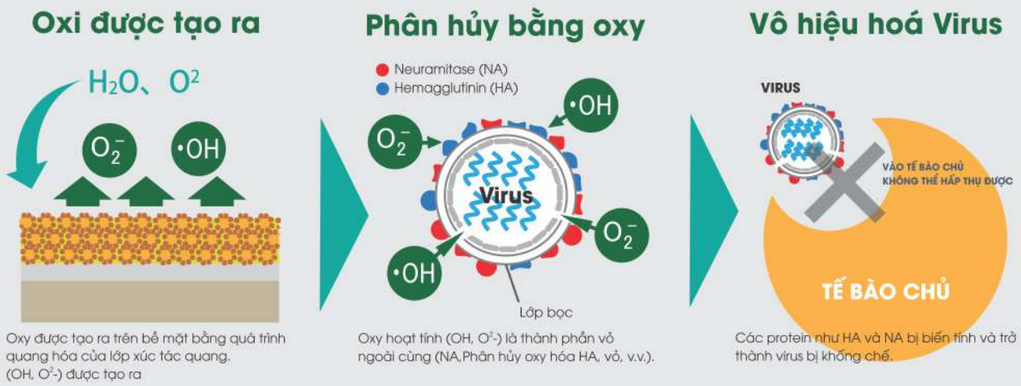


Oxy được tạo ra trên bề mặt bằng quá trình quang hóa của lớp xúc tác quang. (OH, $O^2$-) được tạo ra

Oxy hoạt tính (OH, $O^2$-) là thành phần vỏ ngoài cùng (NA,Phân hủy oxy hóa HA, vỏ, v.v.).

Các protein như HA và NA bị biến tính và trở thành virus bị khống chế.

## GIỚI THIỆU VỀ GẠCH HYDROTECT

### Thận trọng khi sử dụng

✤Mặc dù sản phẩm này có tác dụng chống bám bẩn nhưng cần phải bảo trì tương đương với gạch thông thường để ngăn ngừa vết bẩn quá mức. ✤Sản phẩm này có tác dụng ức chế sự phát triển của vi khuẩn nhưng không ngăn ngừa được hoàn toàn tình trạng nhiễm trùng. ✤Hiệu quả khử mùi của sản phẩm này có thể không hiệu quả tùy thuộc vào loại mùi. ✤Sản phẩm nếu có bụi, màng dầu, v.v. bám trên bề mặt sản phẩm thì khả năng kháng khuẩn sẽ không thể hiện đủ. Loại bỏ bụi, màng dầu, v.v. thông qua việc vệ sinh hàng ngày. ✤Vì lớp xúc tác quang bề mặt của sản phẩm này được nung nện bạn có thể sử dụng các chất tẩy rửa gia dụng thông thường. Tuy nhiên, vui lòng tránh sử dụng các chất tẩy rửa có tính axit mạnh, kiềm mạnh hoặc gốc flo. ✤Vui lòng sử dụng các dụng cụ làm sạch như máy chà sàn và bàn chải. Giống như gạch thông thường, hãnh sử dụng máy chà sàn bằng kim loại hoặc máy chà sàn có chứa chất mài mòn. ✤Gạch Hydrotect không có tác dụng chống lại các vết rỉ sắt và vết ố do sỏi bọt do các thành phần không thể phân hủy được gây ra.

### Độ bền gạch Hydrotect tương đương gạch thông thường.

Không có kết quả thay đổi nào thu được trong các thử nghiệm về khả năng chống nứt, chống chất tẩy rửa, khả năng chống chấtkhử trùng và khả năng chống mài mòn dựa trên các tiêu chuẩn đo lường JIS.

### Gạch Hydrotect là sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn JIS

R 1702 (*2). JIS Z 2801 (*3) và JIS R 1706 (*4) bởi phòng thử nghiệm được chứng nhận JNLA (*1).

| Hàng gia công kháng khuẩn | Các bộ phận được xử lý kháng khuẩn | Các loại chất kháng khuẩn |
|---|---|---|
| Gạch Hydrotect (cho sản nội thất) | Bề mặt gạch | Hệ thống vô cơ |

Ức chế sự phát triển của vi khuẩn trên bề mặt sản phẩm. Điều này được đánh giá dựa trên "Các phương pháp kiểm tra hiệu suất kháng khuẩn, ghi nhãn và tiêu chuẩn đánh giá đối với vật liệu xây dựng và thiết bị nhà ở" của Hiệp hội Công nghiệp Vật liệu Xây dựng và Thiết bị Nhà ở Nhật Bản, nhằm cung cấp khả năng ngăn ngừa nhiễm trùng, nào cần, nấm mốc và kiểm soát mùi, không yêu cầu bất kỳ hóc dụng phụ nào như ngăn ngừa độ nhớt. Điều này đã được thử nghiệm theo JIS R 1702, JIS Z 2801 và JIS R 1706 tại phòng thí nghiệm được JNLA công nhận và kết quả đã đáp ứng các tiêu chuẩn về tác dụng kháng khuẩn và kháng vi-rút của JIS R 1702, JIS Z 2801 và JIS R 1706. Điều. Nó cũng đáp ứng các tiêu chuẩn chứng nhận do Hiệp hội Công nghiệp Xúc tác Quang đặt ra. (Tính bền vững của hiệu suất kháng khuẩn và kháng vi-rút) Được xác nhận theo tiêu chuẩn của Hiệp hội Công nghiệp Thiết bị Nhà ở và Vật liệu Xây dựng Nhật Bản (An toàn) Được xác nhận theo tiêu chuẩn của Hiệp hội Công nghiệp Thiết bị Nhà ở và Vật liệu Xây dựng Nhật Bản (Vấn đề bị cấm)
Không sử dụng chất tẩy rửa có gốc flo (bao gồm hydro florua và amoni florua), chất tẩy rửa có tính axit mạnh hoặc kiềm mạnh. Không sử dụng các dụng cụ làm sạch cứng như bàn chải kim loại. Giống như gạch thông thường, không sử dụng máy chà sàn bằng kim loại hoặc nylon có tính mài mòn.

### Phòng ngừa xử lý

Giữ bề mặt sản phẩm luôn sạch sẽ để đảm bảo khả năng kháng khuẩn.

**Đặc tính kháng khuẩn không được phát huy trừ khi vi khuẩn tiếp xúc trực tiếp với bề mặt của sản phẩm được xử lý kháng khuẩn.**

*1 JNLA: Hệ thống Chứng nhận Phòng thí nghiệm Quốc gia Nhật Bản là hệ thống chứng nhận các công ty thử nghiệm dựa trên Đạo luật Tiêu chuẩn Công nghiệp (Đạo luật JIS sửa đổi). Hệ thống này là một hệ thống trong đó cơ quan chứng nhận có thẩm quyền chứng nhận rằng phòng thí nghiệm có khả năng tiến hành các thử nghiệm trong một lĩnh vực cụ thể nhằm đảm bảo độ tin cậy của dữ liệu được đo và kiểm tra.
*2 JIS R 1702: Gốm sứ mịn - Phương pháp thử nghiệm kháng khuẩn và tác dụng kháng khuẩn của các sản phẩm được xử lý kháng khuẩn bằng xúc tác quang dưới bức xạ ánh sáng
*3 JIS Z 2801:2006 Sản phẩm được xử lý kháng khuẩn - Phương pháp thử nghiệm kháng khuẩn và tác dụng kháng khuẩn
*4 JIS R 1706: Gốm mịn Phương pháp thử nghiệm khả năng kháng vi-rút đối với vật liệu xúc tác quang Thực khuẩn Cách sử dụng ISBB

### Độ an toàn của oxit titan

TiO2 (titan oxit) dùng trong gạch Hydrotect đã được chứng nhận là phụ gia thực phẩm tại Hoa Kỳ vào năm 1968 và tại NhậtBản vào năm 1983, và được sử dụng rộng rãi trong thực phẩm, mỹ phẩm như son môi. Tính an toàn của sản phẩm Hydrotect Tile cũng đã được các tổ chức bên ngoài xác nhận trong các thử nghiệm kích ứng da tam thời, thử nghiệm độc tính cấp tính qua đường miệng và thử nghiệm khả năng gây đột biến
*5 Người yêu cầu thử nghiệm/Trung tâm Nghiên cứu Thực phẩm Nhật Bản, Inc. Ngày phát hành báo cáo thử nghiệm ngày 4 tháng 9 năm 2009 Số phát hành báo cáo thử nghiệm/13092321
*6 Người yêu cầu thử nghiệm/Công ty TNHH Trung tâm Thử nghiệm An toàn Thuốc. Ngày phát hành báo cáo thử nghiệm Ngày/29 tháng 6 năm 2009 Số phát hành báo cáo thử nghiệm/ N13446
*7 Người yêu cầu thử nghiệm/Công ty TNHH Trung tâm Sinh học SRD. Ngày yêu cầu thử nghiệm/ngày 3 tháng 7 năm 2009 Số phát hành báo cáo thử nghiệm/H- 13116

### An toàn oxy hoạt động

✤Oxy hoạt tính là thứ thường tồn tại trong khí quyển và cũng được sản xuất liên tục trong cơ thể. Nếu một lượng lớn oxy hoạt động này được đưa vào cơ thể, nó có thể có tác động tiêu cực đến cơ thể con người. ✤Oxy hoạt tính được tạo ra bởi hoạt động quang xúc tác của gạch Hydrotect chỉ diễn ra trên bề mặt gạch và không trôi nổi trong không khí. Ngoài ra, bản thân oxy hoạt tính có tuổi thọ rất ngắn nên không thể đưa vào cơ thể. ✤Các ví dụ khác về hữu ích của oxy hoạt tính trong cuộc sống hàng ngày bao gồm oxyaol (3% hydrogen peroxide), thường được sử dụng làm chất khử trùng. Hydrogen peroxide là một loại oxy hoạt động có chức năng khử trùng vi khuẩn và các vi trùng khác.

# MỤC LỤC


**Gạch Kiến trúc dán vỉ**

| | | |
|---|---|---|
| JP<br>JAPAN VIETNHAT<br>ヴィミー・カーター | Tr.06 | 3.900.000đ |
| VIB<br>VIMMY CARTER<br>ヴィミー・カーター | Tr.08 | 2.529.000đ |
| PS<br>PIXEL<br>ピクセル | Tr.10 | 2.000.000đ |
| PX<br>PIXEL<br>ピクセル | Tr.12 | 1.929.000đ |
| KB<br>VIETNAM<br>ベトナム | Tr.14 | 857.000đ |
| OMB<br>OBAMA<br>オバマ | Tr.16 | 1.086.000đ |
| OME<br>ECO PRIMITIVE<br>オバマ | Tr.18 | 1.171.000đ |
| BME<br>OBAMA<br>オバマ | Tr.20 | 1.171.000đ |
| HBK<br>HERBERT HOOVER<br>ハーバート・フーバー | Tr.22 | 1.086.000đ |
| HBX<br>ALEXANDER<br>アレクサンダー | Tr.24 | 1.913.000đ |
| HBG<br>HERBERT HOOVER<br>ハーバート・フーバー | Tr.26 | 1.214.000đ |
| HBQ<br>HERBERT HOOVER<br>ハーバート・フーバー | Tr.28 | 1.214.000đ |
| HB<br>HERBERT HOOVER<br>ハーバート・フーバー | Tr.30 | 1.100.000đ |
| HBA<br>HERBERT HOOVER<br>ハーバート・フーバー | Tr.32 | 1.186.000đ |
| SCV<br>SIDNEY LEE<br>シドニー・リー | Tr.34 | 1.143.000đ |
| SCE<br>ECO PRIMITIVE<br>エコ・プリミティブ | Tr.36 | 1.229.000đ |
| BCE<br>ECO PRIMITIVE<br>エコ・プリミティブ | Tr.38 | 1.229.000đ |
| SDK<br>SOVIET UNION<br>ソビエト連邦 | Tr.40 | 743.000đ |
| SDE<br>ECO PRIMITIVE<br>エコ・プリミティブ | Tr.42 | 786.000đ |
| BDE<br>ECO PRIMITIVE<br>エコ・プリミティブ | Tr.44 | 786.000đ |
| HBO<br>HERBERT HOOVER<br>ハーバート・フーバー | Tr.46 | 879.000đ |
| HBC<br>HERBERT HOOVER<br>ハーバート・フーバー | Tr.48 | 1.086.000đ |

# MỤC LỤC


| | | |
|---|---|---|
| AEC<br>ARCHIMEDES<br>アルキメデス<br>Tr.50<br>793.000đ | CCE<br>ECO PRIMITIVE<br>エコ・プリミティブ<br>Tr.74<br>793.000đ |
| AEC<br>ALEXANDER<br>アレクサンダー<br>Tr.52<br>793.000đ | DDE<br>ECO PRIMITIVE<br>エコ・プリミティブ<br>Tr.76<br>793.000đ |
| VAE<br>ECO PRIMITIVE<br>エコ・プリミティブ<br>Tr.54<br>879.000đ | ILE<br>ECO PRIMITIVE<br>エコ・プリミティブ<br>Tr.78<br>971.000đ |
| KFC<br>ARCHIMEDES<br>アルキメデス<br>Tr.58<br>743.000đ | LLE<br>ECO PRIMITIVE<br>エコ・プリミティブ<br>Tr.80<br>971.000đ |
| KFC<br>ALEXANDER<br>アレクサンダー<br>Tr.60<br>743.000đ | VKK<br>CHESTER A. ATHUR<br>チェスター・A.アサー<br>Tr.82<br>793.000đ |
| KFE<br>ECO PRIMITIVE<br>エコ・プリミティブ<br>Tr.62<br>729.000đ | VKK<br>VOLTAIRE<br>ヴォルテール<br>Tr.84<br>793.000đ |
| AAC<br>ANDREW JOHNSON<br>アンドリュー・ジョンソン<br>Tr.64<br>564.000đ | VKE<br>ECO PRIMITIVE<br>エコ・プリミティブ<br>Tr.86<br>879.000đ |
| VBK<br>VOLTAIRE<br>ヴォルテール<br>Tr.66<br>743.000đ | CKK<br>CHESTER A. ARTHUR<br>チェスター・A.アーサー<br>Tr.88<br>743.000đ |
| VHC<br>VLADIMIR LENIN<br>ソビエト連邦<br>Tr.68<br>743.000đ | CCK<br>CALVIN COOLIDGE<br>カルビン・クーリッジ<br>Tr.90<br>743.000đ |
| VHE<br>ECO PRIMITIVE<br>エコ・プリミティブ<br>Tr.70<br>829.000đ | CKE<br>ECO PRIMITIVE<br>エコ・プリミティブ<br>Tr.92<br>829.000đ |
| VVE<br>ECO PRIMITIVE<br>エコ・プリミティブ<br>Tr.72<br>800.000đ | LGE<br>ECO PRIMITIVE<br>エコ・プリミティブ<br>Tr.94<br>950.000đ |

# MỤC LỤC


OOE
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.96
913.000đ

TTE
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.98
1.029.000đ

MME
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.100
1.029.000đ

HHE
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.102
879.000đ

BHE
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.104
879.000đ

GGE
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.106
879.000đ

BGE
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.108
879.000đ

KKE
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.110
821.000đ

BKE
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.112
821.000đ

PPE
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.114
964.000đ

SIB
SALVADOR DALI
サルバドール・ダリ
Tr.116
793.000đ

SIE
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.118
793.000đ

BSE
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.120
793.000đ

AAE
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.122
829.000đ

SSE
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.124
829.000đ

JJE
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.126
829.000đ

ZZE
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.128
907.000đ

BZE
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.130
907.000đ

QQE
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.132
786.000đ

SHC
HITLER
ヒトラー
Tr.134
664.000đ

SHE
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.136
664.000đ

EU
EURO
ユーロ
Tr.138
750.000đ

# MỤC LỤC


FFE
ECO PRIMITIVE
エコ・プリミティブ
Tr.140
786.000đ

SKC
EDMUND HILLARY
エドモンド・ヒラリー
Tr.142
707.000đ

DFF
VOLTAIRE
ヴォルテール
Tr.146
650.000đ

CFF
BILL GATE
ビル・ゲート
Tr.148
836.000đ

VCF
CALVIN COOLIDGE
カルビン・クーリッジ
Tr.150
700.000đ

VFF
VOLTAIRE
ヴォルテール
Tr.152
650.000đ

BFF
BILL GATE
ビル・ゲート
Tr.154
836.000đ

CRV
CALVIN COOLIDGE
カルビン・クーリッジ
Tr.156
650.000đ

CRA
CALVIN COOLIDGE
カルビン・クーリッジ
Tr.158
650.000đ

FLU
FRANKLIN
フランクリン
Tr.160
907.000đ

FLE
FRANKLIN
フランクリン
Tr.162
1.064.000đ

SHBC
SALVADOR DALI
サルバドール・ダリ
Tr.164
664.000đ

Gạch Khổ lớn

TVC
TAICERA
タイセラ
Tr.166
290.000đ

TVC
TAICERA
タイセラ
Tr.167
290.000đ

TVC
TAICERA
タイセラ
Tr.167
290.000đ

TVE
TAIVN
タイブン
Tr.168
300.000đ

SIS
STEVE JOBS
スティーブ・ジョブズ
Tr.170
636.000đ

SHQ
STEVE JOBS
スティーブ・ジョブズ
Tr.170
564.000đ

SHQ
STEVE JOBS
スティーブ・ジョブズ
Tr.172
636.000đ

TCRS
THOMAS JEFFERSON
トーマス・ジェファーソン
Tr.174
636.000đ

TCR
THOMAS JEFFERSON
トーマス・ジェファーソン
Tr.176
493.000đ

TCR
THOMAS JEFFERSON
トーマス・ジェファーソン
Tr.178
564.000đ

# MỤC LỤC


**Gạch Thẻ kiến trúc**

SQB SOVIETUNION ソビエト連邦 **Tr.180** — 593.000đ

SBC SALVADOR DALI サルバドール・ダリ **Tr.182** — 593.000đ

SQI SOVIET UNION ソビエト連邦 **Tr.184** — 593.000đ

SKI SOVIET UNION ソビエト連邦 **Tr.186** — 593.000đ

SMC SOVIET UNION ソビエト連邦 **Tr.188** — 593.000đ

SOC SOVIET UNION ソビエト連邦 **Tr.190** — 593.000đ

SKB SOVIET UNION ソビエト連邦 **Tr.192** — 593.000đ

BBC EDMUND HILLARY エドモンド・ヒラリー **Tr.194** — 593.000đ

**Gạch Viên trang trí**

HZ INAMORI KAZUO 稲盛和夫 **Tr.196** — 336.000đ

E ELON MUSK イーロン・マスク **Tr.198** — 336.000đ

HCM HOCHIMINH ホーチミン **Tr.200** — 336.000đ

VQ VINFAST ヴィンファスト **Tr.202** — 336.000đ

ATC APOLO アポロ **Tr.204** — 464.000đ

VF VINFAST ヴィンファスト **Tr.206** — 336.000đ

VF VINFAST ヴィンファスト **Tr.208** — 336.000đ

VF VINFAST ヴィンファスト **Tr.210** — 336.000đ

AD INDIA ベトナム **Tr.218** — 321.000đ

AD INDIA ベトナム **Tr.220** — 321.000đ

VT VOLTAIRE ヴォルテール **Tr.222** — 229.000đ

VT VOLTAIRE ヴォルテール **Tr.224** — 229.000đ

VT VOLTAIRE ヴォルテール **Tr.226** — 229.000đ

VT VOLTAIRE ヴォルテール **Tr.228** — 229.000đ

# MỤC LỤC


VT
VOLTAIRE
ヴォルテール
**Tr.230**
229.000đ

VT
VOLTAIRE
ヴォルテール
**Tr.232**
229.000đ

VT
VOLTAIRE
ヴォルテール
**Tr.234**
229.000đ

VT
VOLTAIRE
ヴォルテール
**Tr.236**
229.000đ

VN
VIETNAM
ベトナム
**Tr.238**
229.000đ

VN
VIETNAM
ベトナム
**Tr.240**
229.000đ

VN
VIETNAM
ベトナム
**Tr.242**
229.000đ

VN
VIETNAM
ベトナム
**Tr.246**
229.000đ

VN
VIETNAM
ベトナム
**Tr.248**
229.000đ

VN
VIETNAM
ベトナム
**Tr.254**
229.000đ

BB
BAMBOO
竹
**Tr.256**
229.000đ


## Gạch Bông gió

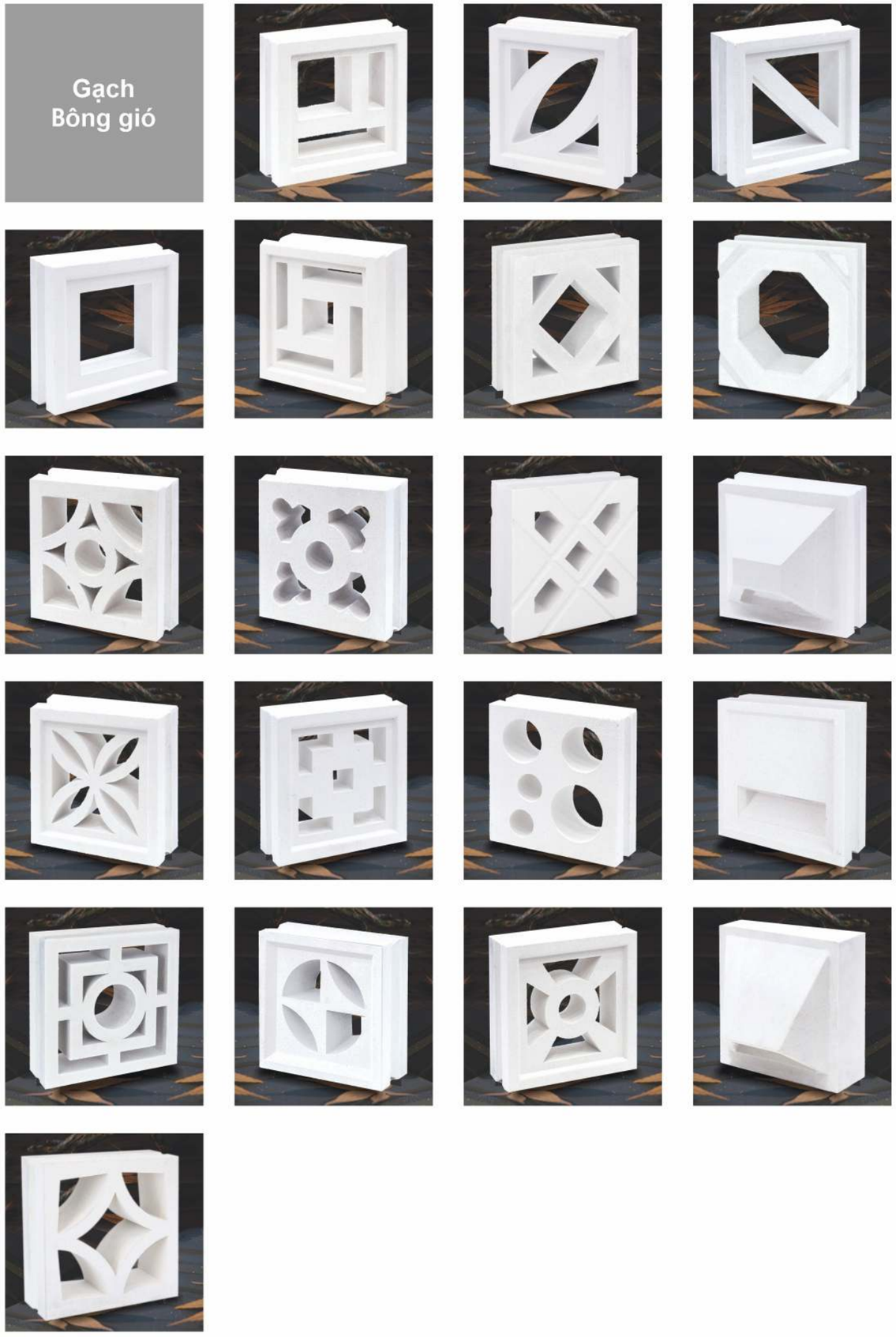




# JP - JAPAN VIETNHAT

スパークリングとザラザラ、時間をかけて生み出される独特の味わいのブレンド。
使い込むほどに味わいが増す陶器の魅力を継承したハンドメイドタイル。

Sự lấp lánh và sần sùi, một hương vị độc đáo hoà quyện được tạo ra theo thời gian.
Gạch thủ công kế thừa nét quyến rũ của gốm phát triển theo thời gian sử dụng.



JP 03



JP 06

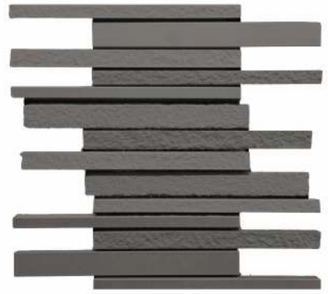

JP 07

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **JP** JAPAN VIETNHAT | **3.900.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | 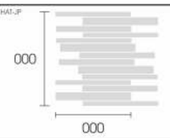  |
| Kích thước vỉ | 000mm |
| Kích thước viên | 000mm |
| Bề dày gạch | 0 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 0 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 0 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 0 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 0kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# VIB - VIMMY CARTER

手編みのバスケットを彷彿とさせる、織り交ぜられたデザイン
「ZEN」を感じさせる

Thiết kế với những chi tiết đan xen, gợi nhớ về một chiếc giỏ dệt thủ công gợi lên cảm giác "ZEN" (thiên)

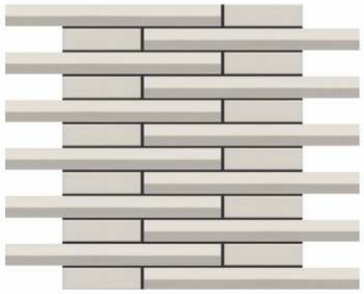

VIB 1304



VIB 1306

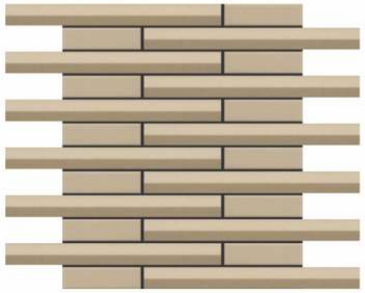

VIB 1307

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VIB** VIMMY CARTER | **2.529.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-VIB 300 275 |
| Kích thước vỉ | 275 x 300mm |
| Kích thước viên | 225.5x195mm & 70.5x19.5mm |
| Bề dày gạch | 10mm & 13mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 24 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.92 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 20kg / thùng |

Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

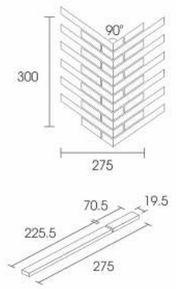


website VietNhat



VIETNHAT

# PS - PICSEE

長いレンガをアクセントにすると横のラインになります
特に空間を引き締めるのに役立ちます。

Khi sử dụng làm điểm nhấn, những viên gạch dài tạo thành một đường ngang đặc biệt giúp thắt chặt không gian.



PS 04



PS 05



PS 07

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **PS** PICSEE | **2.000.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước vỉ | 225x315mm |
| Kích thước viên | 20x225mm |
| Bề dày gạch | 12.5mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 14 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 13 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 13 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 20kg / thùng |




Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

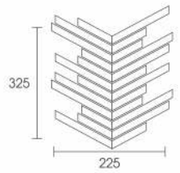


website VietNhat




# PX - PICSEE

レンガの高い耐久性とユニークなデザインの特徴、これらの特性
あらゆる住宅のスタイルを作成するための重要な機能。

Độ bền cao và các đặc điểm thiết kế độc đáo của các thanh gạch, những tính năng cần thiết để tạo nên phong cách cho mọi ngôi nhà.

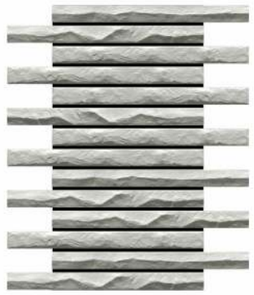

PX 04



PX 05

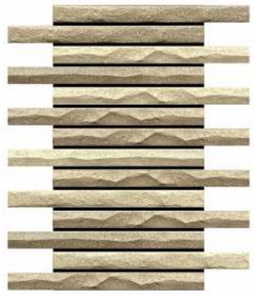

PX 07

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **PX** PICSEE | **1.929.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước vỉ | 225x315mm |
| Kích thước viên | 20x225mm |
| Bề dày gạch | 12.5mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 14 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 13 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 13 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 20kg / thùng |




Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

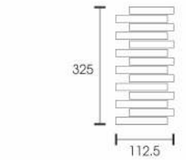


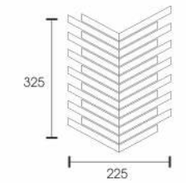





website VietNhat



# KB - BAMBOO

ベトナムの竹からインスピレーションを得たKBコレクションは、竹の特徴をシミュレートしています。竹は建物の内外装に落ち着きと静けさを与えます。

Lấy ý tưởng từ cây tre Việt Nam, bộ sư tập KB mô phỏng các nét đặc trưng của cây tre tạo cảm giác êm đềm và yên tĩnh cho nội thất và ngoại thất công trình.

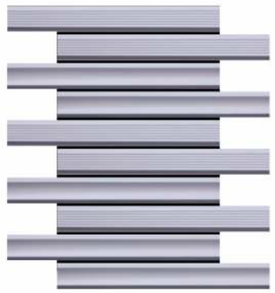

KB 04

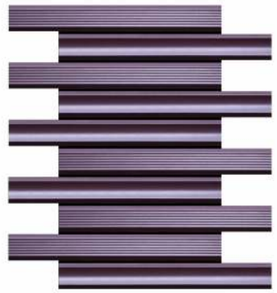

KB 06

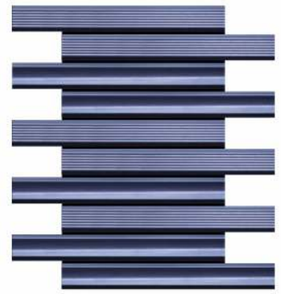

KB 05

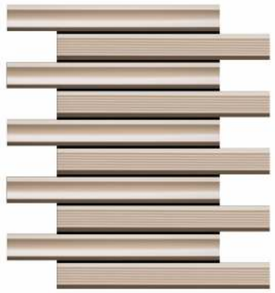

KB 07

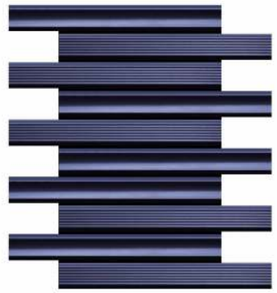

KB 03

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **KB** BAMBOO | **857.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước vỉ | 245x320mm |
| Kích thước viên | 30x245mm |
| Bề dày gạch | 11mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 10 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.7 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 18 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 23.5kg / thùng |






Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

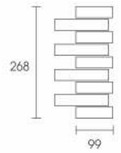


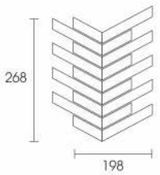


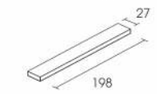


website VietNhat




# OMB - OBAMA

KEO CHÍNH HÃNG TẬP ĐOÀN VIỆT NHẤT
KEO KVN | QUALITY JAPAN | VIET NHAT | FROM JAPAN
Vật liệu ốp gạch VIETNHAT | Công nghệ Nhật Bản

複数の面をランダムに配置した独特の質感が、
厚みの違いによる分割面や陰影の豊かな表現。
建物の価値をより良く表現するプレミアムな壁面を創造します。

Kết cấu độc đáo của nhiều bề mặt được sắp xếp một cách ngẫu nhiên, mang lại sự biểu đạt  phong phú của bề mặt bị chia cắt và đổ bóng do độ dày khác nhau. Chúng tôi tạo ra bề mặt tường cao cấp để thể hiện rõ hơn giá trị của toà nhà.



OMB 03



OMB 04



OMB 05



OMB 07

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **OMB**<br>OBAMA | **2.030.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-OMB<br>325<br>245 |
| Kích thước vỉ | 245 x 325mm |
| Kích thước viên | 20 x 245mm |
| Bề dày gạch | 7mm & 12.5mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 14 viên/ vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.56 vỉ/ $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 13 vỉ/ thùng |
| Khối lượng/thùng | 18kg/ thùng |




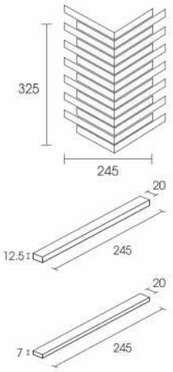


website VietNhat




# OME - ECO PRIMITIVE

表面の凹凸による高級感とシャリ感が一枚を演出します。
スタイリッシュな空間。

Cảm giác sang trọng và sắc nét của các bề mặt không đồng đều tạo nên một không gian đầy phong cách.

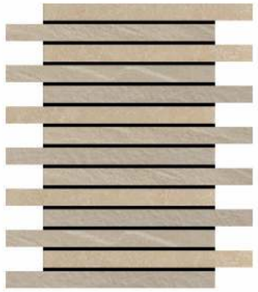

OME 03

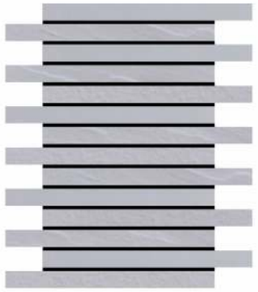

OME 04

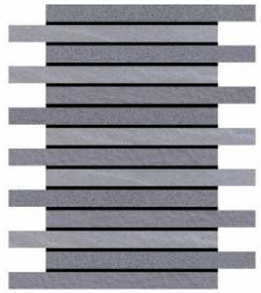

OME 05



OME 06

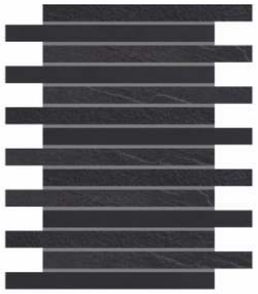

OME 07

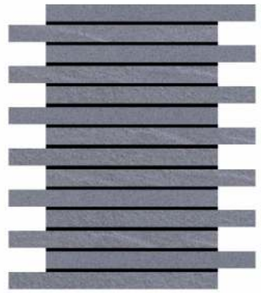

OME 08

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **OME**<br>ECO PRIMITIVE | **1.171.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-OME<br>317<br>245 |
| Kích thước vỉ | 245 x 317mm |
| Kích thước viên | 20 x 245mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 14 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.8 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 18 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

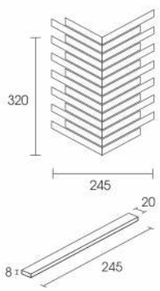


website VietNhat




# BME - ECO PRIMITIVE

レンガグリルで自然な石の形状を再現します。石造りの外観が空間を演出
贅沢で時代を超越したもの。

Tái tạo hình dạng đá tự nhiên trên vỉ gạch. Vẻ ngoài bằng đá tạo lên một không gian sang trọng và trường tồn cùng thời gian.



BME 03

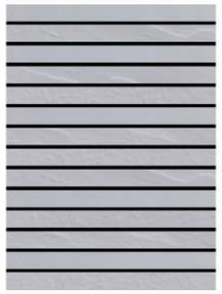

BME 04



BME 05



BME 06

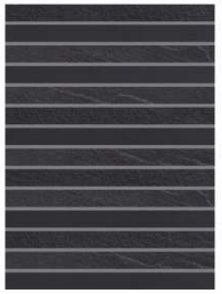

BME 07



BME 08

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **BME** ECO PRIMITIVE | **1.171.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước vỉ | 245 x 317mm |
| Kích thước viên | 20 x 245mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 14 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.8 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 18 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22kg / thùng |

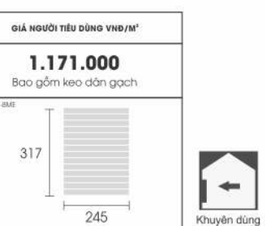




Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

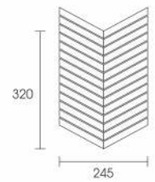


website VietNhat




# HBK - HERBERT HOOVER

自然な表面形状が手作りの彫りの感触を再現
壁に高級感を与えます。

Hình dạng bề mặt tự nhiên tái tạo nét chạm khắc của đồ thủ công mang lại cho bức tường cảm giác sang trọng.



HBK 2502



HBK 2503



HBK 2504



HBK 2505



HBK 2506

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **HBK**<br>HERBERT HOOVER | **1.086.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước vỉ | 245 x 322mm |
| Kích thước viên | 20 x 245mm |
| Bề dày gạch | 12.5 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 14 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.7 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 12 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19kg / thùng |






Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

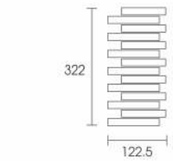


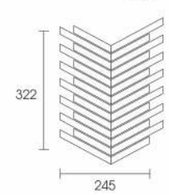


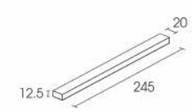


website VietNhat




# HBK - HERBERT HOOVER

自然な表面形状が手作りの彫りの感触を再現
壁に高級感を与えます。

Hình dạng bề mặt tự nhiên tái tạo nét chạm khắc của đồ thủ công mang lại cho bức tường cảm giác sang trọng.



HBK 2507



HBK 2508



HBK 2509



HBK 2510

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **HBK**<br>HERBERT HOOVER | **1.086.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-HBK<br>322<br>245 |
| Kích thước vỉ | 245 x 322mm |
| Kích thước viên | 20 x 245mm |
| Bề dày gạch | 12.5 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 14 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.7 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 12 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

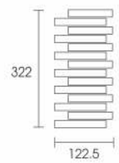


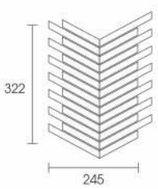


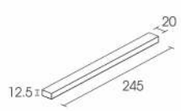


website VietNhat




# HBX - HERBERT HOOVER

自然で繊細な陰影で重厚感のある空間を演出します。
さまざまな形や厚みを組み合わせて作られています。

Tạo ra một không gian với cảm giác chắc chắn, với bóng đổ tự nhiên và tinh tế được tạo ra bởi sự kết hợp của các hình dạng và độ dày khác nhau.



HBX 03

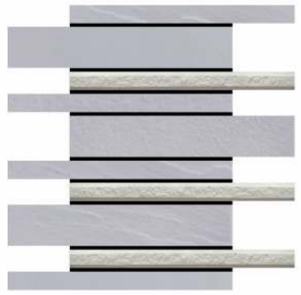

HBX 04



HBX 06

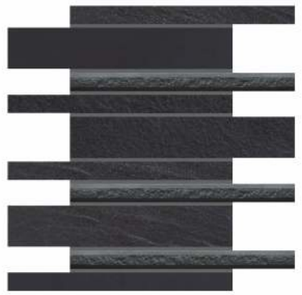

HBX 07



HBX 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **HBX**<br>HERBERT HOOVER | **1.913.000**<br>Bao gồm keo dán gạch<br>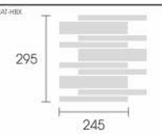 |
| Kích thước vỉ | 245x295mm |
| Kích thước viên | 20x225mm |
| Bề dày gạch | 8mm & 12.5mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 14 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.7 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 12 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

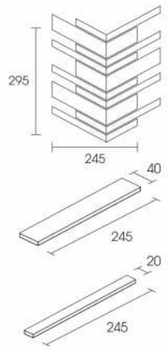


website VietNhat




# HBG - HERBERT HOOVER

ナチュラルアースカラーと柔らかな多面体形状の組み合わせ
派手さは少なくなります。建物に高級感をもたらします。

Sự kết hợp giữa tông màu đất tự nhiên và hình khối đa diện mềm mại
ít hào nhoáng hơn. Mang lại sự sang trọng cho toà nhà.



HBG 04



HBG 05



HBG 06



HBG 07

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **HBG**<br>HERBERT HOOVER | **1.214.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước vỉ | 245 x 285mm |
| Kích thước viên | 20 x 120mm |
| Bề dày gạch | 12 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 24 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 14.3 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 14 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 18kg / thùng |






Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

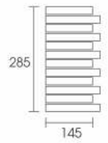


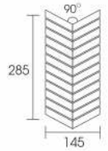


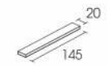


website VietNhat




# HBQ - HERBERT HOOVER

繊細でシャープなレンガひとつひとつが建物の価値を高め、陰影効果を生み出します。
壁の隅々まで広がり、没入感を演出終わりのない自然。

Từng viên gạch tinh tế, sắc nét nâng cao giá trị toà nhà, hiệu ứng bóng đổ lan tràn trên từng góc cạnh của bức tường, cho cảm giác hoà mình vào thiên nhiên vô tận.



HBQ 04



HBQ 05



HBQ 06

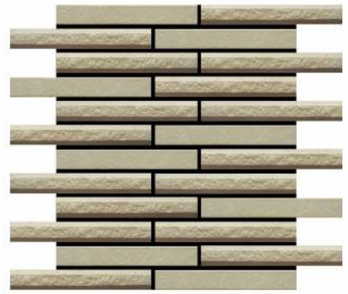

HBQ 07

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **HBQ**<br>HERBERT HOOVER | **1.214.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| |  |
| Kích thước vỉ | 245 x 280mm |
| Kích thước viên | 20 x 120mm |
| Bề dày gạch | 12 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 24 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 14.5 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 14 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 18kg / thùng |




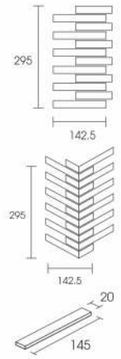


website VietNhat




# HB - HERBERT HOOVER

製材面の高級感と成形面のシャープさ
ノスタルジックな雰囲気がスタイリッシュな空間を演出します。

Cảm giác sang trọng của bề mặt xẻ và độ sắc nét của bề mặt có hình dạng hoài cổ tạo nên một không gian đầy phong cách.



HB 04



HB 05



HB 06



HB 08

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **HB**<br>HERBERT HOOVER | **1.100.000**<br>Bao gồm keo dán gạch<br>VIETNHAT-HB<br>320<br>225 |
| Kích thước vỉ | 225 x 320mm |
| Kích thước viên | 20 x 225mm |
| Bề dày gạch | 12.5 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 14 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 13.8 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 13 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 20kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

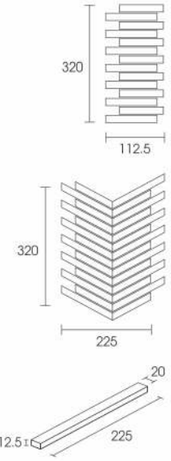


website VietNhat




# HBA - HERBERT HOOVER

モザイク タイルは古い色を新しい空間にもたらし、壁に命を吹き込みます。
家の外観は手作りの陶器のような感じです。

Gạch khảm có màu sắc cũ cho không gian mới, mang lại cho bức tường bên ngoài căn nhà cảm giác như đồ gốm thủ công.



HBA 04



HBA 05



HBA 06



HBA 08

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **HBA**<br>HERBERT HOOVER | **1.186.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | 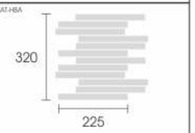 |
| Kích thước vỉ | 225 x 320mm |
| Kích thước viên | 20 x 225mm |
| Bề dày gạch | 12.5 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 12 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 13.8 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 13 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 20kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

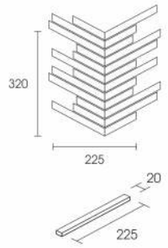


website VietNhat




# SCV - SIDNEY LEE

落ち着いたカラーと天然石を組み合わせたような見た目。テーブルから達成
熟練した職人の手。

Trông giống như một hỗn hợp màu sắc yên tĩnh và đá tự nhiên. Đạt được từ bàn tay tài hoa của nghệ nhân.

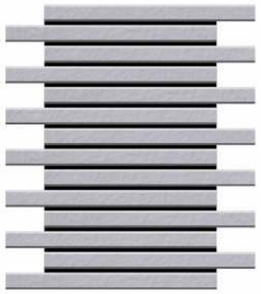
SCV 2002

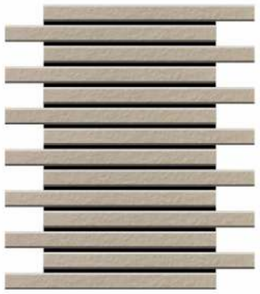
SCV 2003

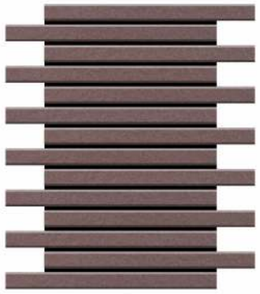
SCV 2041

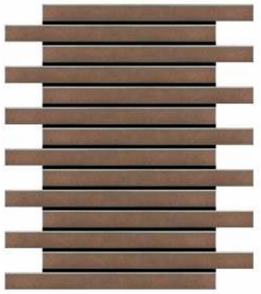
SCV 2006

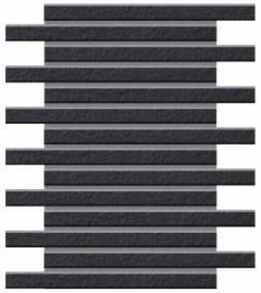
SCV 2007


SCV 2008


SCV 2009

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **SCV**<br>SIDNEY LAND | **2.000.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-PX<br>318<br>295 |
| Kích thước vỉ | 295x318mm |
| Kích thước viên | 20x245mm |
| Bề dày gạch | 8mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 14 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 10.6 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 13 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 18kg / thùng |


Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

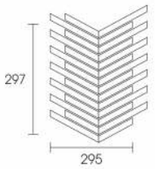


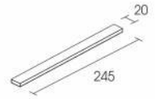


website VietNhat




# SCE - SIDNEY LEE

石の交互の木目模様が建物の構造に柔らかさを加えています
表面の凹凸が光環境に応じて変化する効果を生み出し、
空間はいつも新鮮です。

Họa tiết xen kẽ vân của đá làm tăng thêm sự mềm mại cho kết cấu của công trình
Bề mặt không đồng đều tạo ra hiệu ứng thay đổi theo môi trường ánh sáng, khiến cho không gian luôn tươi mới.

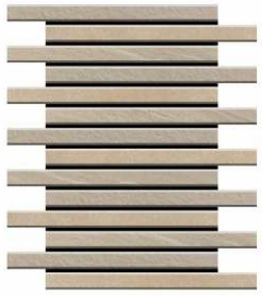

SCE 03

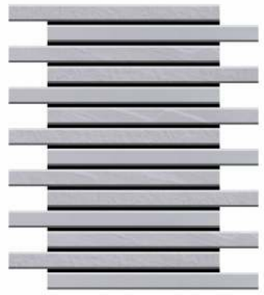

SCE 04



SCE 05



SCE 06

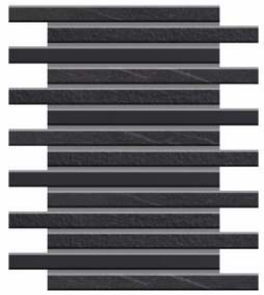

SCE 07



SCE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **SCE**<br>ECO PTIMITIVE | **1.229.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-SCE<br>318<br>295 |
| Kích thước vỉ | 295 x 318mm |
| Kích thước viên | 20 x 295mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 14 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 10.6 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 13 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 18kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

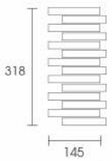


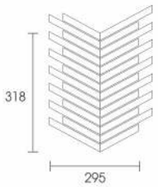


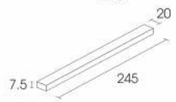


website VietNhat




# BCE - SIDNEY LEE

石の交互の木目模様が建物の構造に柔らかさを加えています
表面の凹凸が光環境に応じて変化する効果を生み出し、
空間はいつも新鮮です。

Họa tiết xen kẽ vân của đá làm tăng thêm sự mềm mại cho kết cấu của công trình
Bề mặt không đồng đều tạo ra hiệu ứng thay đổi theo môi trường ánh sáng, khiến cho không gian luôn tươi mới.



BCE 03



BCE 04



BCE 05



BCE 06



BCE 07



BCE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **BCE** ECO PTIMITIVE | **1.229.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-BCE 318 295 |
| Kích thước vỉ | 295 x 318mm |
| Kích thước viên | 20 x 295mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 14 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 10.6 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 13 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 18kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

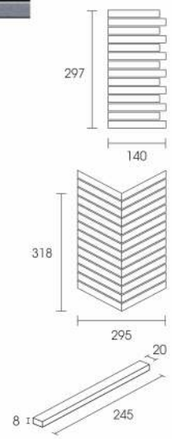


website VietNhat




# SDK - SOVIET UNION

自然な表面形状が手工芸品の彫刻の表情を再現
壁に高級感を与えます。

Hình dạng bề mặt tự nhiên tái tạo nét chạp khắc của đồ thủ công mang lại cho bức tường cảm giác sang trọng.

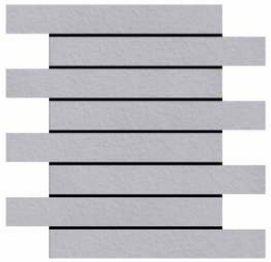

SDK 4302

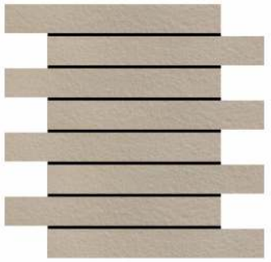

SDK 4303

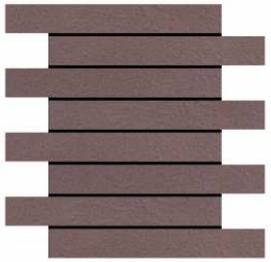

SDK 4341

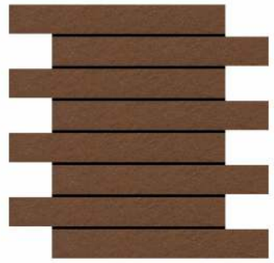

SDK 4306

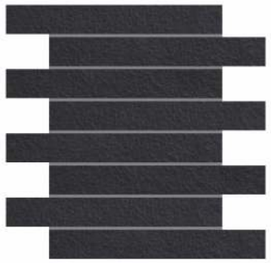

SDK 4307

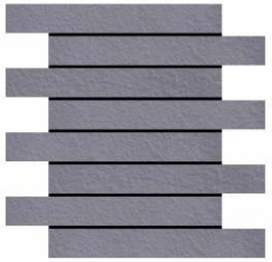

SDK 4308

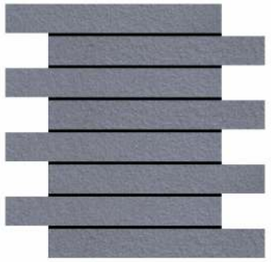

SDK 4309

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **SDK** SOVIET UNION | **743.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-SDK 320 295 |
| Kích thước vỉ | 295x320mm |
| Kích thước viên | 40x295mm |
| Bề dày gạch | 8mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 8 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 10.6 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 10 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 15.5kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

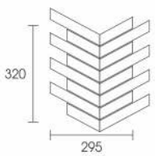


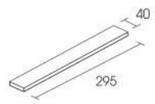


website VietNhat

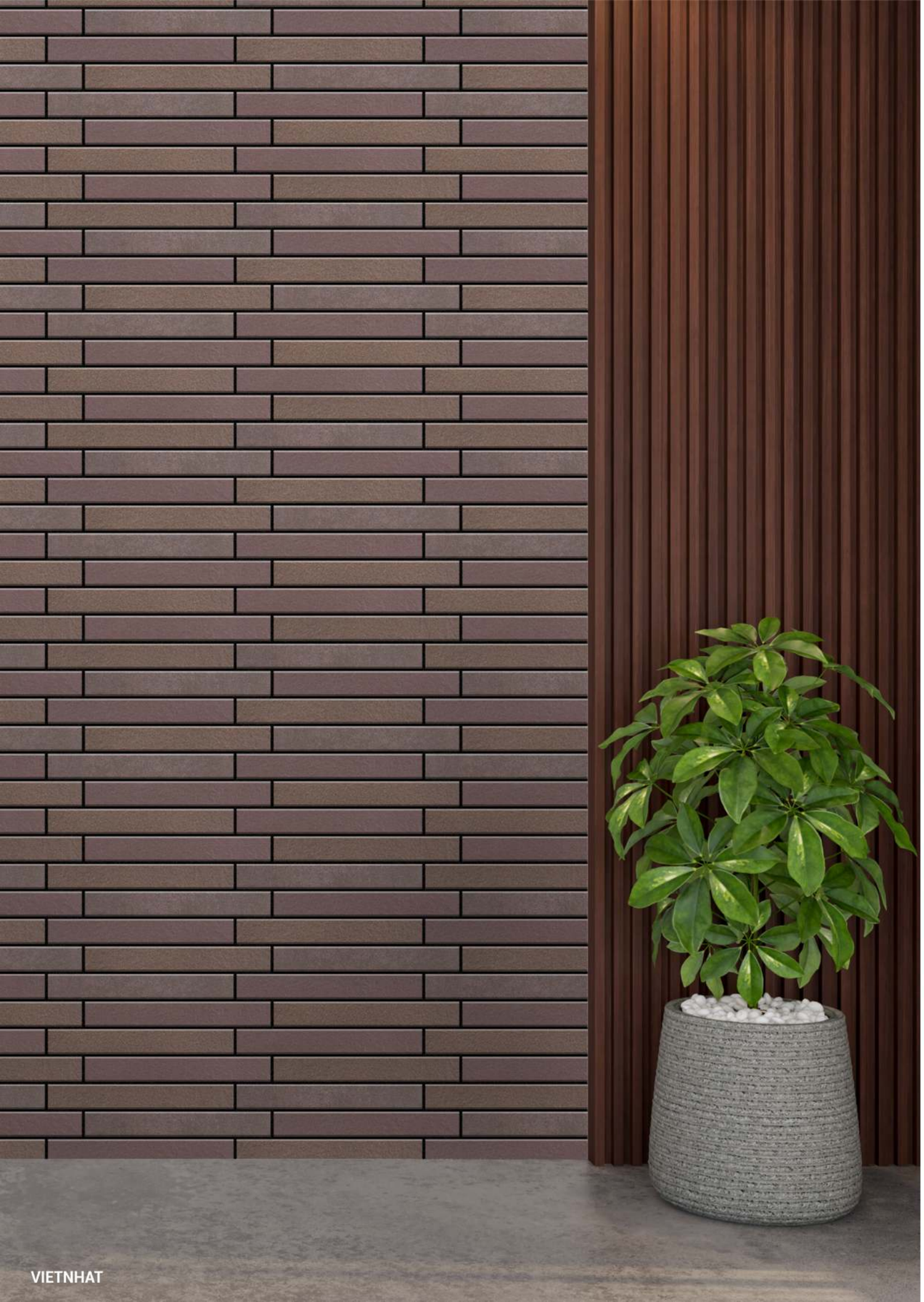


# SDE - SOVIET UNION

硬すぎず優しすぎない質感。違い
ナチュラルな表面感が心地よい感触を与えます。製品ラインは以下に焦点を当てています。
マンション外装のトレンドである彩度の低い色。

Một kết cấu không quá cứng nhắc cũng không quá nhẹ nhàng. Sự khác biệt bề mặt tự nhiên cho bạn cảm giác dễ chịu. Dòng sản phẩm tập trung vào các màu có sắc độ thấp, vốn là xu hướng cho ngoại thất chung cư.


SDE 03


SDE 04

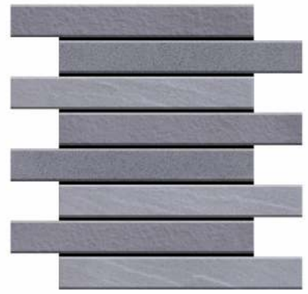
SDE 05


SDE 06


SDE 07

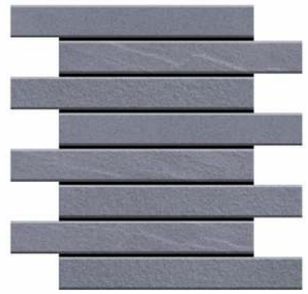
SDE 08

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **SDE** SOVIET UNION | **786.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-SDE 320 × 295 |
| Kích thước vỉ | 295 x 320mm |
| Kích thước viên | 40 x 295mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 8 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 10.6 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 10 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 15.5kg / thùng |


Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

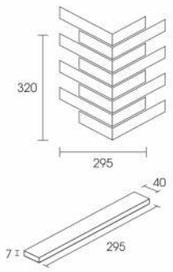


website VietNhat




# BDE - SOVIET UNION

硬すぎず優しすぎない質感。違い
ナチュラルな表面感が心地よい感触を与えます。製品ラインは以下に焦点を当てています。
マンション外装のトレンドである彩度の低い色。

Một kết cấu không quá cứng nhắc cũng không quá nhẹ nhàng. Sự khác biệt bề mặt tự nhiên cho bạn cảm giác dễ chịu. Dòng sản phẩm tập trung vào các màu có sắc độ thấp, vốn là xu hướng cho ngoại thất chung cư.



BDE 03



BDE 04



BDE 05



BDE 06

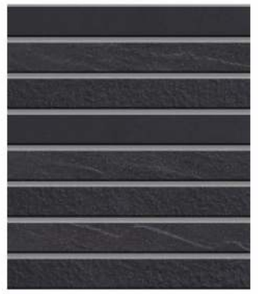

BDE 07



BDE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **BDE**<br>ECO PRIMITIVE | **786.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-BDE<br>320<br>295 |
| Kích thước vỉ | 295 x 320mm |
| Kích thước viên | 40 x 295mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 8 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 10.6 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 10 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 15.5kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

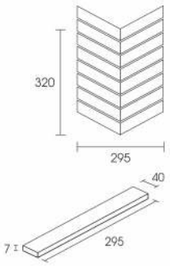


website VietNhat




# HBO - HERBERT HOOVER

自然と調和する静かな色の組み合わせのように見えます。
ユニークなレンガの組み合わせで実現しました。

Nhìn giống như một hỗn hợp của màu sắc yên tĩnh hoà hợp cùng tự nhiên.
Đạt được nhờ sự kết hợp giữa các viên gạch độc đáo.



HBO 03



HBO 04



HBO 05



HBO 07



HBO 06



HBO 011

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **HBO**<br>HERBERT HOOVER | **879.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-HBO<br>342<br>245 |
| Kích thước vỉ | 245 x 342mm |
| Kích thước viên | 20 x 245mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 14 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.9 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 18 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19.5kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

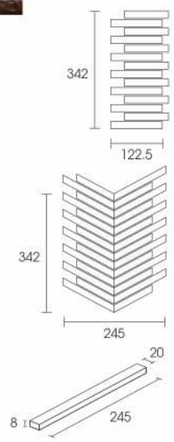


website VietNhat




# HBC - HERBERT HOOVER

製材面の高級感と成形面のシャープさ
凹凸がスタイリッシュな空間を演出します。

Cảm giác sang trọng của bề mặt xẻ và độ sắc nét của bề mặt có hình dạng không đều tạo nên một không gian đầy phong cách.



HBC 03



HBC 04



HBC 05



HBC 06



HBC 07



HBC 08

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **HBC**<br>HERBERT HOOVER | **939.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT HBC<br>330<br>245 |
| Kích thước vỉ | 245x340mm |
| Kích thước viên | 245x20 & 245x45mm |
| Bề dày gạch | 9 & 12.5mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 10 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 12 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 17kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

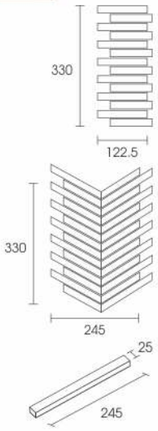


website VietNhat



# AEC - ARCHIMEDES

太さの違いによって生まれる陰影と、自然な質感が生み出す
レンガ表面の異なる表情が壁面を高級感を演出します。

Bóng được tạo ra bởi sự khác biệt về độ dày và kết cấu tự nhiên đợc tạo ra bởi các biểu hiện khác nhau của bề mặt gạch làm cho bức tường trở nên sang trọng.

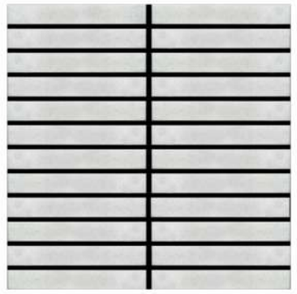

AEC 5502

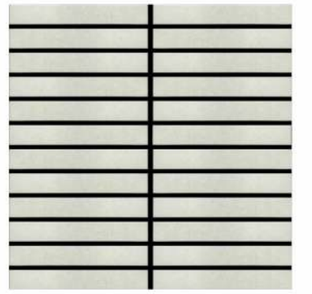

AEC 5503



AEC 5506

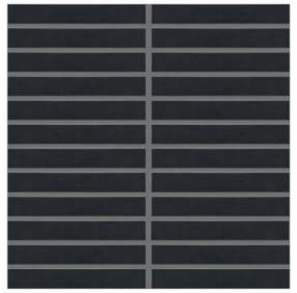

AEC 5507

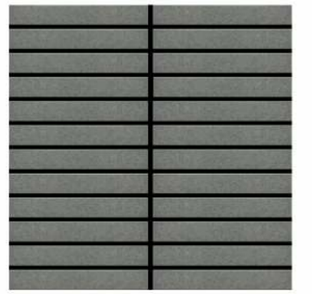

AEC 5509

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **AEC** ARCHIMEDES | **793.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-AEC 285 x 295 |
| Kích thước vỉ | 285 x 295mm |
| Kích thước viên | 20 x 145mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 24 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.9 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 21kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

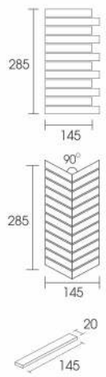


website VietNhat

VIETNHAT




# AEC - ARCHIMEDES

トレンドに合わせてカラーもバージョンアップしました。直線とストライプが生み出す建物の鋭い外観

Màu sắc được nâng cấp để phù hợp xu hướng. Những đường thẳng sọc tạo cho toà nhà một cái nhìn sắc nét

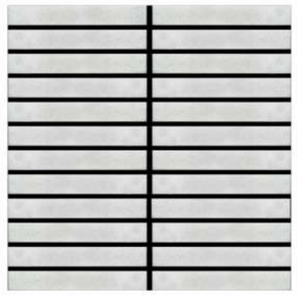

AEC 5502

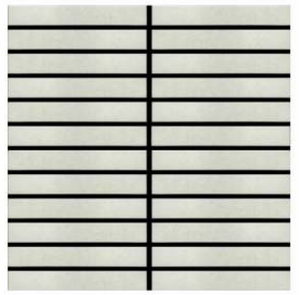

AEC 5503

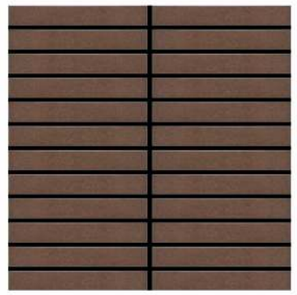

AEC 5506

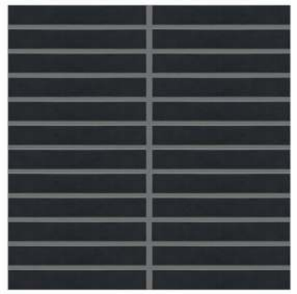

AEC 5507



AEC 5509

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **AEC** ARCHIMEDES | **819.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-AEC 285 295 |
| Kích thước vỉ | 285 x 295mm |
| Kích thước viên | 20 x 145mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 24 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.9 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 21kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

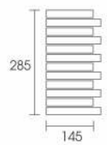


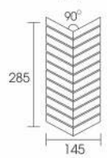





website VietNhat




# VAE - ECO PRIMITIVE

優しい色使いと巧みな配置が違いを際立たせます。
石の表面デザインと平らな表面。

Màu sắc nhẹ nhàng cùng sự sắp xếp khéo léo làm nổi bật sự khác biệt giữa thiết kế bề mặt đá và bề mặt phẳng.

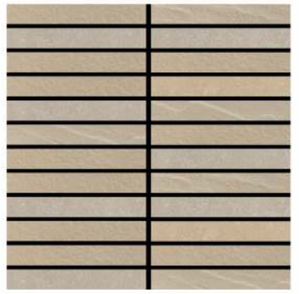

VAE 0213

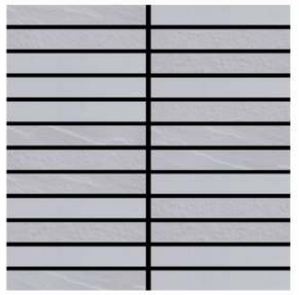

VAE 0214

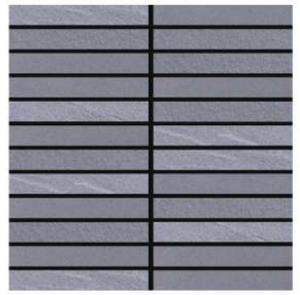

VAE 0215



VAE 0216



VAE 0217

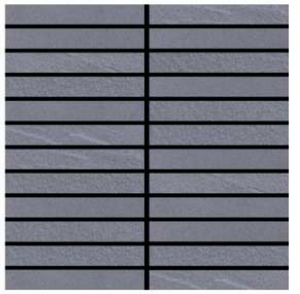

VAE 0219

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VAE** ECO PRIMITIVE | **879.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước vỉ | 280 x 295mm |
| Kích thước viên | 20 x145mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 24 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19kg / thùng |






Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

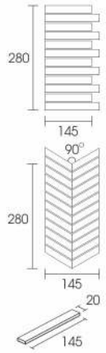


website VietNhat




# KFC - ALEXANDER

タイルの表面は汚れにくく、雨の後でもセルフクリーニングが可能です。質感あり
ベトナムの家の大きさに合わせたエレガントなデザイン。

Bề mặt gạch chống bám bẩn, có thể tự làm sạch sau cơn mưa. Với kết cấu trang nhã, phù hợp với kích thước ngôi nhà Việt Nam.

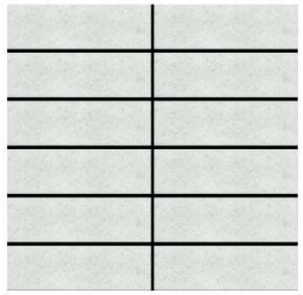

KFC 4502

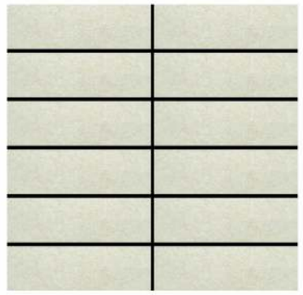

KFC 4503

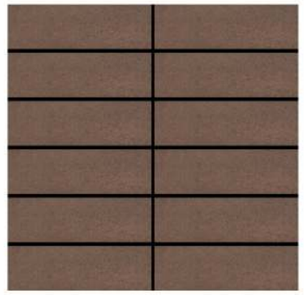

KFC 4506



KFC 4507

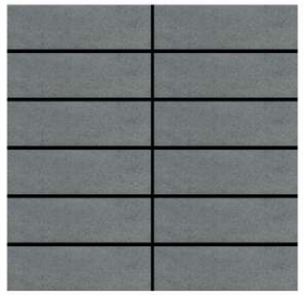

KFC 4508

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **KFC** ALEXANDER | **743.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước vỉ | 295 x 295mm |
| Kích thước viên | 45 x 145mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 12 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.5 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 21kg / thùng |






Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

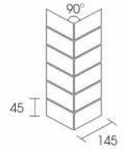


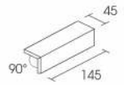





website VietNhat




# KFC - ALEXANDER

柔らかな木目を思わせる優しいタイルをあしらったスタイル。
魅力的なタイルサイズで、側面に最適です。
家の外で。

Phong cách với những viên gạch nhẹ nhàng gợi nhớ đến thớ gỗ mềm mại. Kích thước gạch hấp dẫn, khiến sản phẩm trở nên lý tưởng cho bề mặt bên ngoài ngôi nhà của bạn.

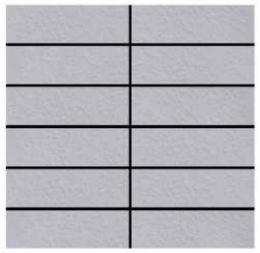

KFC 3702



KFC 3703



KFC 3741

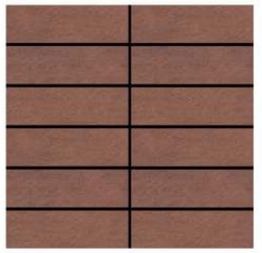

KFC 3706



KFC 3707

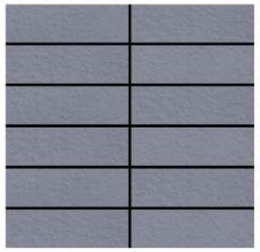

KFC 3708



KFC 3709

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **KFC** ALEXANDER | **743.000** Bao gồm keo dán gạch 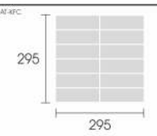  |
| Kích thước vỉ | 295 x 295mm |
| Kích thước viên | 45 x 145mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 12 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.5 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 21kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

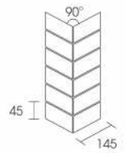


website VietNhat

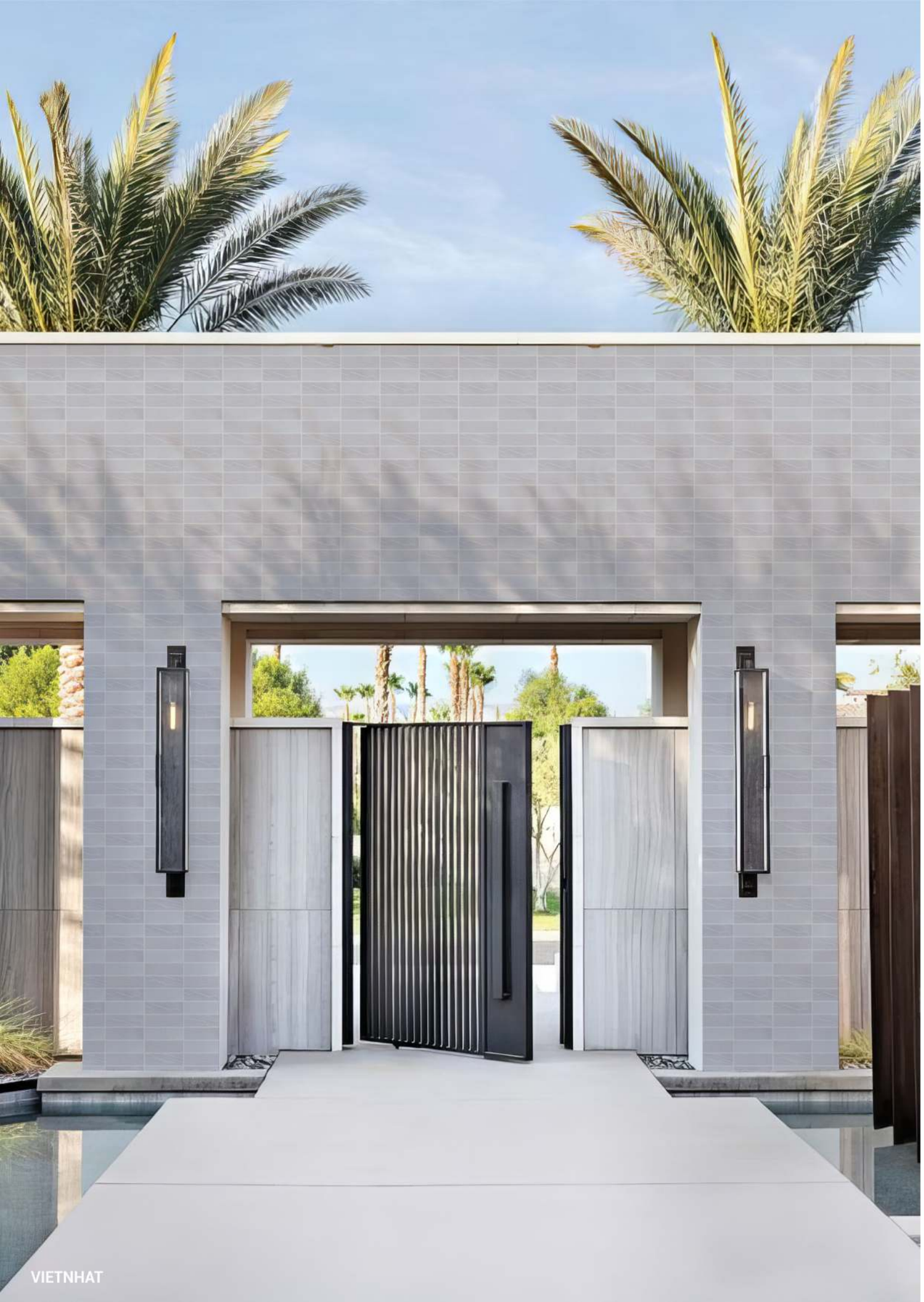


# KFE - ECO PRIMITIVE

KEO CHÍNH HÃNG TẬP ĐOÀN VIỆT NHẬT
KEO KVN QUALITY JAPAN | VIETNHAT | FROM JAPAN
Vật liệu ốp gạch VIETNHAT | Công nghệ Nhật Bản

レンガの上品で上品な質感を建物にプラスします。表面が残る
高い安定性と美観を保ち、エレガントな空間を演出します。

Thêm kết cấu trang nhã và tinh tế của gạch vào toà nhà. Các bề mặt vẫn giữ được tính ổn định cao và tính thẩm mỹ, tạo nên một không gian trang nhã.


KFE 0233


KFE 0234

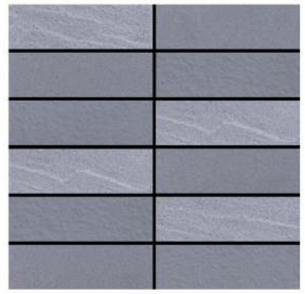
KFE 0235


KFE 0236


KFE 0237

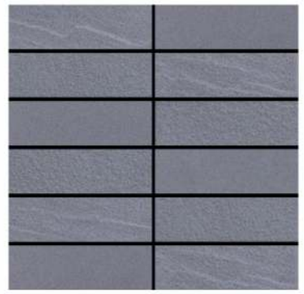
KFE 0239

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **KFE**<br>ECO PRIMITIVE | **829.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-KFE<br>290 x 295 |
| Kích thước vỉ | 290 x 295mm |
| Kích thước viên | 45 x 145mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 12 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.5 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 20.5kg / thùng |


Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

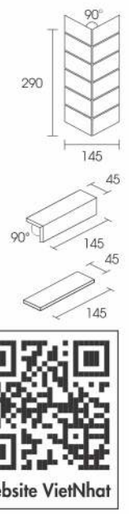


website VietNhat




# AAC - ANDREW JOHNSON

柔らかな色合いのタイルとマットな釉薬の表面が雰囲気を高めます。
建物の高級感。

Các viên gạch với màu sắc nhẹ nhàng và bề mặt phủ men mờ làm tăng thêm sự sang trọng cho toà nhà.

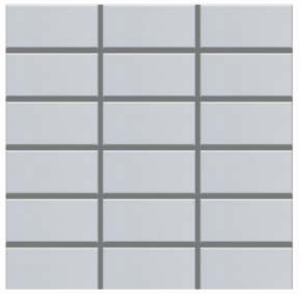

AAC 254

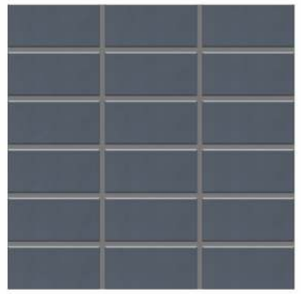

AAC 255

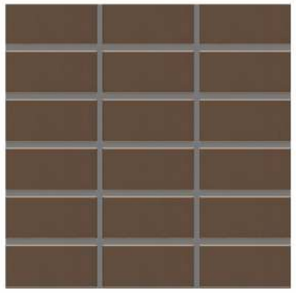

AAC 256

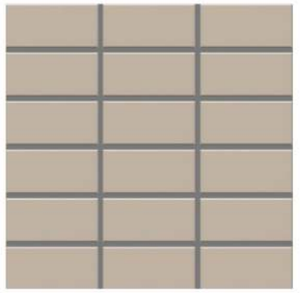

AAC 257

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **AAC** ANDREW JOHNSON | **564.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước vỉ | 295 x 295mm |
| Kích thước viên | 45 x 95mm |
| Bề dày gạch | 7 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 18 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.5 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 22 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 17.5kg / thùng |






Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

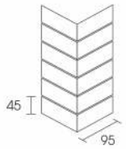


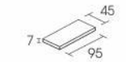


website VietNhat




# VBK - VOLTARE

カタツムリの殻は水分子の層で覆われているため、常に清潔で光沢があります。スツール
この水分子が表面に膜を作り、汚れがつきにくくします。
上記の利点に基づいて、このタイル モデルは研究開発されました。

Vỏ ốc sên lúc nào cũng sạch bóng do phủ một lớp phân tử nước. Các phân tử nước này tạo ra một lớp phủ khiến cho các vết bẩn khó bám trên bề mặt. Dựa vào những ưu điểm trên, mẫu gạch này đã được nghiên cứu và phát triển.

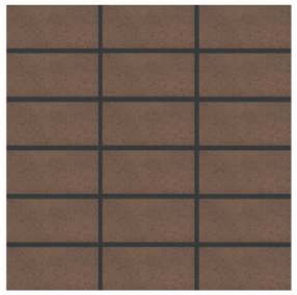
VBK 911

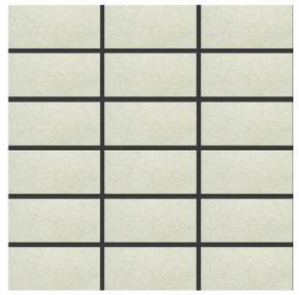
VBK 913

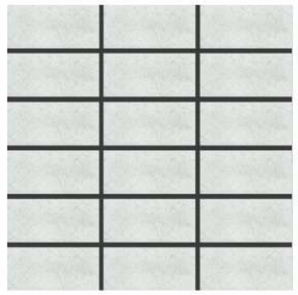
VBK 915


VBK 918


VBK 919

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VBK** VOLTARE | **766.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước vỉ | 295 x 295mm |
| Kích thước viên | 45 x 95mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 18 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.5 vỉ / m² |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 20.5kg / thùng |




Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

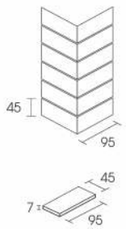


website VietNhat

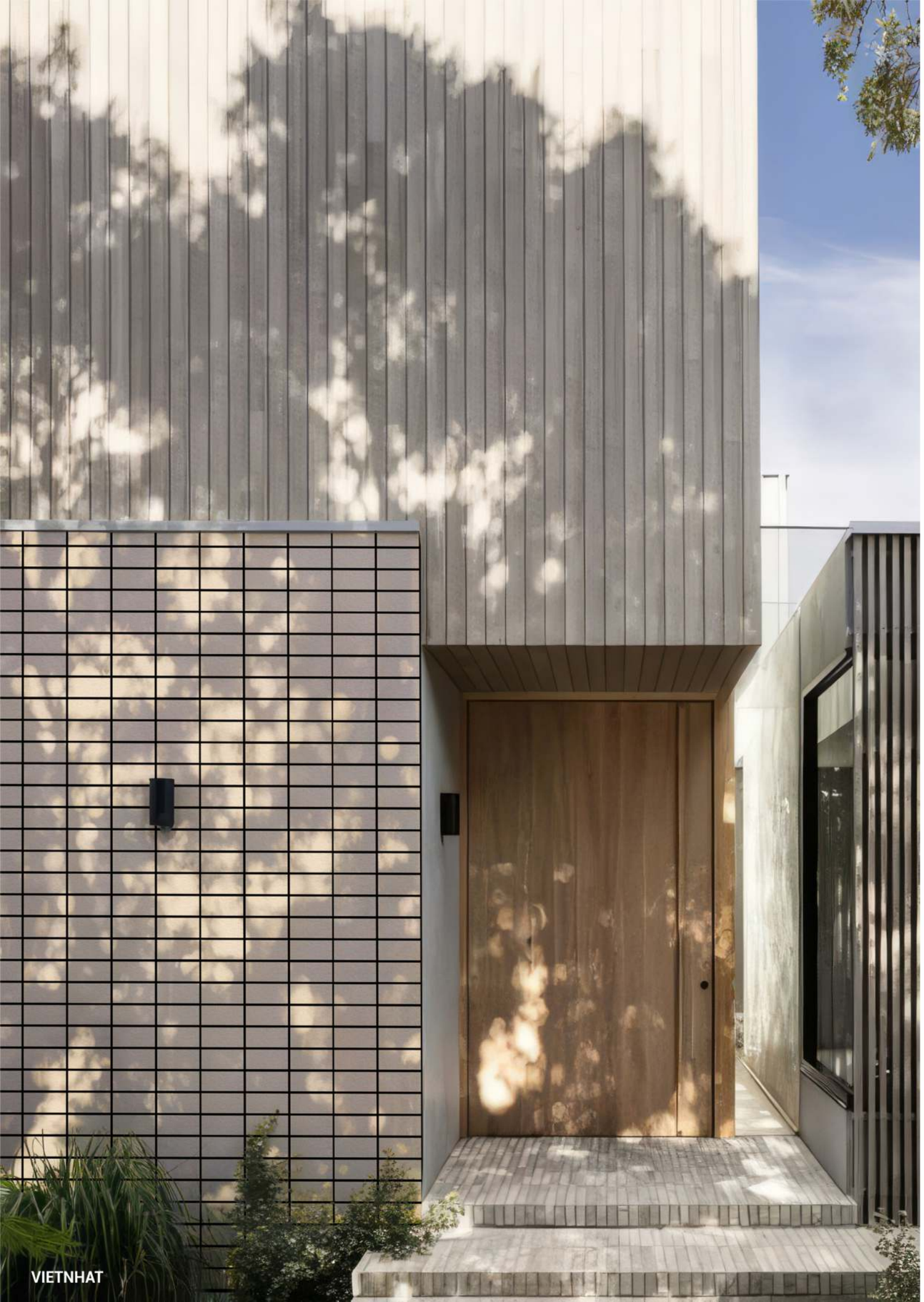


# VHC - VOLTARE

陰影と起伏が調和したプロダクトは、
レンガは同じサイズです。

Sản phẩm hoà hợp cùng với bóng đổ cùng với sự thăng trầm là sự kết hợp của các viên gạch có cùng kích thước.

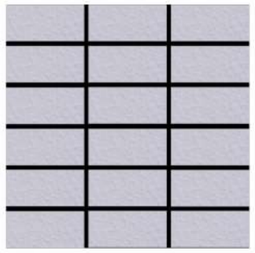
VHC 3302

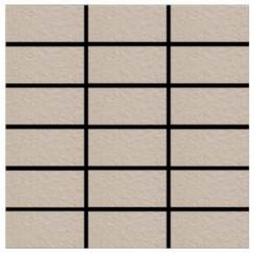
VHC 3303

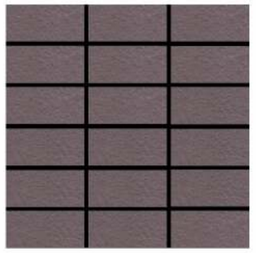
VHC 3341


VHC 283

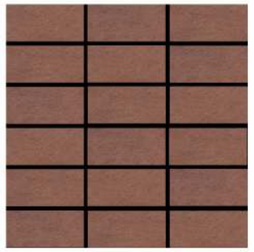
VHC 3306


VHC 3307

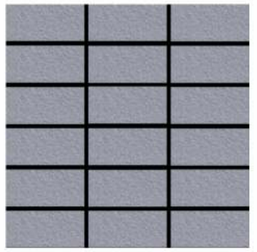
VHC 3308

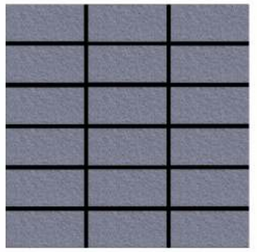
VHC 3309

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VHC** VOLTARE | **743.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước vỉ | 295 x 294mm |
| Kích thước viên | 45 x 95mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 18 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.5 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 20.5kg / thùng |





Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

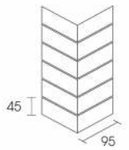


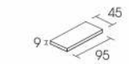


website VietNhat




# VHE - ECO PRIMITIVE

壁にレンガの風味を加え、さまざまなテクスチャを追加します
外壁に軽やかで洗練された印象を与えます。

Thêm hương vị gạch vào bức tường của bạn, những hoạ tiết khác nhau
mang lại cho bức tường bên ngoài một cảm giác nhẹ nhàng, tinh tế.

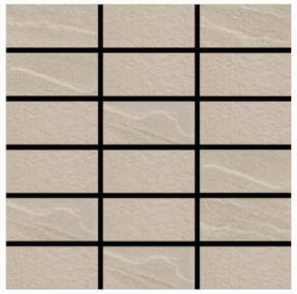

VHE 0523

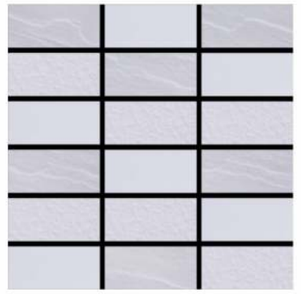

VHE 0524

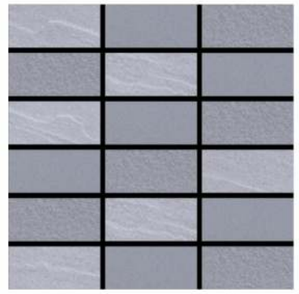

VHE 0525



VHE 0526



VHE 0527

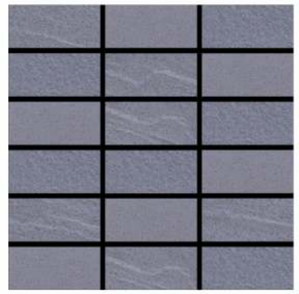

VHE 0529

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VHE** ECO PRIMITIVE | **829.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-VHE 295 x 295 |
| Kích thước vỉ | 295 x 295mm |
| Kích thước viên | 45 x 95mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 18 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.5 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 20kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

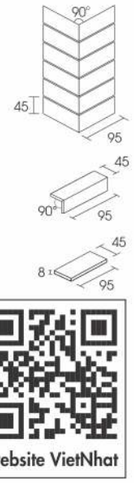


website VietNhat




# VVE - ECO PRIMITIVE

時の試練に耐えたアイスの味
建物の高級感。正方形は上記のリズミカルな効果を生み出します
あなたのお家の外壁。

Hương vị của đá đã đứng vững trước thủ thách của thời gian làm tăng thêm cảm giác sang trọng cho toà nhà. Hình vuông tạo ra hiệu ứng nhịp nhàng trên bức tường bên ngoài căn nhà của bạn.

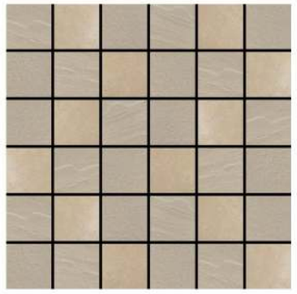

VVE 03

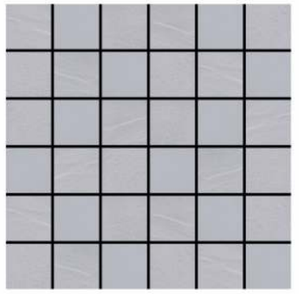

VVE 04

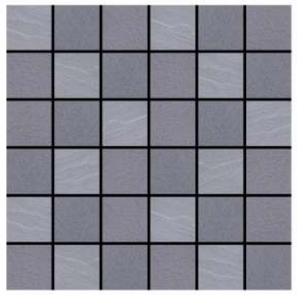

VVE 05



VVE 06

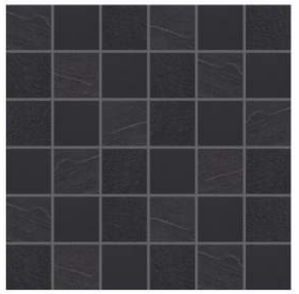

VVE 07

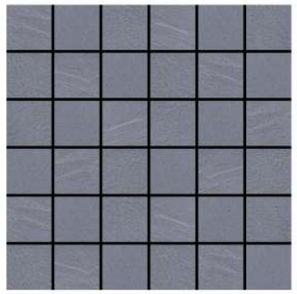

VVE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VVE** ECO PRIMITIVE | **800.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | 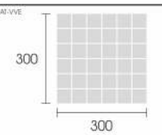  |
| Kích thước vỉ | 300 x 300mm |
| Kích thước viên | 45 x 45mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 36 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.1 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 20kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

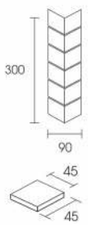


website VietNhat




# CCE - ECO PRIMITIVE

天然石の色合いと柔らかな多面体形状の組み合わせ
派手さを抑え、建物に上品さをもたらします。

Sự kết hợp giữa tông màu đá tự nhiên và hình khối đa diện mềm mại ít hào nhoáng hơn, mang lại sự sang trọng cho toà nhà.



CCE 03



CCE 04

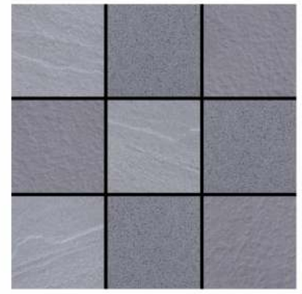

CCE 05



CCE 06



CCE 07

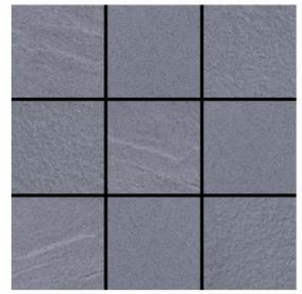

CCE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **CCE** ECO PRIMITIVE | **793.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-CCE 290 290 |
| Kích thước vỉ | 290 x 290mm |
| Kích thước viên | 95 x 95mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 6 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 20kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

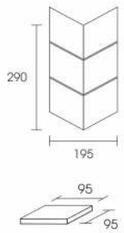


website VietNhat




# ILE - ECO PRIMITIVE

簡単にカスタマイズできる正方形のタイルに素材の個性を加えます。
奥行きと高級感のある空間を演出します。

Thêm nét cá tính của vật liệu vào những viên gạch vuông dễ dàng tuỳ biến.
Kiến tạo không gian có chiều sâu và sang trọng.



ILE 03



ILE 04

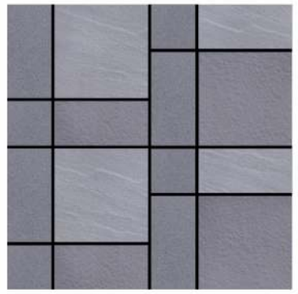

ILE 05



ILE 06



ILE 07



ILE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **ILE** ECO PRIMITIVE | **971.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | 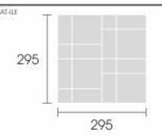  |
| Kích thước vỉ | 295 x 295mm |
| Kích thước viên | 45x45 & 45x145 & 145x145mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 16 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.5 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 16 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

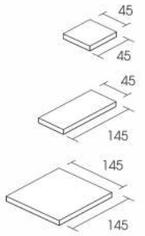


website VietNhat




# LLE - ECO PRIMITIVE

凹凸を再現したクラシックとモダンを融合したバージョン
多彩なカラーバリエーションで個性的な空間を演出します。

Một phiên bản pha trộn giữa cổ điển và hiện đại, tái tạo sự không đồng đều và đa dạng các màu sắc, tạo ra một không gian đầy độc đáo.



LLE 03

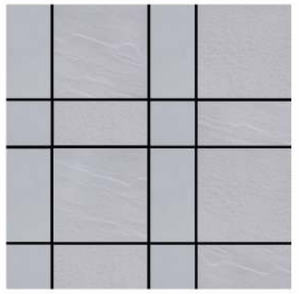

LLE 04



LLE 05



LLE 06



LLE 07

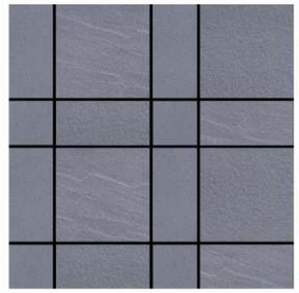

LLE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **LLE** ECO PRIMITIVE | **971.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-LLE 295 x 295 |
| Kích thước vỉ | 295 x 295mm |
| Kích thước viên | 45x45 & 45x145 & 145x145mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 16 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.5 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 16 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

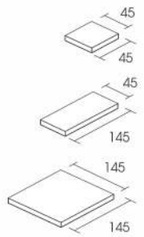


website VietNhat




# DDE - ECO PRIMITIVE

優しいカラーバリエーションを組み合わせた空間に浸る
天然石の表面があなたの家に優雅さを加えます。

Đắm chìm trong không gian kết hợp giữa các biến thể màu sắc nhẹ nhàng và bề mặt đá tự nhiên, làm tăng thêm sự sang trọng cho căn nhà của bạn.



DDE 03

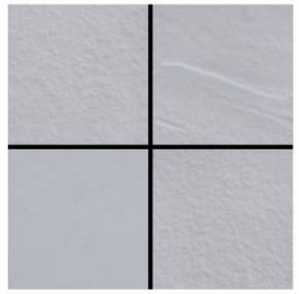

DDE 04

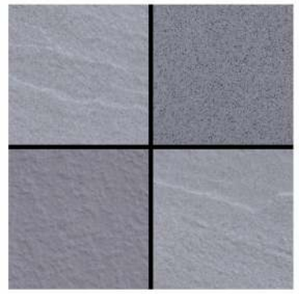

DDE 05



DDE 06



DDE 07

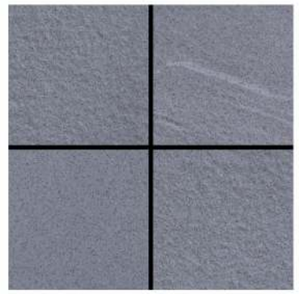

DDE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **DDE** ECO PRIMITIVE | **793.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-DDE 295 x 295 |
| Kích thước vỉ | 295 x 295mm |
| Kích thước viên | 145 x 145mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 4 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.5 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 16 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

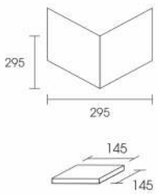


website VietNhat




# VKK - CHESTER A. ARTHUR

レンガの壁が重厚感のある空間を演出し、
熟練の職人の手によって生み出される、自然で繊細な陰影。

Bức tường gạch tạo ra một không gian có cảm giác chắc chắn, với những bóng đổ tự nhiên và tinh tế được tạo ra bởi bàn tay tinh hoa của người thợ thủ công.

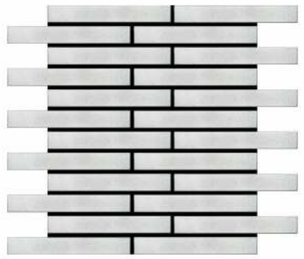

VKK 1902

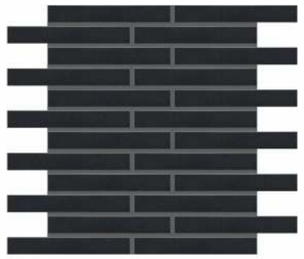

VKK 1903

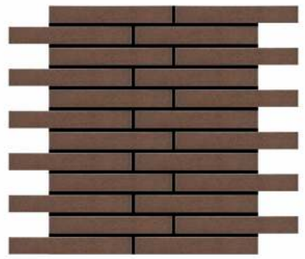

VKK 1906

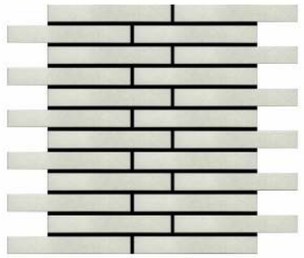

VKK 1907

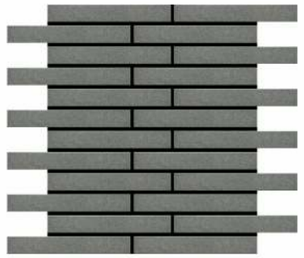

VKK 1908

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VKK** CHESTER A. ARTHUR | **793.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | 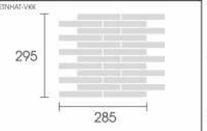  |
| Kích thước vỉ | 285 x 295mm |
| Kích thước viên | 20 x 145mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 24 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 18 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22.5kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

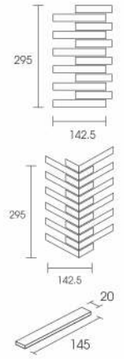


website VietNhat




# VKK - CHESTER A. ARTHUR

繊細な横線が入ったタイルの一種です。影の効果が建物に形を与える
鋭い視線。

Một loại gạch có đường ngang tinh tế. Hiệu ứng bóng đổ mang loại cho toà nhà một cái nhìn sắc nét.

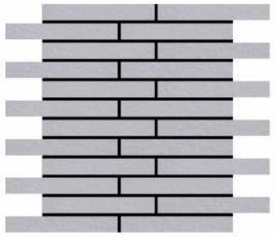
VKK 2902

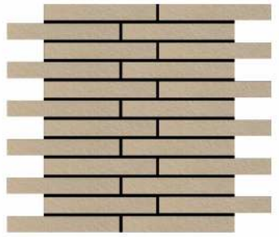
VKK 2903

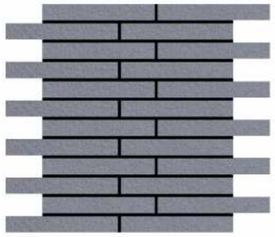
VKK 2905

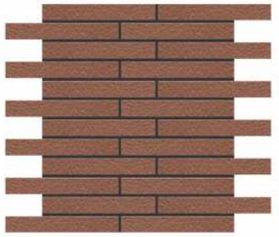
VKK 2906

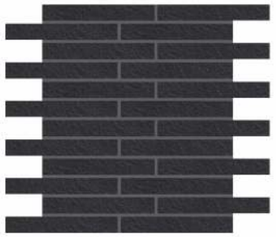
VKK 2907

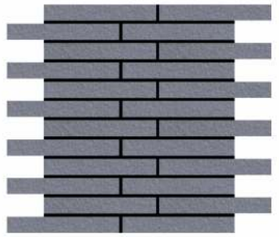
VKK 2909

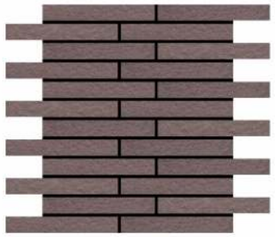
VKK 2941

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VKK** CHESTER A. ARTHUR | **793.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | 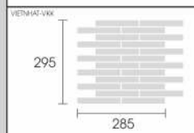  |
| Kích thước vỉ | 285 x 295mm |
| Kích thước viên | 20 x 145mm |
| Bề dày gạch | 9mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 24 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 18 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22.5kg / thùng |


Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

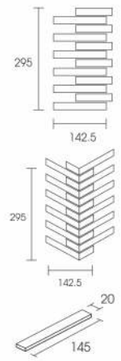


website VietNhat




# VKE - ECO PRIMITIVE

身近な自然の画像とアートを組み合わせてアイデアを得る
同じトーンの異なる色を組み合わせると、独特の個性が生まれます。
モダンでありながら自然に近い空間を目指します。

Lấy ý tưởng từ những hình ảnh quen thuộc trong tự nhiên kết hợp với nghệ thuật pha trộn giữa các gam màu khác nhau cùng tông tạo nên dấu ấn đặc sắc cá tính cho không gian vừa hiện đại lại vừa gần gũi với thiên nhiên.

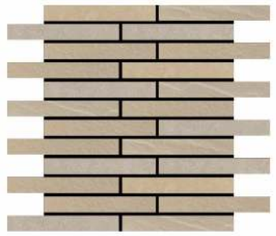
VKE 0203

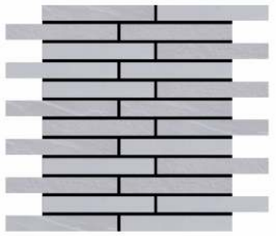
VKE 0204


VKE 0205

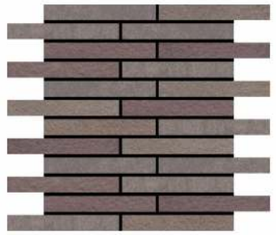
VKE 0206

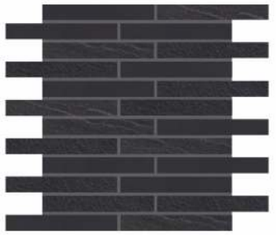
VKE 0207

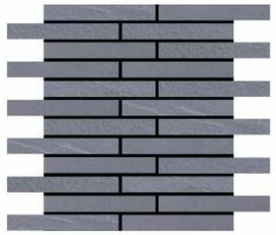
VKE 0209

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VKE** ECO PRIMITIVE | **879.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước vỉ | 285 x 295mm |
| Kích thước viên | 20 x145mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 24 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 18 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22.5kg / thùng |





Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

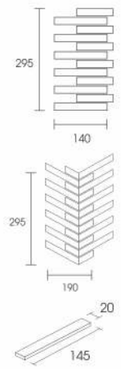


website VietNhat

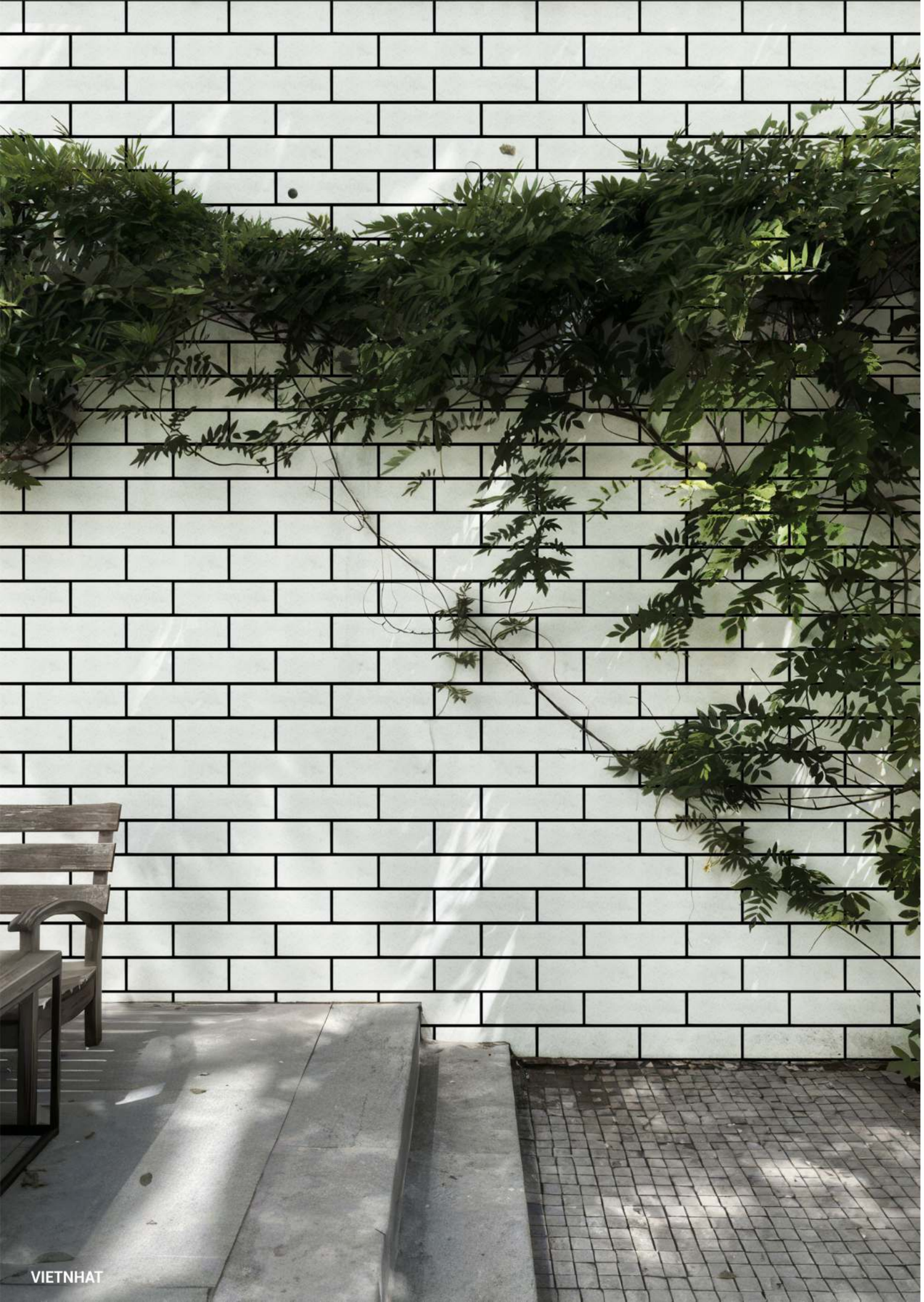


# CKK - CALVIN COOLIDGE

KEO CHÍNH HÃNG TẬP ĐOÀN VIỆT NHẬT
KEO KVN QUALITY JAPAN | VIET NHAT FROM JAPAN
Vật liệu ốp gạch VIETNHAT | Công nghệ Nhật Bản

時代を超越した色と形。非常に柔軟性があり、壁にぴったりフィットします
さまざまな建物の外観。

Màu sắc và hình dạng vượt thời gian. Rất linh hoạt và phù hợp với các bức tường bên ngoài của các toà nhà khác nhau.

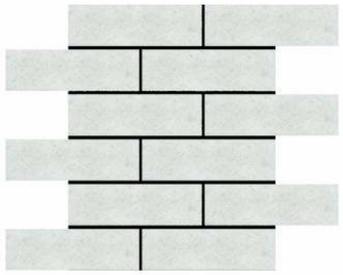
CKK 302

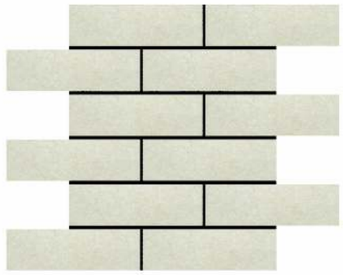
CKK 307

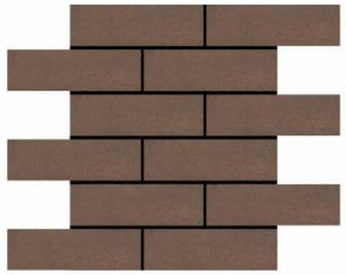
CKK 306

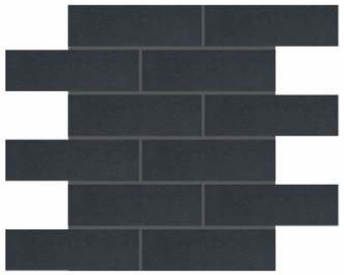
CKK 303

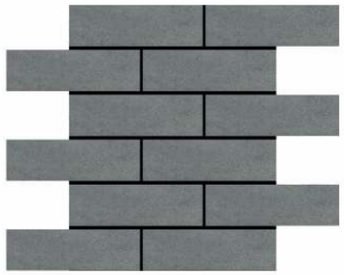
CKK 308

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **CKK** CALVIN COOLIDGE | **766.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | 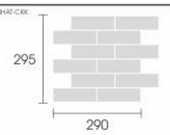  |
| Kích thước vỉ | 290 x 295mm |
| Kích thước viên | 45 x 145mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 12 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.7 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 21kg / thùng |


Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

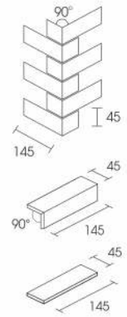


website VietNhat




# CCK - CALVIN COOLIDGE

明るい色から暗い色まで多くの色が現在のトレンドにマッチします。これらがタイプです
モザイクタイルは使いやすく、建物に美しさをもたらします。

Nhiều màu sắc từ nhạt đến đậm phù hợp với xu hướng hiện nay. Đây là những loại gạch khảm dễ sử dụng, mang lại vẻ đẹp cho toà nhà của bạn.

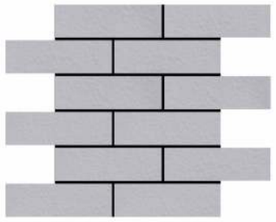

CCK 302

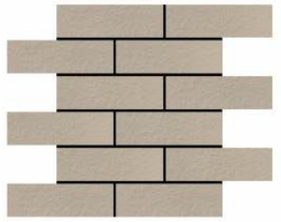

CCK 303

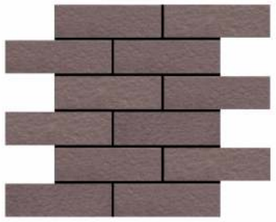

CCK 341

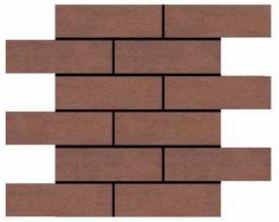

CCK 306

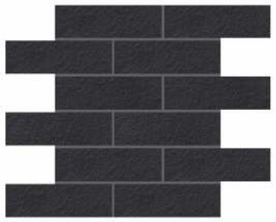

CCK 307

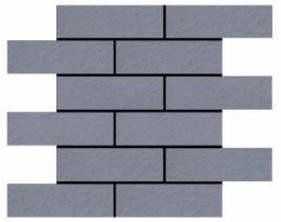

CCK 308

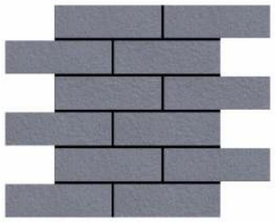

CCK 309

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **CCK**<br>CALVIN COOLIDGE | **766.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | 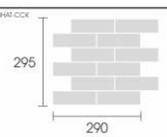 |
| Kích thước vỉ | 290 x 295mm |
| Kích thước viên | 45 x 145mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 12 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.7 vỉ / m² |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 21kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

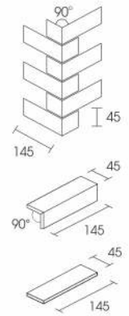


website VietNhat




# CKE - ECO PRIMITIVE

自然なラインと多彩な面の組み合わせが高級感を演出
天然石と同等の重さです。

Các đường nét tự nhiên và sự kết hợp đa dạng bề mặt tạo cảm giác sang trọng tương thự như đá tự nhiên.

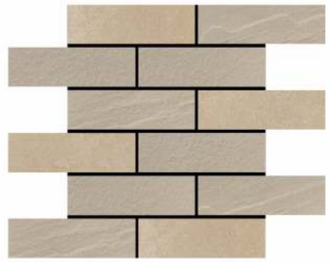

CKE 0133

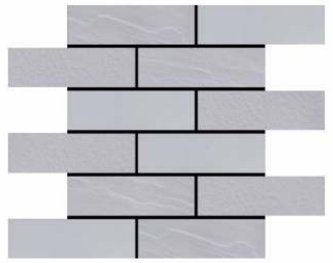

CKE 0134

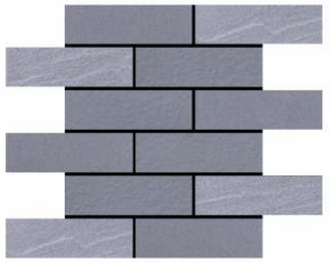

CKE 0135

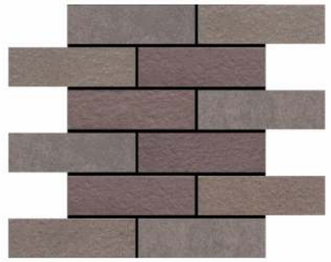

CKE 0136

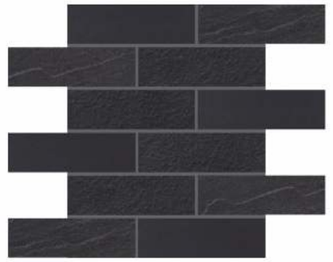

CKE 0137

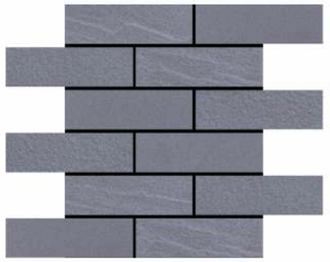

CKE 0139

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **CKE** ECO PRIMITIVE | **829.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | 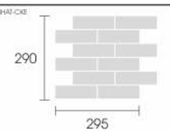  |
| Kích thước vỉ | 290 x 295mm |
| Kích thước viên | 45 x145mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 12 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.9 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 21kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

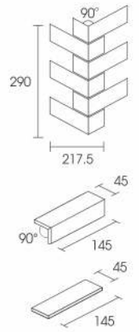


website VietNhat




# LGE - ECO PRIMITIVE

KEO CHÍNH HÃNG TẬP ĐOÀN VIỆT NHẬT
KEO KVN | QUALITY JAPAN | VIETNHAT | FROM JAPAN
Vật liệu ốp gạch VIETNHAT | Công nghệ Nhật Bản

石の表面に六角形のブロックを混ぜて光のステージを演出
個性的。秩序ある配置の中の破壊的で混沌とした国境。

Bề mặt đá được pha trộn cùng các khối lục giác tạo nên một sân khấu ánh sáng độc đáo. Một đường viền phá cách, hỗn loạn trong một sắp xếp trật tự.


LGE 03


LGE 04


LGE 05


LGE 06


LGE 07


LGE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **LGE**<br>ECO PRIMITIVE | **950.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | 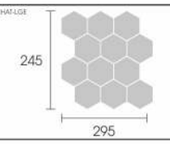 |
| Kích thước vỉ | 245 x 295mm |
| Kích thước viên | 83.14 x 96mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 12 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 14 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 16 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22kg / thùng |


Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# OOE - ECO PRIMITIVE

タイルの表面スタイルが生み出すリズム感
平らで石が壁を明るくします。テクスチャに鋭い影が落ちる
レンガの柔らかさが壁面を上品に彩ります。

Những viên gạch cho cảm giác nhịp nhàng được tạo ra bởi phong cách bề mặt phẳng và đá làm sáng các bức tường. Những bóng đổ sắc nét rơi xuống kết cấu mềm mại của viên gạch tô màu cho bức tường một cách duyên dáng.

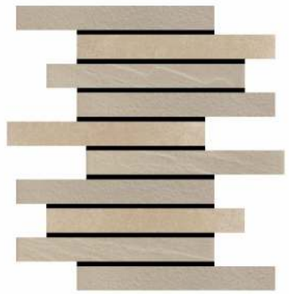

OOE 03

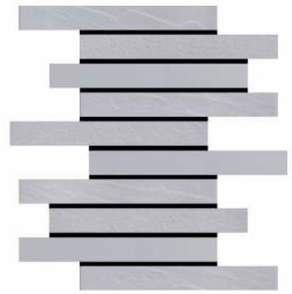

OOE 04



OOE 05



OOE 06

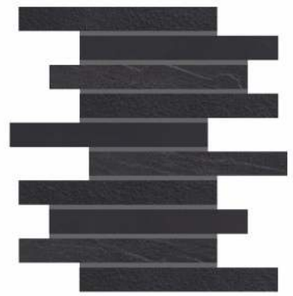

OOE 07

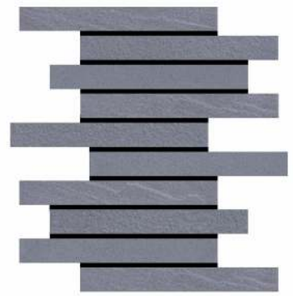

OOE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **OOE** ECO PRIMITIVE | **913.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-OOE 325 245 |
| Kích thước vỉ | 245 x 325mm |
| Kích thước viên | 30 x 245 mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 10 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.55 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 18 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

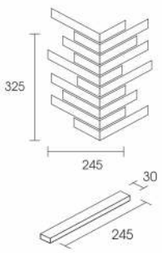


website VietNhat




# TTE - ECO PRIMITIVE

独自の質感でデバイス表面を豊かに表現
分割することで建物の美観を高めます。

Kết cấu độc đáo của sản phẩm mang lại sự biểu đạt phong phúcủa bề mặt bị chia cắt, làm tăng tính thẩm mỹ cho toà nhà.



TTE 03

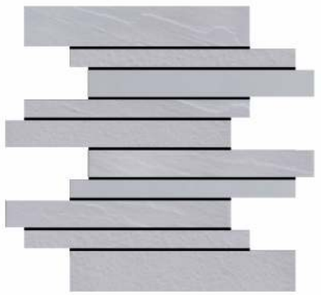

TTE 04



TTE 05



TTE 06

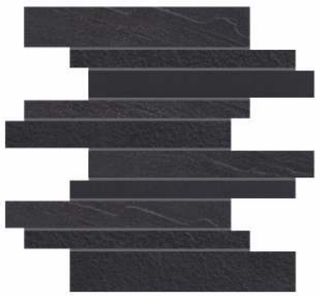

TTE 07

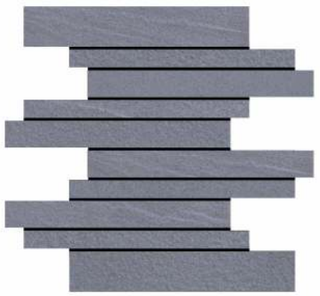

TTE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **TTE** ECO PRIMITIVE | **1.029.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | 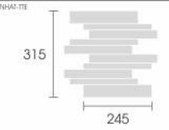  |
| Kích thước vỉ | 245 x 315mm |
| Kích thước viên | 20x245 & 30x245 & 45x245mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 10 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 13 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 16 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

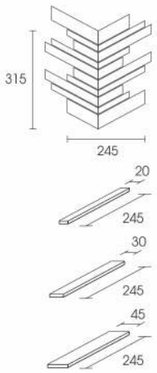


website VietNhat




# MME - ECO PRIMITIVE

Sự kết hợp ngẫu nhiên giữa các bề mặt và kích thước khác nhau, tạo nên một không gian có thể thay đổi tùy thuộc vào ánh sáng môi trường, dễ dàng thể hiện lên gu thẩm mỹ của gia chủ.



MME 03

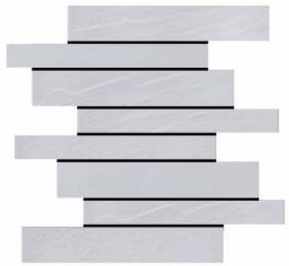

MME 04



MME 05



MME 06

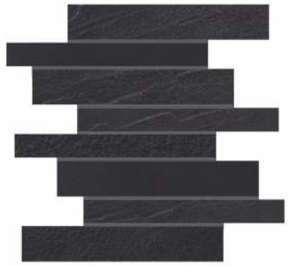

MME 07

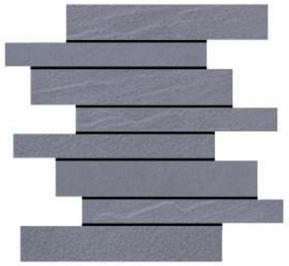

MME 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **MME**<br>ECO PRIMITIVE | **1.029.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-MME<br>315<br>245 |
| Kích thước vỉ | 245 x 315 mm |
| Kích thước viên | 30x245 mm & 45x245 mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 8 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 13 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 16 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

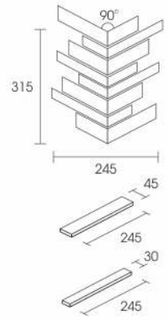


website VietNhat




# HHE - ECO PRIMITVE

穏やかでクラシックなラインとモダンな建築が融合しています。
空間に身を浸し、静寂から生まれる美しさをお楽しみください。

Với đường nét nhẹ nhàng, cổ điển pha lẫn kiến trúc hiện đại.
Đắm chìm trong không gian và thưởng thức vẻ đẹp đến từ sự tĩnh lặng.


HHE 03

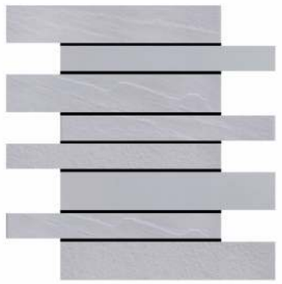
HHE 04

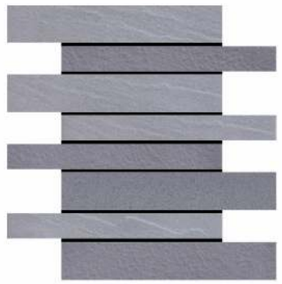
HHE 05


HHE 06

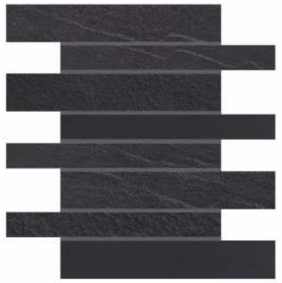
HHE 07

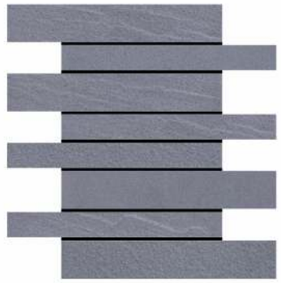
HHE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **HHE**<br>ECO PRIMITVE | **879.000**<br>Bao gồm keo dán gạch<br>VIETNHAT-HHE<br>315<br>245 |
| Kích thước vỉ | 245 x 315mm |
| Kích thước viên | 30 x 245mm & 45 x 245 mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 8 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 13 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 16 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22kg / thùng |


Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

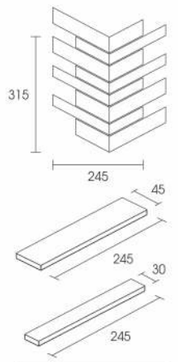


website VietNhat




# BHE - ECO PRIMITIVE

KEO CHÍNH HÃNG TẬP ĐOÀN VIỆT NHẬT
KEO KVN QUALITY JAPAN | VIETNHAT FROM JAPAN
Vật liệu ốp gạch VIETNHAT | Công nghệ Nhật Bản

優しい質感とザラザラした表面感が、着るたびに新しい雰囲気を醸し出します。
不規則なラインが空間を生き生きとさせます。

Với kết cấu nhẹ nhàng và bề mặt gồ ghề tạo nên cảm giác mới lạ cùng từng đường nét bất quy tắc cho không gian luôn sinh động.



BHE 03



BHE 04



BHE 05

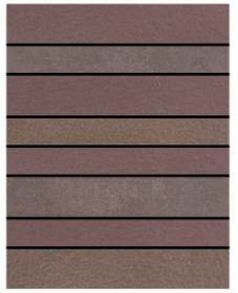

BHE 06



BHE 07



BHE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **BHE** ECO PRIMITIVE | **879.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | 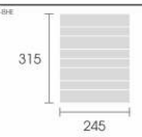  |
| Kích thước vỉ | 245 x 315mm |
| Kích thước viên | 45 x 245mm & 30 x 245mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 8 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 13 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 18 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22.5 vỉ / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

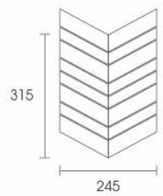


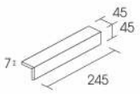


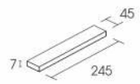


website VietNhat




# GGE - ECO PRIMITIVE

空間や照明効果に応じて変化する色のシリーズ。
どのような天候や時間でも住宅所有者にエレガントな建築を保証します
違う。

Một chuỗi các màu sắc thay đổi dựa trên không gian và ánh sáng tác động.
Đảm bảo một kiến trúc thanh lịch cho gia chủ trong bất kì thời tiết hoặc thời điểm khác nhau.

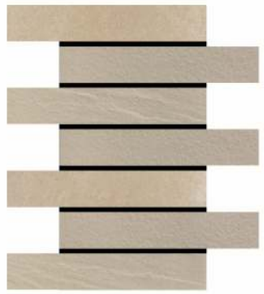
GGE 03

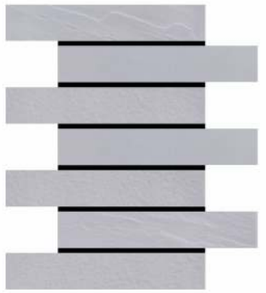
GGE 04

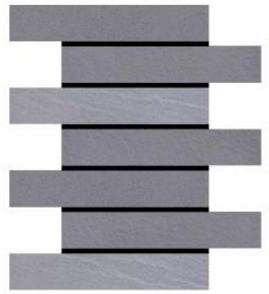
GGE 05


GGE 06


GGE 07

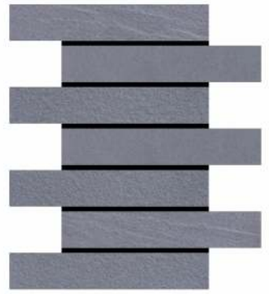
GGE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **GGE**<br>ECO PRIMITIVE | **879.000**<br>Bao gồm keo dán gạch<br>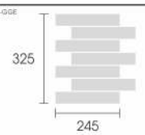 |
| Kích thước vỉ | 245 x 325mm |
| Kích thước viên | 45 x 245mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 7 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.5 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 16 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22kg / thùng |


Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

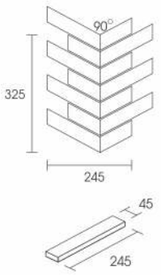


website VietNhat




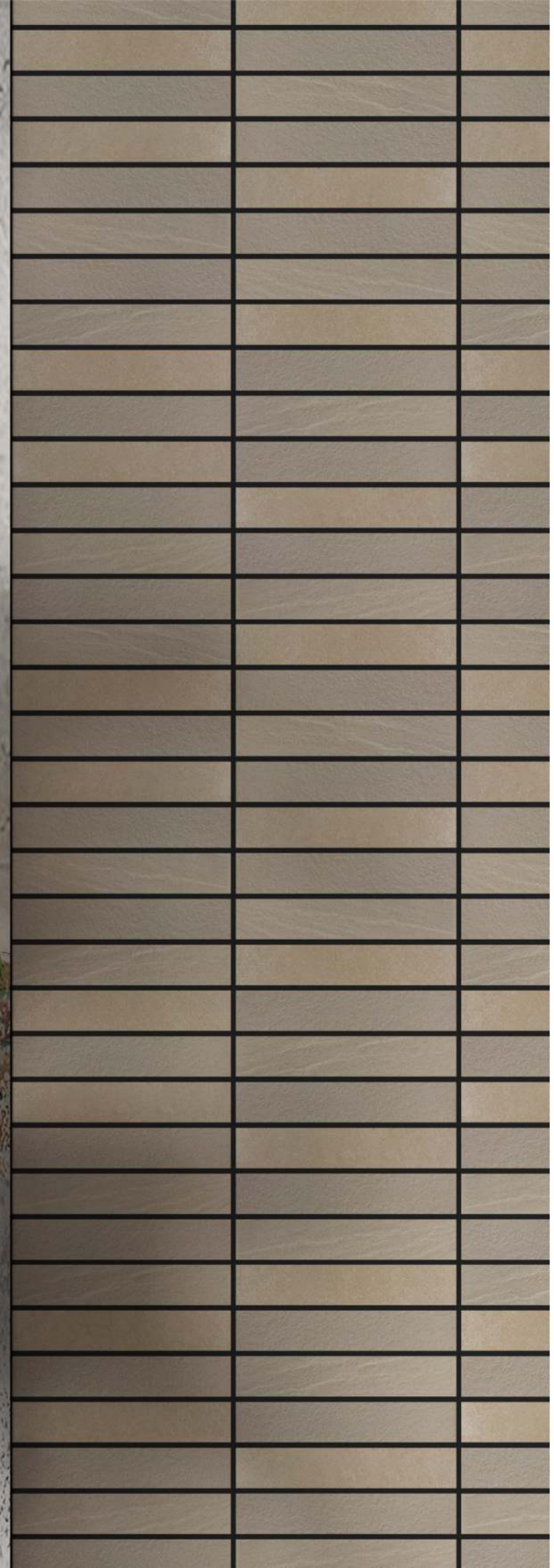

# BGE - ECO PRIMITIVE

さまざまな質感と色の素焼きの粗い表面
住宅所有者のユニークな個性を表現する結晶的なイメージを達成するために収束します。

Bề mặt thô không tráng men cùng với nhiều kết cấu và màu sắc khác nhau hội tụ lại để đạt được một bức tranh tinh thể hiện chất riêng của gia chủ.



BGE 03



BGE 04

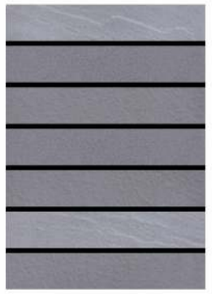

BGE 05



BGE 06



BGE 07



BGE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **BGE** ECO PRIMITIVE | **879.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-BGE 325 245 |
| Kích thước vỉ | 245 x 325mm |
| Kích thước viên | 45 x 245mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 7 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.5 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 16 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

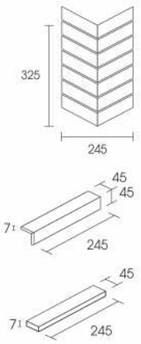


website VietNhat




# KKE - ECO PRIMITIVE

天然石の表面をさまざまな仕上げで再現し、ユニークな外観を与えます
洗練されていて贅沢。

Tái tạo lại bề mặt đá tự nhiên bằng nhiều loại bề mặt khác nhau, cho ra vẻ ngoài tinh tế và sang trọng.

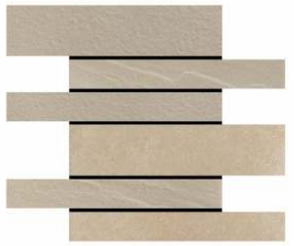
KKE 03

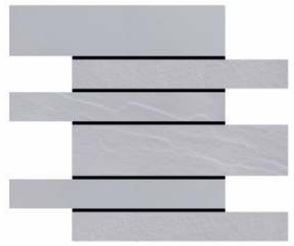
KKE 04

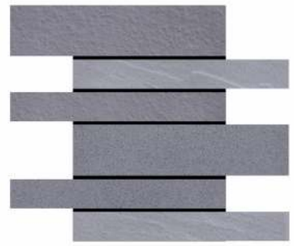
KKE 05

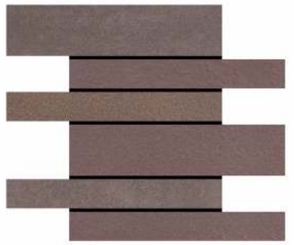
KKE 06

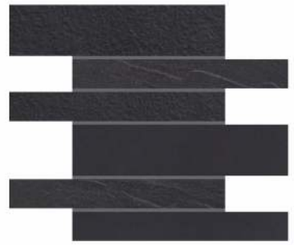
KKE 07

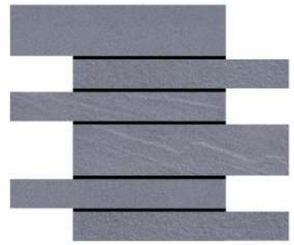
KKE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **KKE** ECO PRIMITIVE | **821.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | 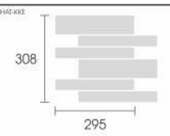 |
| Kích thước vỉ | 295 x 308mm |
| Kích thước viên | 40 x 295mm & 70 x 295mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 6 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 23kg / thùng |




Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

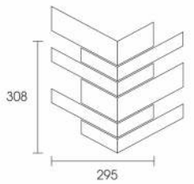


website VietNhat




# BKE - ECO PRIMITIVE

天然石の表面を再現し、各タイルには詩が刻まれています
個人的な問題。原始的な自然の感動を思い出させます。

Một bản tái tạo của bề mặt đá tự nhiên, mỗi viên gạch đều mang những câu chuyện riêng. Gợi nhớ cho ta những xúc cảm về thiên nhiên hoang sơ.

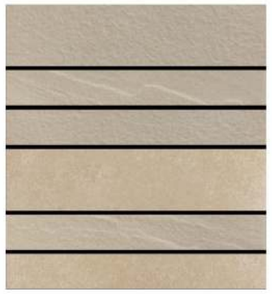

BKE 03



BKE 04

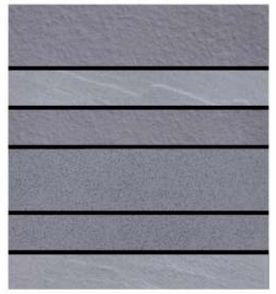

BKE 05



BKE 06



BKE 07

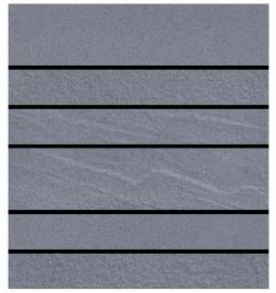

BKE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **BKE**<br>ECO PRIMITIVE | **821.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước vỉ | 295 x 308mm |
| Kích thước viên | 40 x 295 & 70 x 295mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 6 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 16 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 23kg / thùng |






Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

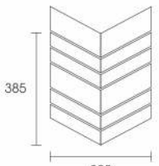


website VietNhat




# PPE - ECO PRIMITIVE

身近な自然の画像とアートを組み合わせてアイデアを得る
同じトーンの異なる色を組み合わせると、独特の個性が生まれます。
モダンでありながら自然に近い空間を目指します。

Lấy ý tưởng từ những hình ảnh quen thuộc trong tự nhiên kết hợp với nghệ thuật pha trộn giữa các gam màu khác nhau cùng tông tạo nên dấu ấn đặc sắc cá tính cho không gian vừa hiện đại lại vừa gần gũi với thiên nhiên.

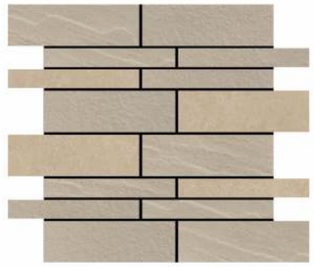

PPE 03

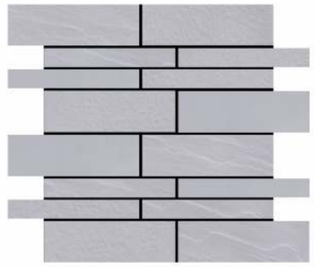

PPE 04

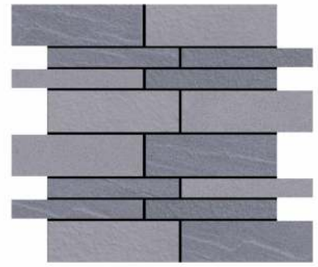

PPE 05

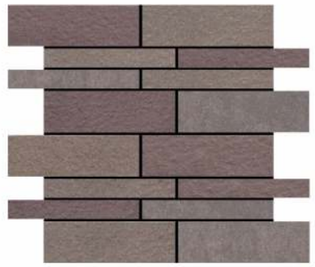

PPE 06

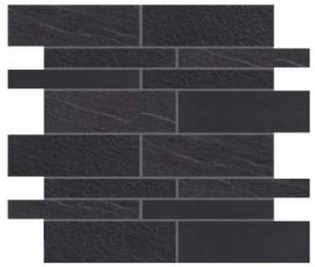

PPE 07

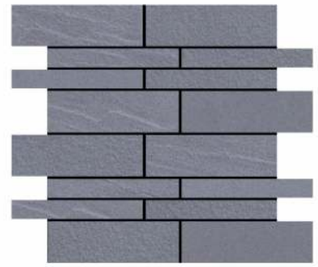

PPE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **PPE** ECO PRIMITIVE | **964.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | 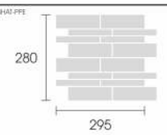  |
| Kích thước vỉ | 280 x 295mm |
| Kích thước viên | 20 x 145 & 45 x145mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 16 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 12 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 16.5kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

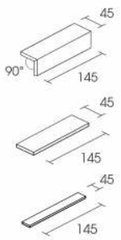


website VietNhat




# SIB - SALVADOR DALI

彩度を抑えた柔らかなイメージのカラーがトレンドにフィットします。
ブラケットは接着剤とモルタルで使用できます。適切なモダンなタイル スタイル
時代とともに、

Màu sắc có độ bão hoà thấp với hình ảnh nhẹ nhàng phù hợp với xu hướng.
Chân đế có thể sử dụng bằng keo và vữa. Một phong cách gạch hiện đại phù hợp với thời đại,

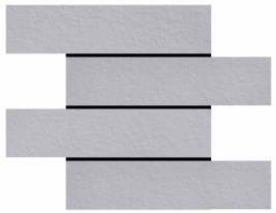
SIB 7702

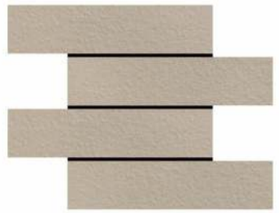
SIB 7703

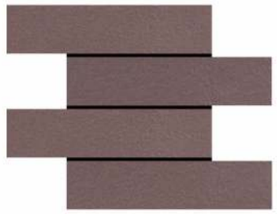
SIB 7741

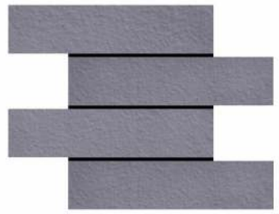
SIB 7705

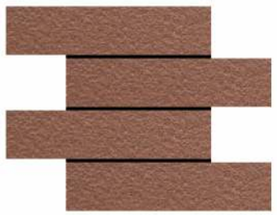
SIB 7706

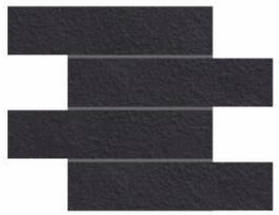
SIB 7707

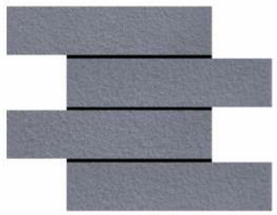
SIB 7709

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **SIB**<br>SALVADOR DALI | **793.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | 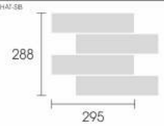 |
| Kích thước vỉ | 288 x 295mm |
| Kích thước viên | 70 x 295mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 4 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.77 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 23kg / thùng |


Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

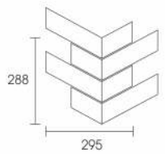


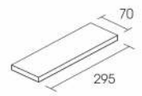


website VietNhat




# SIE - ECO PRIMITIVE

KEO CHÍNH HÃNG TẬP ĐOÀN VIỆT NHẬT
KEO KVN QUALITY JAPAN | VIET NHAT | FROM JAPAN
Vật liệu ốp gạch VIETNHAT | Công nghệ Nhật Bản

時を経ても変わらない氷の味わいが感動をさらに高めます
建物の高級感。複数の表面を持つタイルがリズミカルな効果を生み出す
外壁に。

Hương vị của đá đứng vững trước thử thách của thời gian làm tăng thêm cảm giác sang trọng cho toà nhà. Các viên gạch với nhiều bề mặt tạo hiệu ứng nhịp nhàng trên các bức tường bên ngoài.

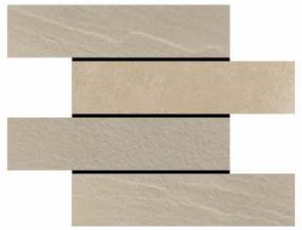
SIE 03

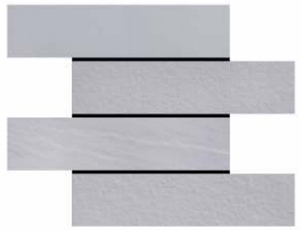
SIE 04

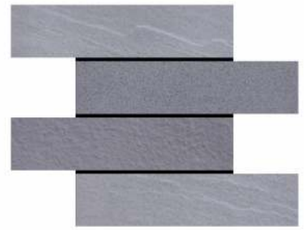
SIE 05

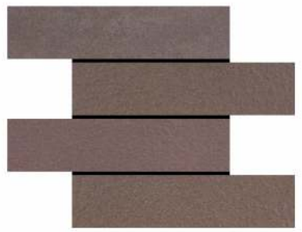
SIE 06

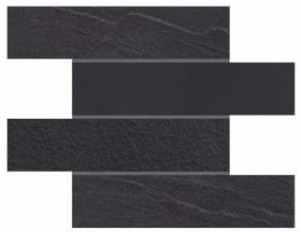
SIE 07

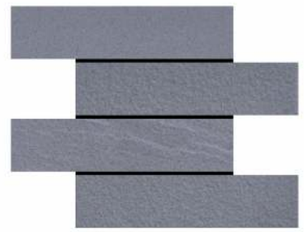
SIE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **SIE**<br>ECO PRIMITIVE | **793.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-SIE<br>288<br>295 |
| Kích thước vỉ | 295 x 288mm |
| Kích thước viên | 70 x 295mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 4 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.77 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 23kg / thùng |


Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

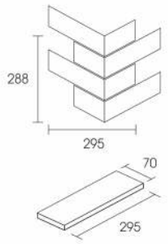


website VietNhat




# BSE - ECO PRIMITIVE

KEO CHÍNH HÃNG TẬP ĐOÀN VIỆT NHẬT
KEO KVN | QUALITY JAPAN | VIETNHAT | FROM JAPAN
Vật liệu ốp gạch VIETNHAT | Công nghệ Nhật Bản

あなたのアイデアで壁をデザインし、さまざまなレンガの表面を作成します
建物に重厚感を与える独特の空間。

Thiết kế bức tường với ý tưởng của bạn, bề mặt những viên gạch bất đồng tạo nên không gian có một không hai, tăng thêm cảm giác vững chắc cho công trình.


BSE 03

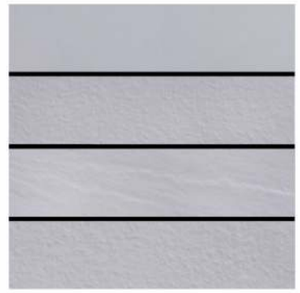
BSE 04

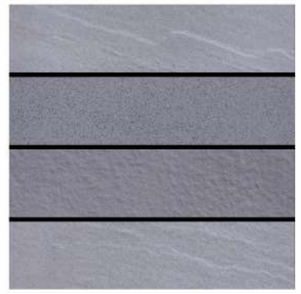
BSE 05

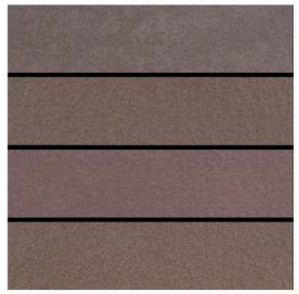
BSE 06


BSE 07

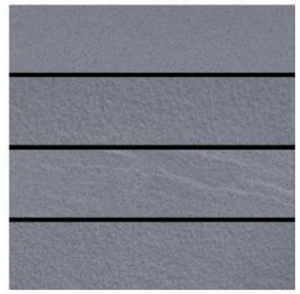
BSE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **BSE** ECO PRIMITIVE | **793.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-BSE 288 x 295 |
| Kích thước vỉ | 295 x 288mm |
| Kích thước viên | 70 x 295mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 4 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.7 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 16 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22kg / thùng |


Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

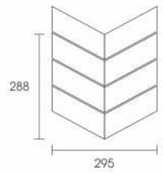


website VietNhat




# AAE - ECO PRIMITVE

柔らかな木目を思わせる優しいラインのスタイル。
タイルのサイズは独特なので、ご自宅に最適です。

Phong cách với những đường vân nhẹ nhàng gợi nhớ về những thớ gỗ mềm mại.
Kích thước gạch khác biệt, khiến nó trở nên lý tưởng cho ngôi nhà của bạn.



AAE 03

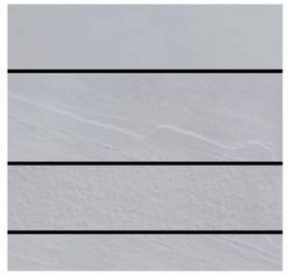

AAE 04

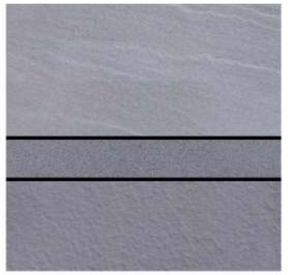

AAE 05

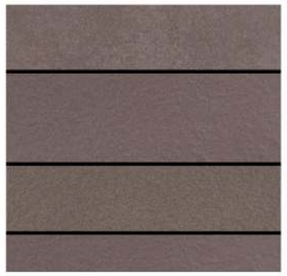

AAE 06



AAE 07

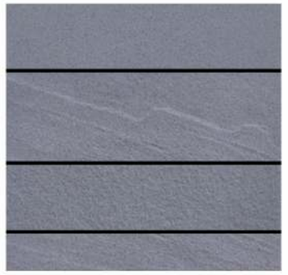

AAE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **AAE**<br>ECO PRIMITVE | **829.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | 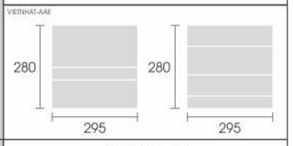 |
| Kích thước vỉ | 280 x 295mm |
| Kích thước viên | 40 x 295, 70 x 295, 100 x 295, 140 x 295mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 3 & 4 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.1 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 22 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 17.5kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

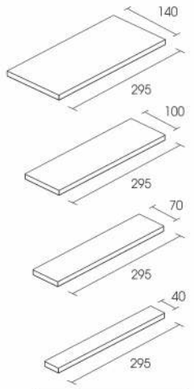


website VietNhat




# SSE - ECO PRIMITIVE

トレンドに合わせてカラーもバージョンアップしました。縞模様の石模様が雰囲気を醸し出します
建物に対してシャープです。

Màu sắc được nâng cấp để phù hợp với xu hướng. Vân đá sọc tạo tạo nên cái nhìn sắc nét dành cho toà nhà.



ZZE 03



ZZE 04

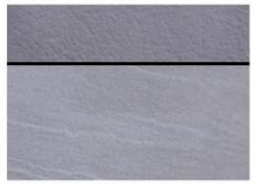

ZZE 05

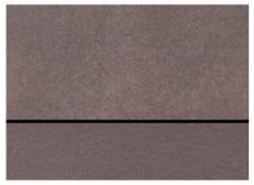

ZZE 06



ZZE 07

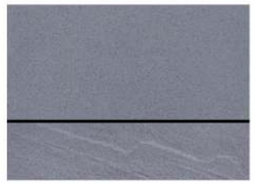

ZZE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VND/M² |
|---|---|
| **SSE** ECO PRIMITIVE | **829.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước vỉ | 295 x 273mm |
| Kích thước viên | 70 x 295 & 145 x 295mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 2 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 0 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 0 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 0kg / thùng |




Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

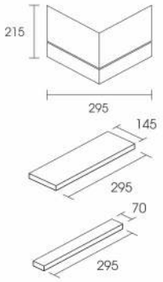


website VietNhat




# JJE - ECO PRIMITIVE

石の質感が建物の構造に柔らかさを与え、
凹凸のある模様を作ります。外観上の石垣
外では非常に強い。

Hoạ tiết của vân đá làm tăng thêm sự mềm mại cho kết cấu của công trình, nhằm tạo ra những hoạ tiết không đồng đều. Một bức tường đá cho vẻ bề ngoài vô cùng mạnh mẽ.



JJE 03

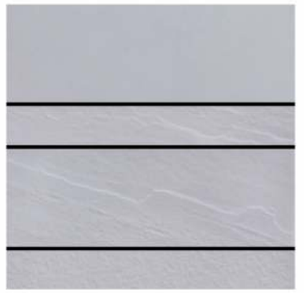

JJE 04



JJE 05

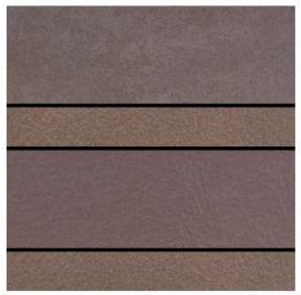

JJE 06



JJE 07



JJE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **JJE**<br>ECO PRIMITIVE | **829.000**<br>Bao gồm keo dán gạch<br>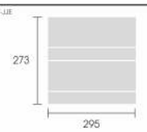 |
| Kích thước vỉ | 295 x 273mm |
| Kích thước viên | 40 x 295mm & 97 x 295mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 4 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.4 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 16 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

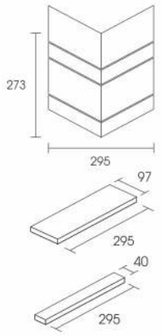


website VietNhat




# ZZE - ECO PRIMITIVE

モダンとクラシックの組み合わせ、自然の痕跡をはっきりと示しています。
石の表面は時の試練に耐え、外観に味わいを与えています。
荘厳で独特な雰囲気が漂います。

Sự kết hợp giữa hiện đại và cổ điển, thể hiện rõ nét những vết hằn tự nhiên của bề mặt đá đã đứng vững trước thử thách của thời gian, tạo cho bên ngoài một bầu không khí trang nghiêm và độc đáo.

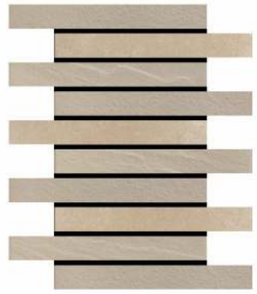
ZZE 03

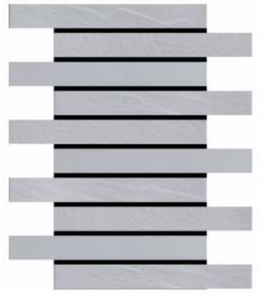
ZZE 04


ZZE 05

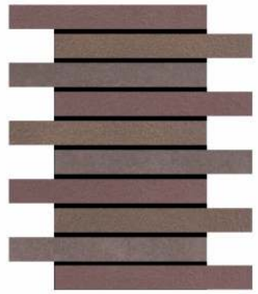
ZZE 06

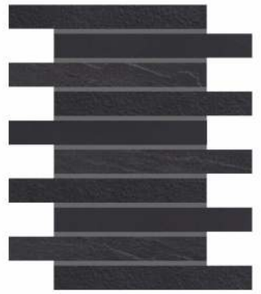
ZZE 07

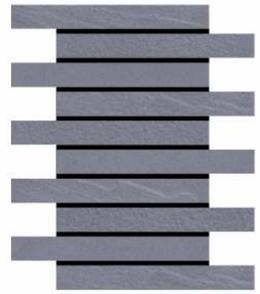
ZZE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **ZZE**<br>ECO PRIMITIVE | **907.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | 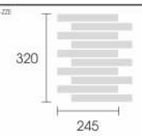 |
| Kích thước vỉ | 245 x 320mm |
| Kích thước viên | 20 x 245mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 10 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.7 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 18 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22.5kg / thùng |


Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

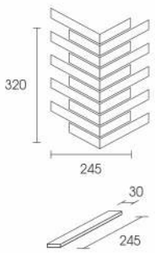


website VietNhat




# BZE - ECO PRIMITIVE

素焼きの多面原料によるマットな質感
洗練された豊かな空間。

Kết cấu mờ của nguyên liệu thô không tráng men và đa bề mặt tạo nên một không gian tinh xảo và phong phú.

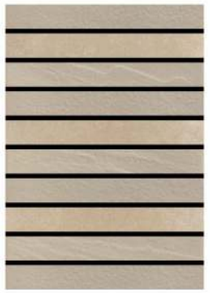

BZE 03

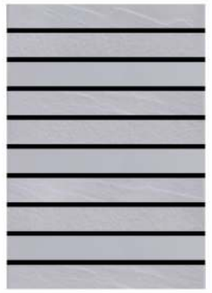

BZE 04

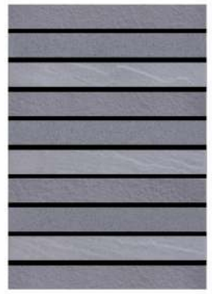

BZE 05



BZE 06



BZE 07

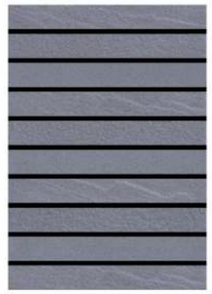

BZE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **BZE**<br>HERBERT HOOVER | **907.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-BZE<br>320<br>245 |
| Kích thước vỉ | 245 x 320mm |
| Kích thước viên | 30 x 245mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 10 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.7 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 16 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22kg / thùng |




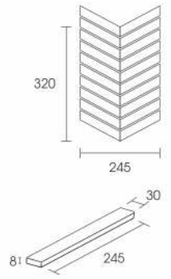


website VietNhat




# QQE - ECO PRIMITIVE

天然石の質感で洗練された雰囲気を再現。
ベトニャットレンガならではの奥深い味わいをお楽しみください。

Tái tạo bầu không khí tinh tế cùng với kết cấu của đá tự nhiên.
Tận hưởng hương vị sâu sắc mà chỉ có Gạch Việt Nhật mới có thể mang lại.


QQE 03

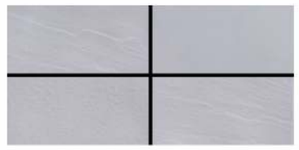
QQE 04

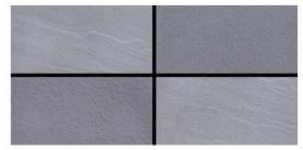
QQE 05


QQE 06

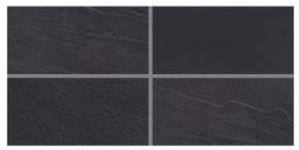
QQE 07


QQE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **QQE** ECO PRIMITIVE | **786.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-ABE 198 x 395 |
| Kích thước vỉ | 195 x 395mm |
| Kích thước viên | 95 x 197mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 4 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.8 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 11 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19 vỉ / thùng |


Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# SHC - HITLER

KEO CHÍNH HÃNG TẬP ĐOÀN VIỆT NHẬT
KEO KVN QUALITY JAPAN | VIET NHAT | FROM JAPAN
Vật liệu ốp gạch VIETNHAT | Công nghệ Nhật Bản

オリジナルの石造り筏の特徴である自然な外観。レンガ調タイプ
飽きのこないクラシックな風合いのスタンダードタイル。

Vẻ ngoài tự nhiên, đặc trưng của bè mặt đá nguyên thuỷ. Loại gạch giống như gạch tiêu chuẩn với kết cấu cổ điển vượt thời gian.

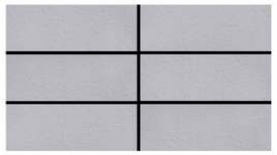

SHC 7202



SHC 7203



SHC 7241

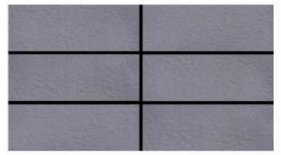

SHC 7205



SHC 7206

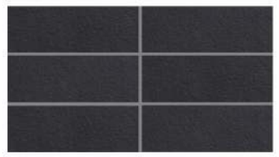

SHC 7207

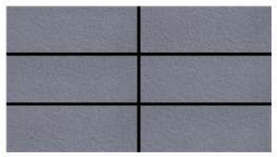

SHC 7209

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **SHC** HITLER | **664.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-SHC 220 x 400 |
| Kích thước vỉ | 220 x 400mm |
| Kích thước viên | 70 x 195mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 4 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.36 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 11 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

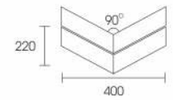


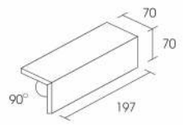


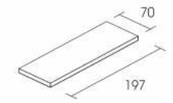


website VietNhat




# SHE - ECO PRIMITIVE

石の交互の木目模様が質感に柔らかさを加えています
工事。表面の凹凸が環境に応じて変化する効果を生む
光を放ち、空間をいつも新鮮に演出します。

Họa tiết xen kẽ vân của đá làm tăng thêm sự mềm mại cho kết cấu của công trình. Bề mặt không đồng đều tạo ra hiệu ứng thay đổi theo môi trường ánh sáng, khiến cho không gian luôn tươi mới.


SHE 03

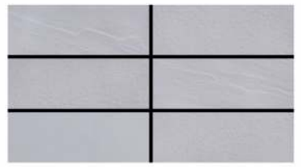
SHE 04

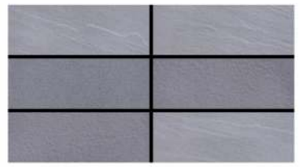
SHE 05


SHE 06


SHE 07

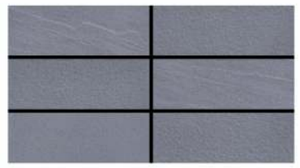
SHE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **SHE** ECO PRIMITIVE | **689.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước vỉ | 220 x 400 mm |
| Kích thước viên | 70 x 195 mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 6 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.36 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 11 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19kg / thùng |





Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

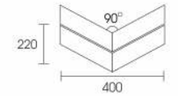


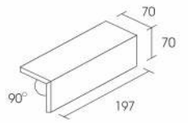


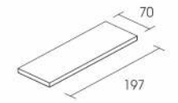


website VietNhat




# EU - EDMUND HILLARY

レンガはサイズと配置が均一で、石の骨の構造になっています。
エレガントで華麗な空間ライン。製品はどんなものにもフィットします
あらゆる建設スタイル。

Những viên gạch với kích thước và bố cục đồng đều, với kết cấu xương đá tạo nên đường nét trang nhã và lộng lẫy cho không gian. Sản phẩm có thể phù hợp với bất kì phong cách xây dựng nào.

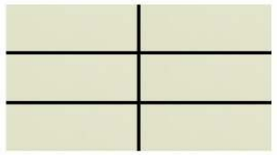

EU 913

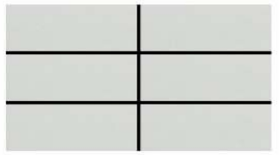

EU 915

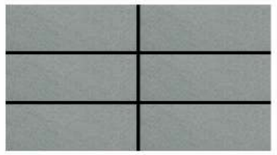

EU 918



EU 911



EU 919

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **EU** EDMUND HILLARY | **750.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước vỉ | 220 x 400mm |
| Kích thước viên | 70 x 195mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 4 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.36 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 11 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

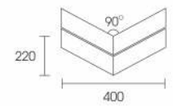


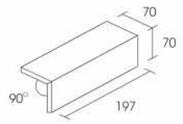


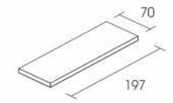


website VietNhat

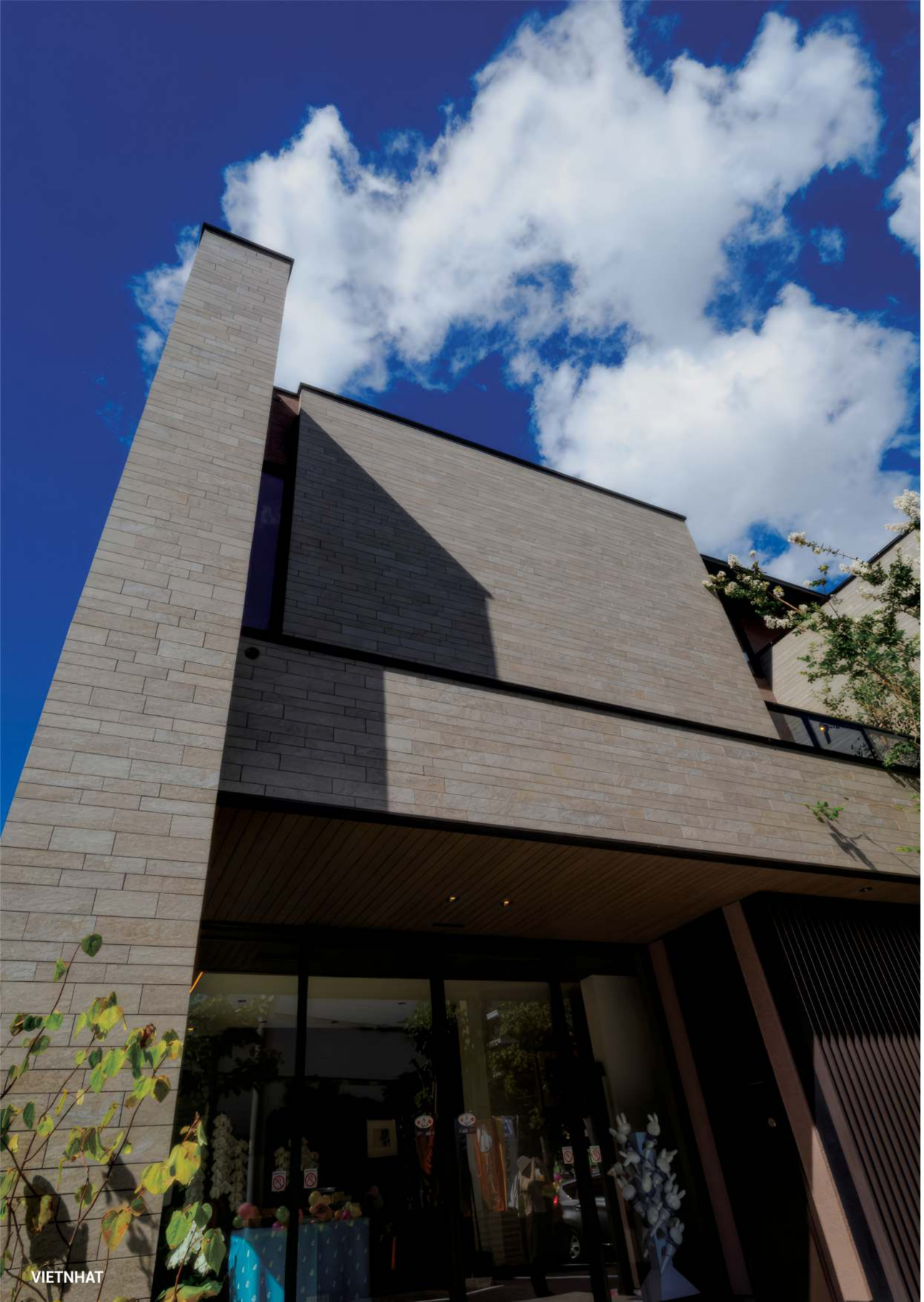


# FFE - ECO PRIMITIVE

すっきりとした洗練されたシルエットのモダンボーダーがコンテンポラリーな空間を演出します。

Một đường viền hiện đại với hình bóng đẹp tinh xảo, tạo nên một không gian hiện đại.

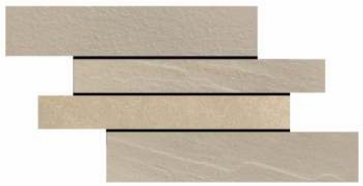

FFE 03

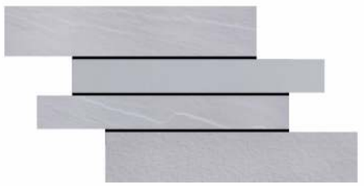

FFE 04



FFE 05



FFE 06

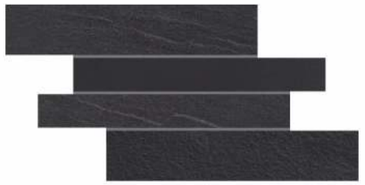

FFE 07

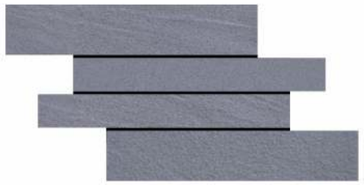

FFE 09

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **FFE**<br>ECO PRIMITIVE | **793.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-FFE<br>239<br>295 |
| Kích thước vỉ | 239 x 295mm |
| Kích thước viên | 45 x 295mm & 70 x 295mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 4 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 14 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 23kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat



# SKC - EDMUND HILLARY

滑らかな表面で、雨が降るたびに自動的に掃除されます。エレガントな質感がマッチベトナムの家ほどの大きさ。

Với bề mặt láng mịn, tự động làm sạch sau mỗi cơn mưa. Kết cấu trang nhã phù hợp với kích thước ngôi nhà Việt.

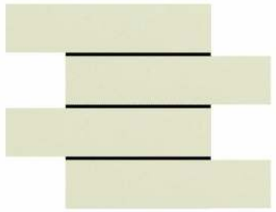

SKC 7913

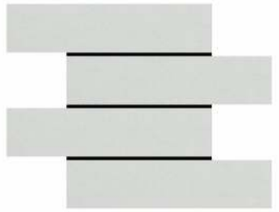

SKC 7915

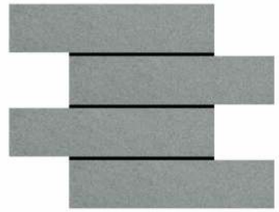

SKC 7918

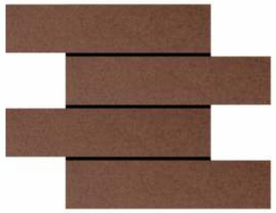

SKC 7911



SKC 7919

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **SKC** EDMUND HILLARY | **707.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | 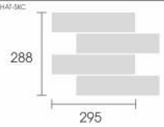  |
| Kích thước vỉ | 295 x 288mm |
| Kích thước viên | 70 x 295mm |
| Bề dày gạch | 10 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 4 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.77 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 15 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 23kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

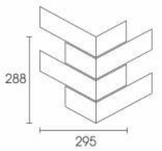


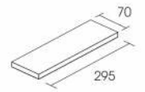


website VietNhat

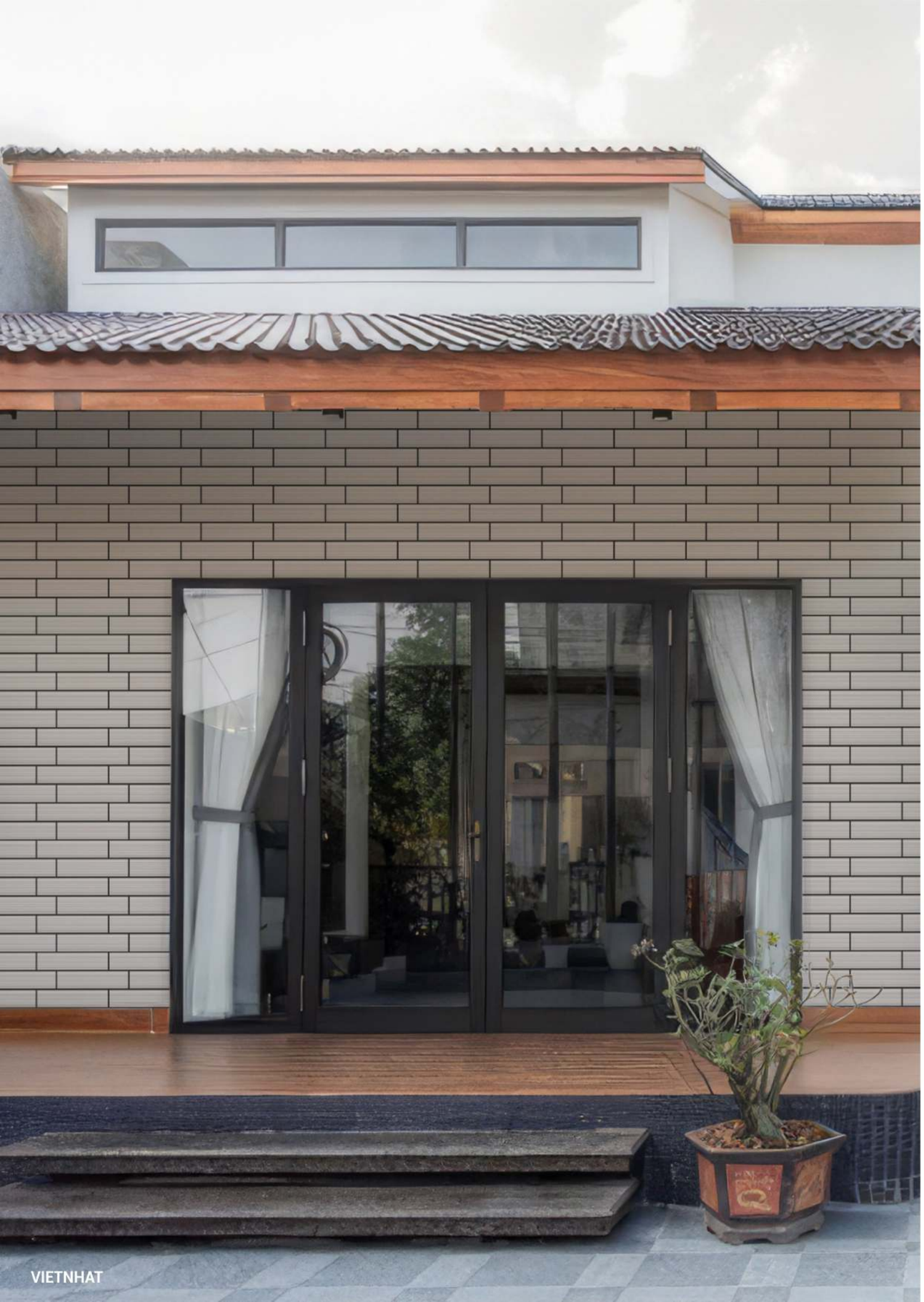


# DFF - STREAK LINE

特徴的な自然の傷がはっきりと現れ、外観を醸し出します。
重厚で独特な雰囲気。

Những vết xước tự nhiên đặc trưng được thể hiện rõ nét, mang đến cho bên ngoài một bầu không khí chắc chắn và độc đáo.

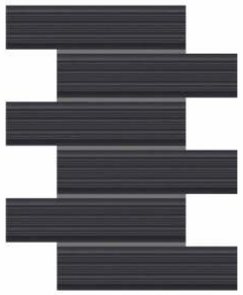

DFF 03



DFF 04



DFF 05



DFF 06

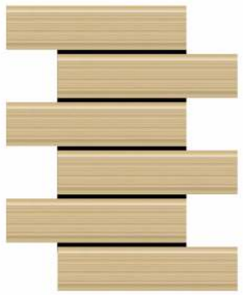

DFF 07

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **DFF**<br>ECO PRIMITIVE | **836.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | 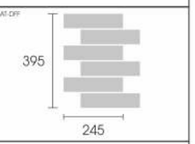 |
| Kích thước vỉ | 245 x 395mm |
| Kích thước viên | 60 x 245mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 6 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12 vỉ / m2 |
| Số lượng/thùng | 12 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 16kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# VFF - VOLTAIRE

味わい深い壁が独特の情緒を醸し出します。私たちは
優れた食感と品質を誇り、比類のない深みのある味わいをお届けします。

Hương vị đậm đà của bức tường tạo nên một xúc cảm độc đáo. Chúng tôi tự hào về kết cấu và chất lượng cao, mang lại hương vị sâu sắc vô song.



VFF 001



VFF 002



VFF 003



VFF 010

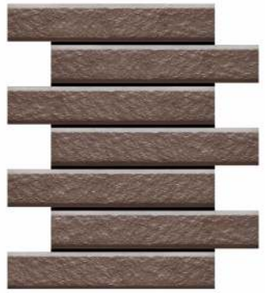

VFF 011

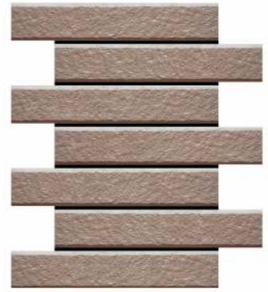

VFF 012

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VFF** VOLTAIRE | **650.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-VFF 325 × 245 |
| Kích thước vỉ | 245 x 325mm |
| Kích thước viên | 45 x 245mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 6 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.56 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 16 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 18kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

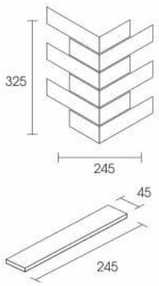


website VietNhat




# BFF - BILL GATES

太めのボーダーサイズで立体感と色のグラデーションを演出
それぞれのタイルが空間に高級感を生み出します。

Kích thước viền dày hơn tạo cảm giác chắc chắn, đồng thời sự chuyển màu trên từng viên gạch tạo cảm giác sang trọng cho không gian.



BFF 010



BFF 004



BFF 009



BFF 014



BFF 006

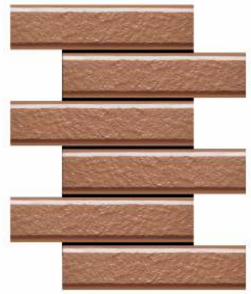

BFF 013

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **BFF**<br>BILL GATES | **692.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước vỉ | 245 x 325mm |
| Kích thước viên | 60 x 245mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 7 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.56 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 12 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 14kg / thùng |






Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

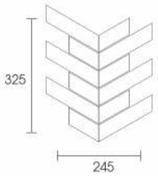


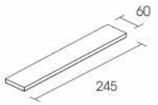


website VietNhat




# CRV - CALVIN COOLIDGE

セルを2つのバーに分割することで生まれる洗練された美しさ
均一。本格的な仕上げが高級感と高級感を与えます。

Vẻ đẹp của sự tinh tế được tạo ra bởi cách chia một ô thành hai thanh không đồng nhất. Bề mặt đích thực mang lại vẻ sang trọng và cao cấp.



CRV 03



CRV 04



CRV 05



CRV 06



CRV 07



CRV 011

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **CRV** CALVIN COOLIDGE | **639.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | 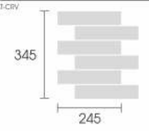  |
| Kích thước vỉ | 245 x 345mm |
| Kích thước viên | 50 x 245mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 7 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.56 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 16 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 16kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

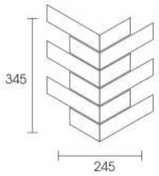


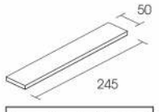


website VietNhat




# CRA - CALVIN COOLIDGE

建築ピースの融合が独特の空間を生み出し、
あなたの生活空間にもっと安らぎを感じさせます。

Sự hoà trộn giữa các mảng kiến trúc tạo nên một không gian độc đáo,
khiến cảm xúc ta thêm phần an yên trong không gian sống của bạn.


CRA 03


CRA 04


CRA 05


CRA 06


CRA 07


CRA 011

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **CRA**<br>CALVIN COOLIDGE | **650.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | 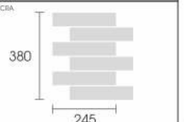 |
| Kích thước vỉ | 245 x 380mm |
| Kích thước viên | 50 x 245mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 8 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.56 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 16 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 16kg / thùng |


Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

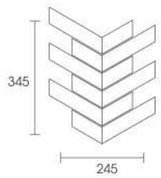


website VietNhat




# FLU - FRANKLIN

影はサーフェス間の違いと体積の違いによって作成されます。
厚みがスタイリッシュな石積みの境界線を作り出します。

Bóng đổ được tạo ra bởi sự khác biệt giữa các bề mặt cũng như sự khác biệt về độ dày tạo nên đường viền kiểu nề đầy phong cách.



FLU 03



FLU 04

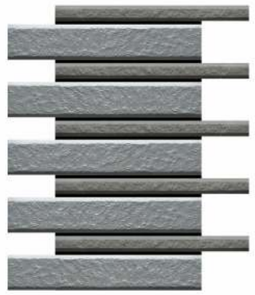

FLU 05



FLU 06

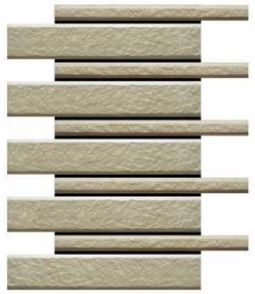

FLU 07

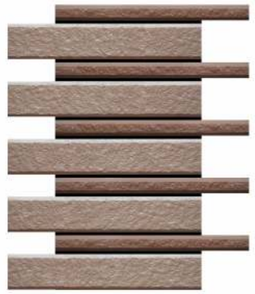

FLU 08

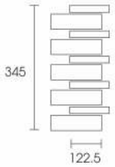


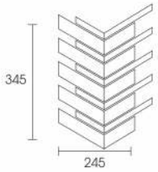


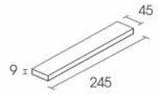


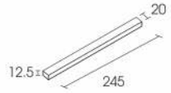


| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **FLU** FRANKLIN | **907.000** Bao gồm keo dán gạch 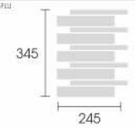  |
| Kích thước vỉ | 245 x 345mm |
| Kích thước viên | 20 x 245mm & 45 x 245mm |
| Bề dày gạch | 9 & 12.5mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 10 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 11.8 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 14 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# FLE - FRANKLIN

硬すぎず優しすぎない彫刻面。違い
ナチュラルな表面感で違和感がありません。集中した製品ライン
時代のトレンドである彩度の低い色へ。

Một bề mặt được khoét không quá cứng cũng không quá nhẹ nhàng. Sự khác biệt bề mặt tự nhiên không khiến bạn cảm thấy khó chịu. Dòng sản phẩm tập trung vào các màu có sắc độ thấp, vốn là xu hướng của thời đại.



FLE 03



FLE 04



FLE 05



FLE 06



FLE 07



FLE 08

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **FLE**<br>FRANKLIN | **939.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | 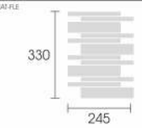 |
| Kích thước vỉ | 245 x 330mm |
| Kích thước viên | 20 x 245mm & 45 x 245mm |
| Bề dày gạch | 9mm & 12.5mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 14 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 12.3 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 12 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 15.5kg / thùng |




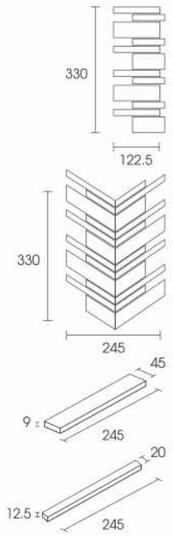


website VietNhat

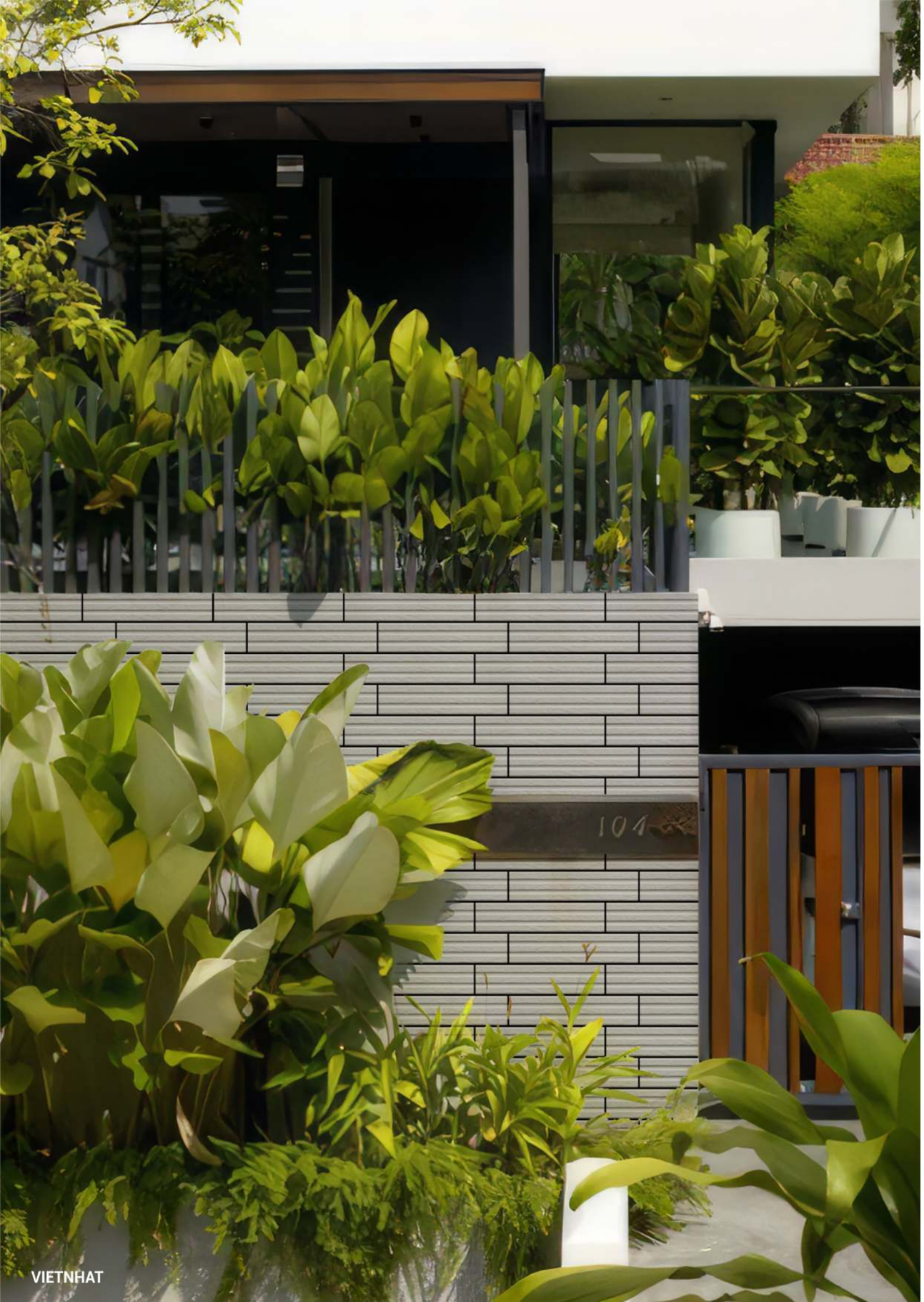


# SHBC - SIGMUND FREUD

表面の形状はカラフルなそよ風に似ており、さまざまな壁スタイルに適しています
エクステリア、庭、フェンスゲート。

Hình dạng bề mặt giống như luồng gió nhiều màu sắc, phù hợp với nhiều kiểu tường ngoại thất, sân vườn, cổng rào.


SHBC 03


SHBC 04

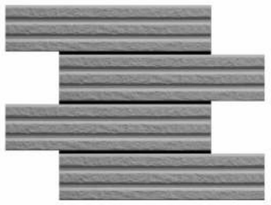
SHBC 05


SHBC 06


SHBC 07


SHBC 08


SHBC 011

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **SHBC**<br>SIGMUND FREUD | **644.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước vỉ | 245 x 315mm |
| Kích thước viên | 75 x 245mm |
| Bề dày gạch | 9mm |
| Số lượng/ 1 vỉ | 4 viên / vỉ |
| Số lượng/ 1m2 | 14.5 vỉ / $m^2$ |
| Số lượng/thùng | 0 vỉ / thùng |
| Khối lượng/thùng | 0kg / thùng |





Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat

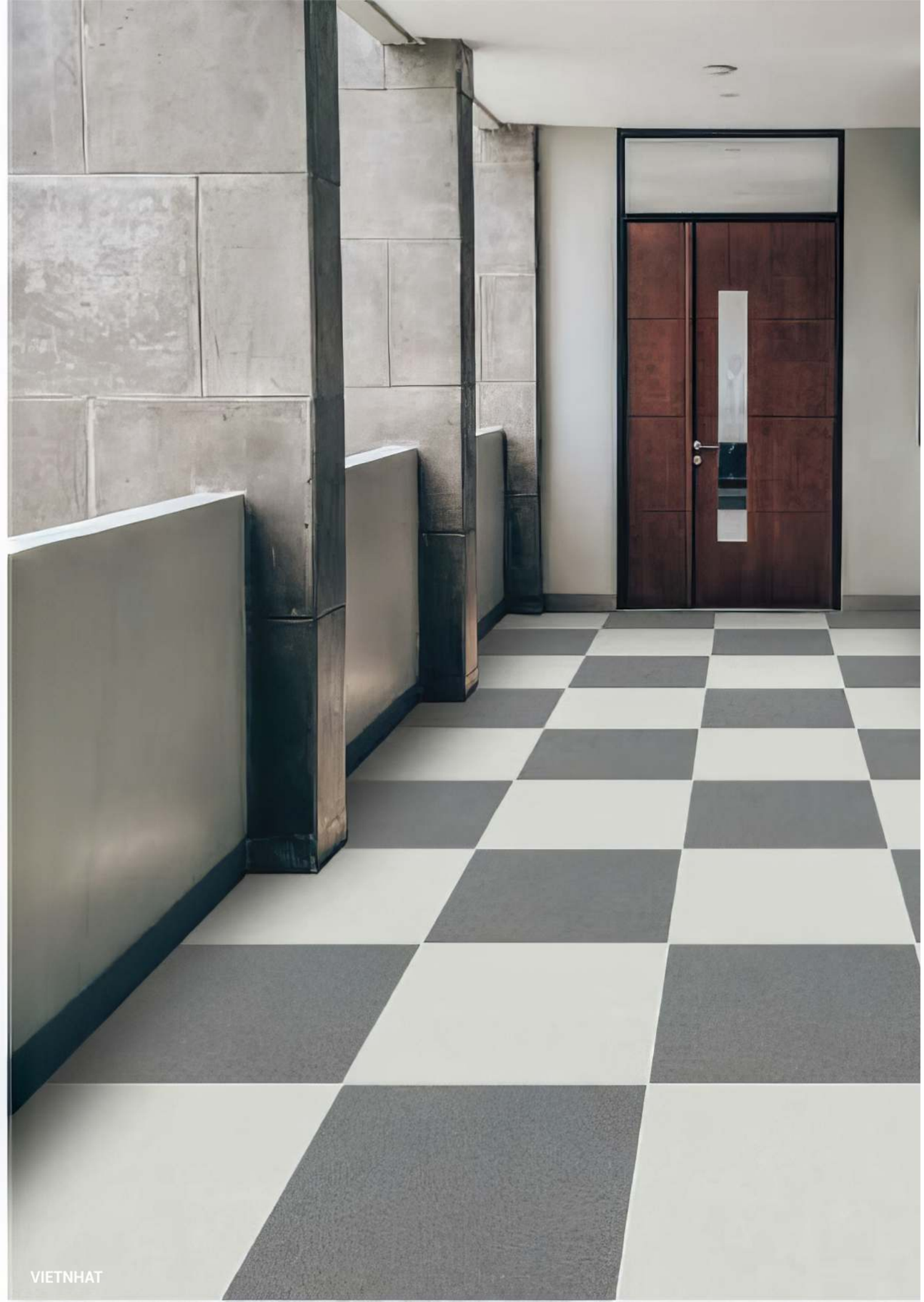


# TVC - TAICERA

スタンダードな御影石スタイルは和風・和風どちらでもご利用いただけます。
西。アースカラーのナチュラルなカラーバリエーションで空間に自然をプラス。

Kiểu đá granit tiêu chuẩn được sử dụng theo cả phong cách Nhật Bản và phương Tây. Thêm tự nhiên cho không gian bằng biến thể màu đất tự nhiên.



TVC 6223



TVC 6254



TVC 6385



TVC 6297



TVC 6289

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **TVC** TAICERA | **300.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước viên | 300 x 300mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 11.2 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 11 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 20kg / thùng |




Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat



TVC 5223



TVC 5254



TVC 5241



TVC 5485



TVC 5521



TVC 5297



TVC 5289



TVC 9323



TVC 0254

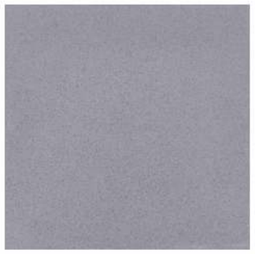

TVC 0485



TVC 9316



TVC 0297



TVC 0289

| TVC TAICERA | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² 300.000 Bao gồm keo dán gạch |
|---|---|
| |  |
| Kích thước viên | 300 x 300mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 11.2 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 11 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 20kg / thùng |




website VietNhat

# TVE - TAIVN

スタンダードな御影石スタイルは和風・和風どちらでもご利用いただけます。
西。アースカラーのナチュラルなカラーバリエーションで空間に自然をプラス。

Kiểu đá granit tiêu chuẩn được sử dụng theo cả phong cách Nhật Bản và phương Tây. Thêm tự nhiên cho không gian bằng biến thể màu đất tự nhiên.

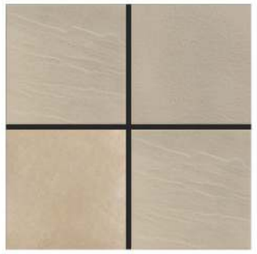

TVE 03



TVE 04



TVE 05



TVE 06



TVE 07



TVE 09

| TVE THOMAS JEFFERSON | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² 300.000 Bao gồm keo dán gạch |
|---|---|
| | 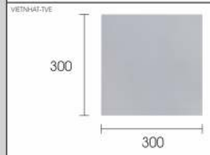 |
| Kích thước viên | 300 x 300mm |
| Bề dày gạch | 8 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 11.2 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 11 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 20kg / thùng |




website VietNhat




# SIS - SHQ STEVE JOBS

天然石の粗い表面と独特のカット溝を組み合わせた製品群
人とは違って、自分自身の美的センスを表現してください。

Dòng sản phẩm với bề mặt sần sùi của đá tự nhiên phối cùng rãnh cắt tạo sự khác biệt, thể hiện gu thẩm mỹ riêng của bạn.


SIS 3608

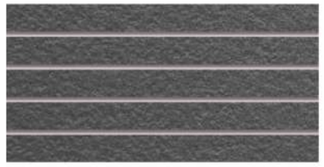
SIS 3605


SIS 3603

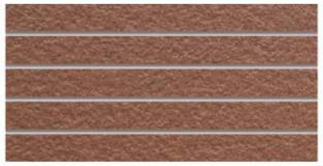
SIS 3606


SIS 3602

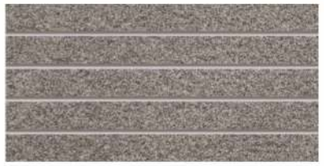
SIS 3609


SHQ 3608

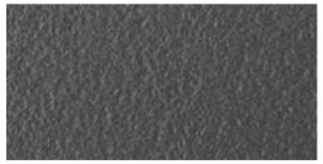
SHQ 3605


SHQ 3603


SHQ 3606


SHQ 3602

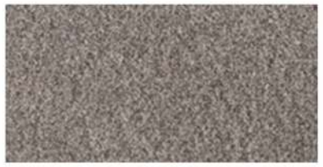
SHQ 3609

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|---|
| **SIS - SHQ** STEVE JOBS | **636.000** Bao gồm keo dán gạch | **564.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-SIS 300 x 600 | VIETNHAT-SHQ 300 x 600 |
| Kích thước viên | 300 x 600mm | 300 x 600mm |
| Bề dày gạch | 9 mm | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 5.6 viên / m2 | 5.6 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 8 viên / thùng | 8 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 33kg / thùng | 33kg / thùng |


Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# SHQ - STEVE JOBS

スタンダードな御影石スタイルは和風・和風どちらでもご利用いただけます。
西。アースカラーのナチュラルなカラーバリエーションで空間に自然をプラス。

Kiểu đá granit tiêu chuẩn được sử dụng theo cả phong cách Nhật Bản và phương Tây. Thêm tự nhiên cho không gian bằng biến thể màu đất tự nhiên.



SHQ 6608



SHQ 6605



SHQ 6603



SHQ 6606



SHQ 6602



SHQ 6609

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **SHQ**<br>STEVE JOBS | **636.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước viên | 600 x 600mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 2.8 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 4 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 23kg / thùng |







website VietNhat




# TCRS - THOMAS JEFFERSON

スタンダードな御影石スタイルは和風・和風どちらでもご利用いただけます。
西。アースカラーのナチュラルなカラーバリエーションで空間に自然をプラス。

Kiểu đá granit tiêu chuẩn được sử dụng theo cả phong cách Nhật Bản và phương Tây. Thêm tự nhiên cho không gian bằng biến thể màu đất tự nhiên.


TCRS 3919


TCRS 3915


TCRS 3918


TCRS 3912

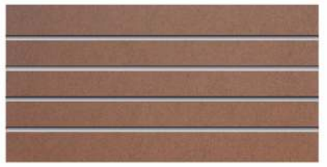
TCRS 3911


TCR 3919


TCR 3915


TCR 3918


TCR 3912


TCR 3911

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|---|
| **TCRS** THOMAS JEFFERSON | **636.000** Bao gồm keo dán gạch | **493.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | 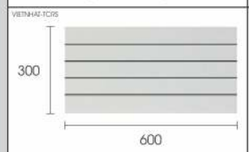  | 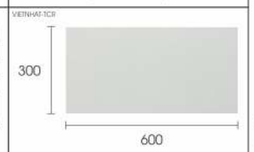  |
| Kích thước viên | 300 x 600mm | 300 x 600mm |
| Bề dày gạch | 9 mm | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 5.6 viên / m2 | 5.6 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 8 viên / thùng | 8 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 33kg / thùng | 33kg / thùng |


Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# TCR - THOMAS JEFFERSON

KEO CHÍNH HÃNG TẬP ĐOÀN VIỆT NHẬT
KEO KVN QUALITY JAPAN | VIETNHAT | FROM JAPAN
Vật liệu ốp gạch VIETNHAT | Công nghệ Nhật Bản

スタンダードな御影石スタイルは和風・和風どちらでもご利用いただけます。
西。アースカラーのナチュラルなカラーバリエーションで空間に自然をプラス。

Kiểu đá granit tiêu chuẩn được sử dụng theo cả phong cách Nhật Bản và phương Tây. Thêm tự nhiên cho không gian bằng biến thể màu đất tự nhiên.


TCR 6919


TCR 6915

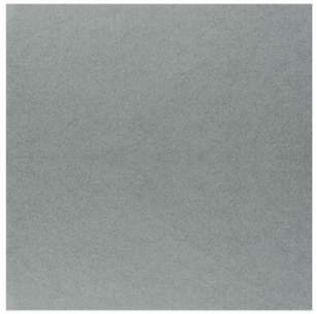
TCR 6912


TCR 6912


TCR 6911

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **TCR**<br>THOMAS JEFFERSON | **564.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | 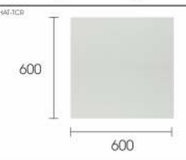 |
| Kích thước viên | 600 x 600mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 2.8 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 4 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 23kg / thùng |


Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# SQB - SOVIET UNION

シンプルかつ高級感のあるボーダータイル、水平ラインを強調する継ぎ目、
よりすっきりとモダンな印象を与えます。

Gạch viền đơn giản, sang trọng, các đường nối xuyên nhấn mạnh các đường ngang, tạo vẻ gọn gàng và hiện đại hơn.



SQB 1202



SQB 1203



SQB 1206

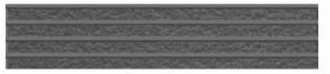

SQB 1207



SQB 1208



SQB 1209

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **SQB**<br>SOVIET UNION | **593.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-SQB<br>115 × 600 |
| Kích thước viên | 115 x 600mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 14.5 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 15 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 25.5kg / thùng |

Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# SBC - SALVADOR DALI

まるで新鮮な空気を吹き込んだような表面形状です。タイルパターンには多くの種類があります豊富な外壁建築様式。

Hình dạng bề mặt giống như luồng gió mới lạ. Mẫu gạch cung cấp nhiều phong cách kiến trúc tường ngoại thất phong phú.


SBC 882


SBC 883


SBC 841


SBC 886


SBC 887


SBC 888


SBC 889

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **SBC** SALVADOR DALI | **593.000** Bao gồm keo dán gạch |
| | VIETNHAT-SBC 70 295 |
| Kích thước viên | 70 x 295mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 48.5 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 72 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 25.5kg / thùng |

Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# SQI - SALVADOR DALI

KEO CHÍNH HÃNG TẬP ĐOÀN VIỆT NHẬT
KEO KVN QUALITY JAPAN | VIET NHAT | FROM JAPAN
Vật liệu ốp gạch VIETNHAT | Công nghệ Nhật Bản

レンガの風味で壁に命を吹き込みます。作成された各行
影絵は一瞬一瞬に優しい安らぎを与えてくれます。

Thổi hồn vào những bức tường bằng hương vị của gạch. Từng đường nét tạo nên một bức tranh bóng đổ cho cảm giác thư thái nhẹ nhàng trong từng khoảng khắc.


SQI 1022


SQI 1033


SQI 1041


SQI 1066


SQI 1077


SQI 1088


SQI 1099

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **SQI**<br>SALVADOR DALI | **593.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | 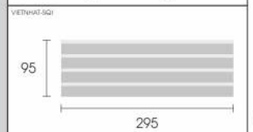 |
| Kích thước viên | 95 x 295mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 35.6 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 50 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 20.5kg / thùng |




Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# SKI - SALVADOR DALI

突風のような表面形状が新たな感覚をもたらします。
フェンス、外装などの多くの表面の様式化

Hình dạng bề mặt giống như một luồng gió mang lại cảm giác mới lạ.
Cách điệu cho nhiều bề mặt tường rào, ngoại thất,...



SKI 1502



SKI 1503



SKI 1541



SKI 1506



SKI 1507



SKI 1508



SKI 1509

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **SKI**<br>SALVADOR DALI | **593.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước viên | 147 x 295mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 23 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 22 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 17kg / thùng |






Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# SMC - SALVADOR DALI

石肌本来の美しい構造。私たちは調査し、
均一な質感と石脈の自然さを兼ね備えています。

Một kết cấu tuyệt đẹp với bề mặt đá nguyên thuỷ. Chúng tôi đã nghiên cứu và kết hợp giữa kết cấu đồng nhất cùng với sự tự nhiên đến từ vân đá.



SMC 3502



SMC 3503



SMC 3541

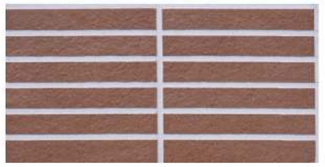

SMC 3506



SMC 3507

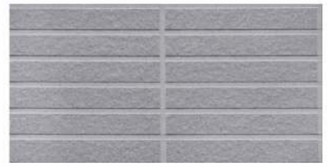

SMC 3508



SMC 3509

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **SMC**<br>SALVADOR DALI | **593.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước viên | 147 x 295mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 23 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 22 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 17kg / thùng |




Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# SOC - SALVADOR DALI

均一な石表面に模様をランダムに組み合わせたもの。
時間帯ごとの光の加減で雰囲気が変わります。

Sự kết hợp ngẫu nhiên của hoạ tiết trên bề mặt đá đồng chất.
Bầu không khí thay đổi tuỳ thuộc vào lượng ánh sáng ở từng thời điểm trong ngày.


SOC 3302


SOC 3303


SOC 3341


SOC 3306

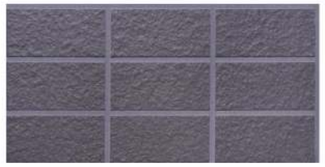
SOC 3307


SOC 3308


SOC 3309

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **SOC**<br>SALVADOR DALI | **593.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước viên | 147 x 295 mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 23 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 22 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 17kg / thùng |





Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# SKB - SALVADOR DALI

シンプルで上質なモノトーンカラーが建物に洗練されたイメージをもたらします。
すべての土木および公共プロジェクトに適した標準サイズ。

Màu đơn sắc đơn giản và chất lượng cao mang lại hình ảnh tinh tế cho toà nhà.
Kích thước tiêu chuẩn phù hợp với mọi công trình dân dụng và công cộng.



SKB 3602



SKB 3603



SKB 3641



SKB 3606



SKB 3607



SKB 3608



SKB 3609

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **SKB** SALVADOR DALI | **593.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước viên | 147 x 295 mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 23 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 22 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 17kg / thùng |




Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# BBC - EDMUND HILLARY

優しい質感と滑らかな表面、完璧な寸法設計
完璧で、さまざまな色やサイズを組み合わせることができます。

Với kết cấu nhẹ nhàng cùng bề mặt láng mịn được thiết kế theo kích thước hoàn hảo, có thể kết hợp nhiều màu sắc cùng kích thược khác nhau.



BBC 911



BBC 913



BBC 912



BBC 918



BBC 919

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **BBC**<br>EDMUND HILLARY | **593.000**<br> |
| Kích thước viên | 95x295 mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 35.7 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 42 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 23kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat

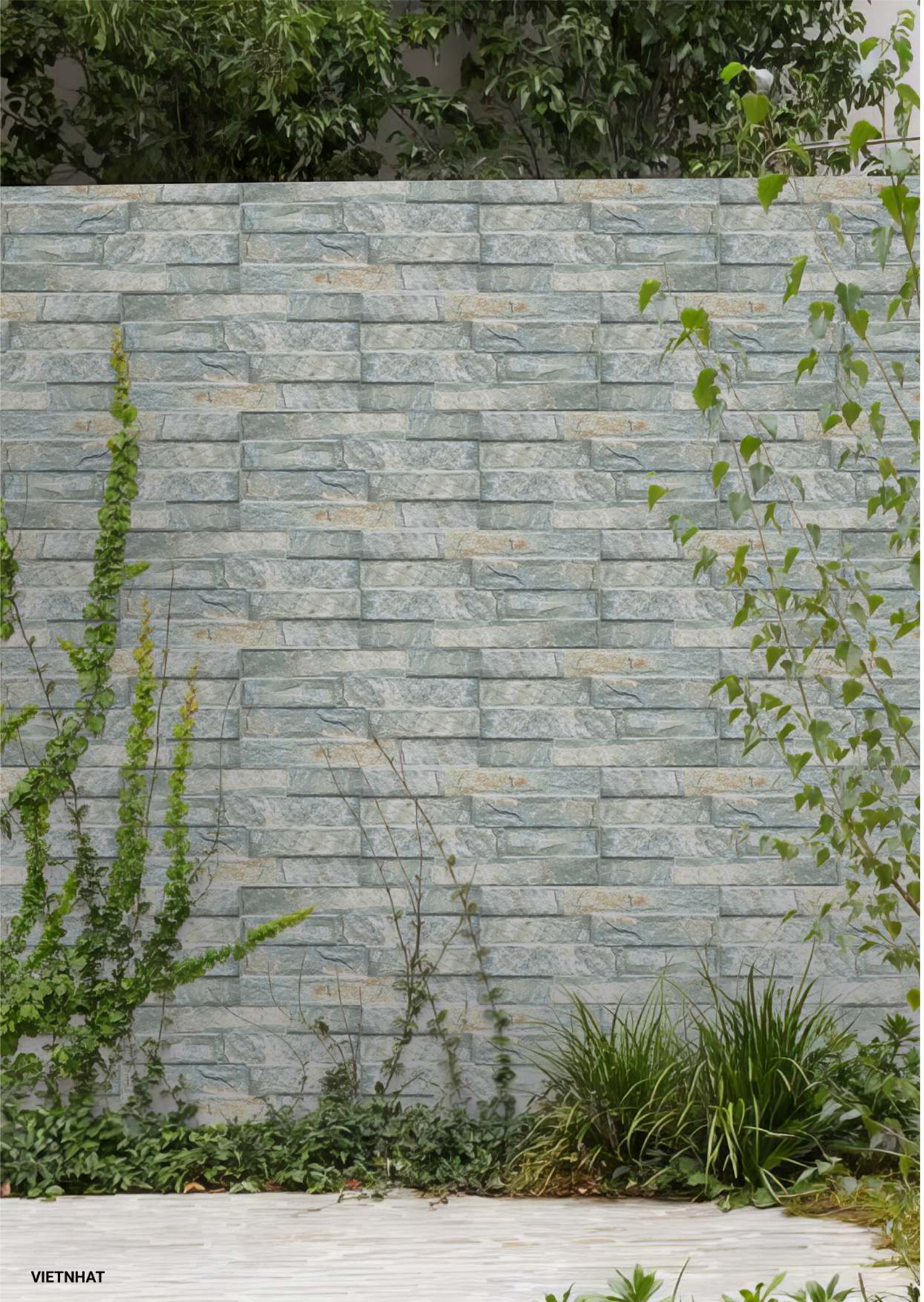


# HZ - INAMORI KAZUO

クラシックなカラーと石模様を組み合わせた、調和を感じるバリエーション
自然とともに。壁に時代を超越した味わいを加えましょう
時間の経過とともに変化します。

Các biến thể với màu sắc cổ điển kết hợp với vân đá cho cảm giác hoà mình cùng thiên nhiên. Mang lại cho bức tường của bạn một hương vị không bị thay đổi theo thời gian.



HZ 15351



HZ 15352



HZ 15353



HZ 15355

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **HZ** INAMORI KAZUKO | **336.000** |
| Kích thước viên | 150 x 300 mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 22 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 22 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 15kg / thùng |




Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# E - ELON MUSK

表面は元の石と同様の構造で、シンプル、ナチュラル、そしてカラフルです。
あなたの美的センスを空間に簡単に表現します。

Bề mặt được cấu tạo tương tự đá nguyên thuỷ, đơn giản tự nhiên và đa sắc.
Dễ dàng thể hiện gu thẩm mỹ trong không gian của bạn.


0415E


0215E


0416E


5716E

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **E** ELON MUSK | **336.000** |
| Kích thước viên | 150 x 500mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 13.33 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 14 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 17kg / thùng |




Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# HCM - HO CHI MINH

スピリッツの豊かで独特な風味。私たちは高品質な施工に誇りを持っています
高品質で比類のない深みのある味わいをお届けします。

Hương vị đậm đà, độc đáo dành cho tinh thần. Chúng tôi tự hào về kết cấu chất lượng cao, mang lại hương vị sâu sắc vô song.


HCM 007


HCM 010


HCM 003


HCM 005


HCM 009


HCM 011

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **HCM**<br>HO CHI MINH | **336.000** |
| Kích thước viên | 150 x 500mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 13.33 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 14 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 17kg / thùng |




Khuyến dùng cho nội thất

Khuyến dùng cho ngoại thất

Khuyến dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# VQ - VIN FAST

時代に合ったクラシカルな構造で、優れた加工性と耐久性を実現
優れた安定した品質。

Với kết cấu cổ điển đi cùng thời đại cùng khả năng gia công tuyệt vời với độ bền tuyệt vời và chất lượng đồng đều.



VQ 1543



VQ 1544

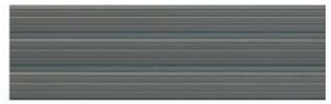

VQ 1545

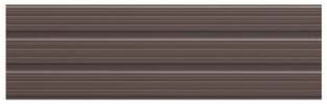

VQ 1546



VQ 1547

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VQ** VIN FAST | **336.000** |
| Kích thước viên | 150 x 500mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 8 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 8 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19kg / thùng |






Khuyến dùng cho nội thất



Khuyến dùng cho ngoại thất



Khuyến dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# ATC - APOLO

エナメルの表面は石に似ており、穏やかな雰囲気を生み出し、色は多様で適切です
別荘、タウンハウス、庭園、フェンスなど。

Bề mặt men tương tự đá tạo cảm giác yên bình, màu sắc đa dạng, phù hợp với công trình biệt thự, nhà phố, sân vườn, tường rào,...

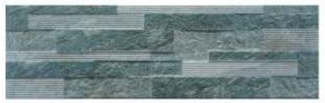

ATC 16353

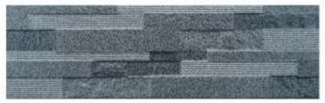

ATC 1605



ATC 1602

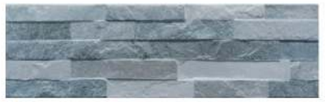

ATC 16351



ATC 1609



ATC 1607



ATC 1604



ATC 1603

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **ATC**<br>APOLO | **464.000**<br>VIETNHAT-ATC<br>160<br>600 |
| Kích thước viên | 160 x 600mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 10.1 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 12 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 20.6kg / thùng |

Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# VF - VINFAST

無限の陰影を追求した大規模な外壁。印象を与えます
エレガンスとラグジュアリーについて。

Một bức tường ngoại thất cỡ lớn theo đuổi sắc thái vô tận. Mang lại sự ấn tượng về sự thanh lịch và sang trọng.



VF 1534

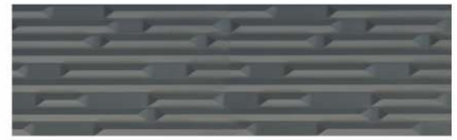

VF 1535

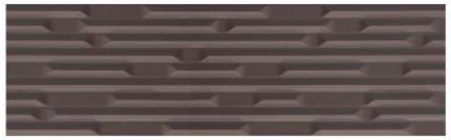

VF 1536

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VF** VINFAST | **336.000**   |
| Kích thước viên | 150 x 500 mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 13.33 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 14 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat

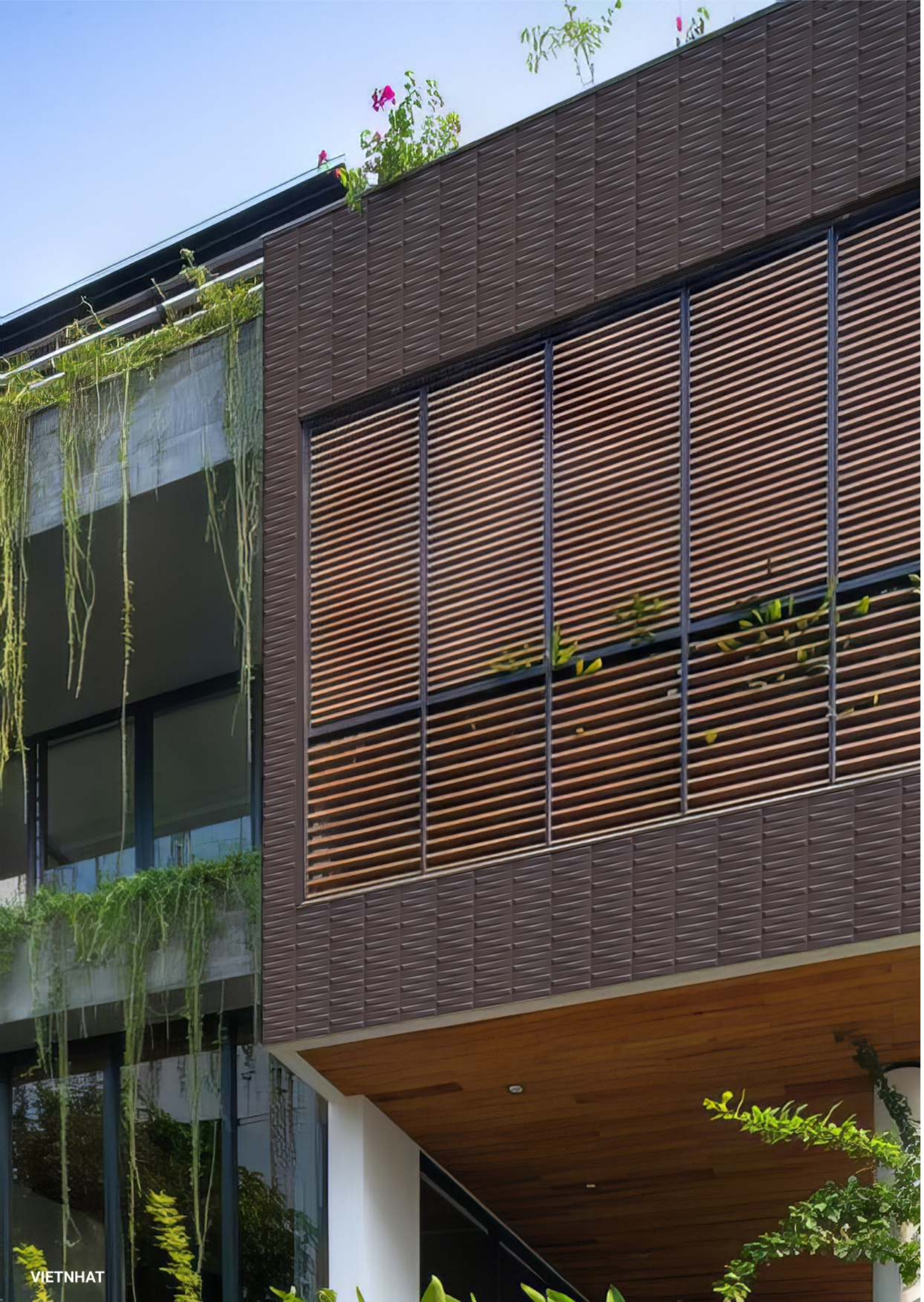


# VF - VINFAST

使いやすいスクエアタイルに素材の個性をプラス。
奥行きと高級感のある空間を演出します。

Thêm nét cá tính của vật liệu cho những viên gạch vuông dễ sử dụng.
Tạo nên một không gian có chiều sâu và sang trọng.



VF 1584



VF 1585



VF 1586

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VF** VINFAST | **336.000** 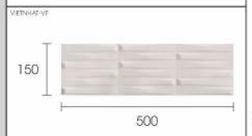  |
| Kích thước viên | 150 x 500 mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 13.33 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 14 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22kg / thùng |


Khuyên dùng cho nội thất


Khuyên dùng cho ngoại thất


Khuyên dùng cho tường rào


Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat

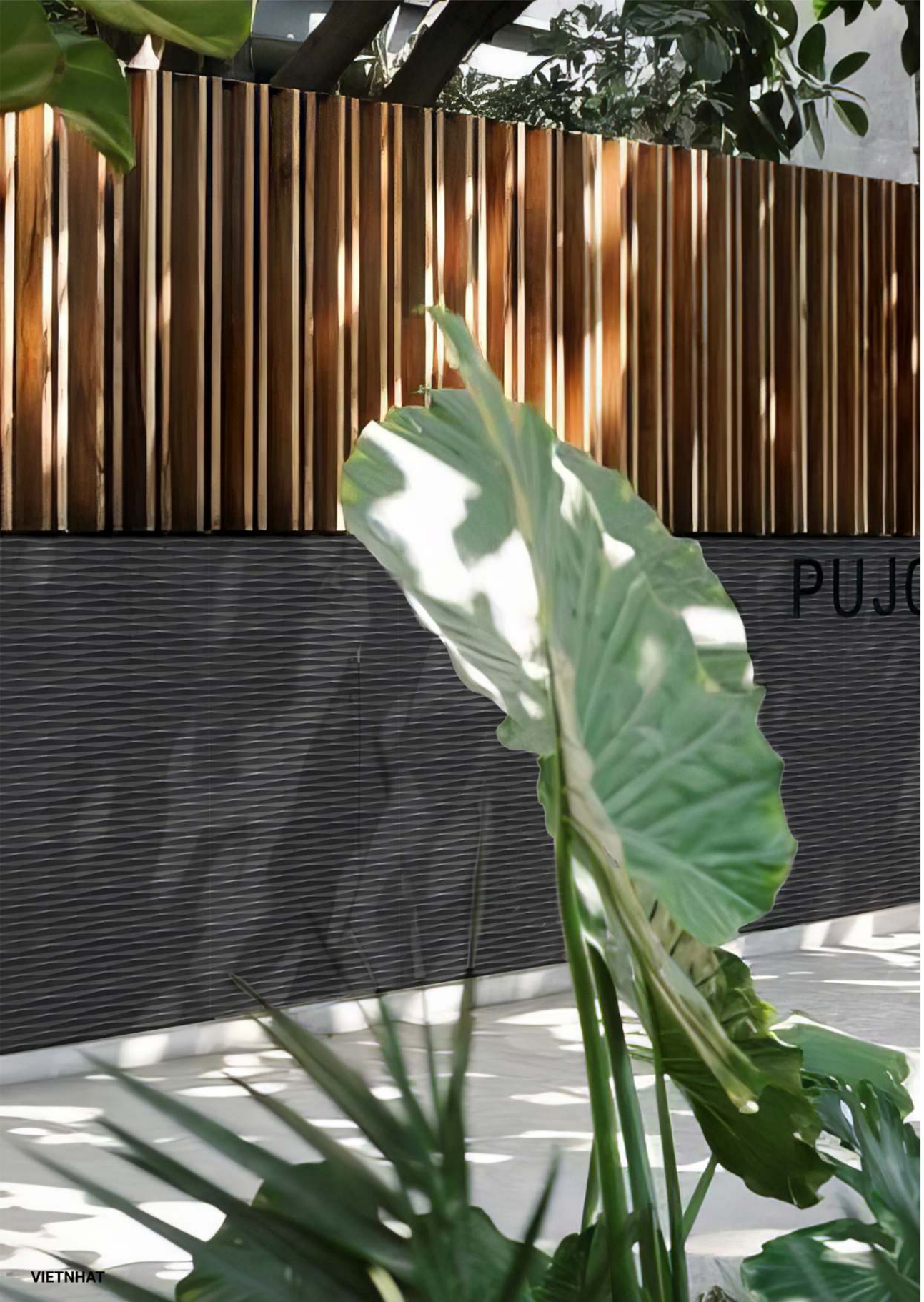


# VF - VINFAST

建物のデザインを引き立てるシンプルなフォルムのレンガ。
モダンなスタイルの建物に適したミニマルなデザイン。

Một viên gạch với hình thức đơn giản bổ sung cho thiết kế của toà nhà.
Thiết kế tối giản phù hợp với các toà nhà theo phong cách hiện đại.



VF 1594

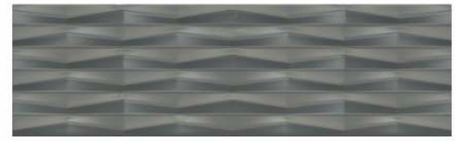

VF 1595

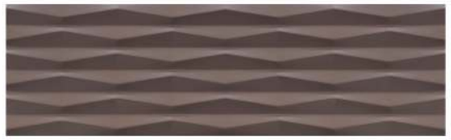

VF 1596

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VF** VINFAST | **336.000** |
| Kích thước viên | 150 x 500 mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 13.33 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 14 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 22kg / thùng |

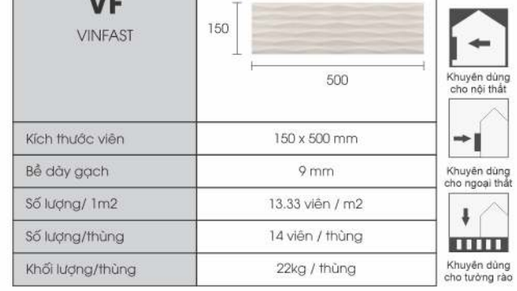


Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat

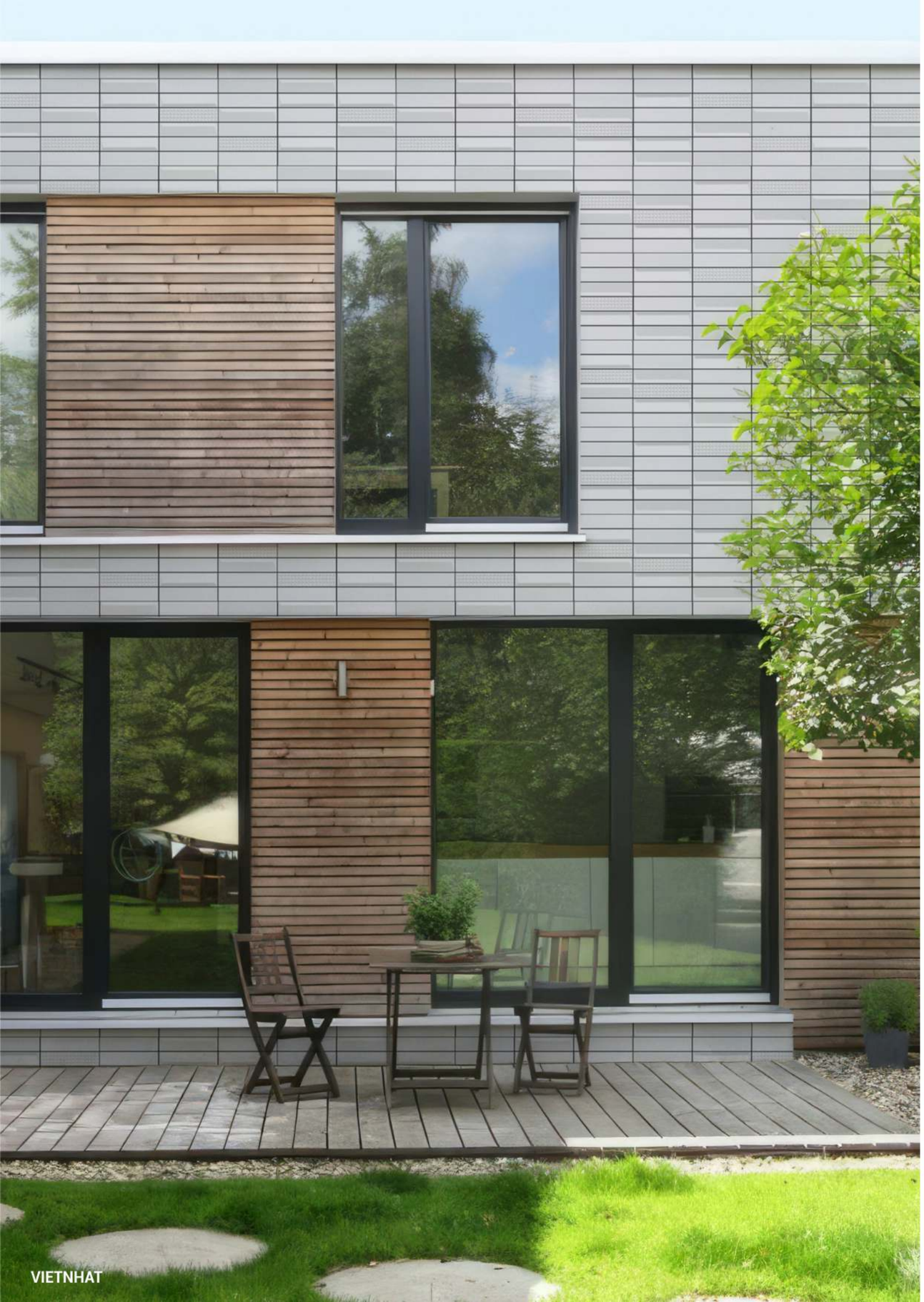


# VT - BODER

トレンドに合わせてカラーもバージョンアップしました。カットラインと角度
建物にシャープな印象を与えます。

Màu sắc được nâng cấp để phù hợp với xu hướng. Những đường cắt, góc cạnh tạo cho toà nhà một cái nhìn sắc nét.



VT 1903

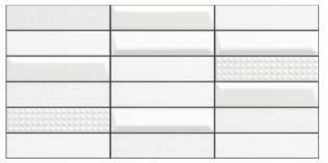

VT 1904



VT 1905



VT 1906



VT 1907

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VT** BODER | **229.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước viên | 250x500 mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 8 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 8 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19.5kg / thùng |

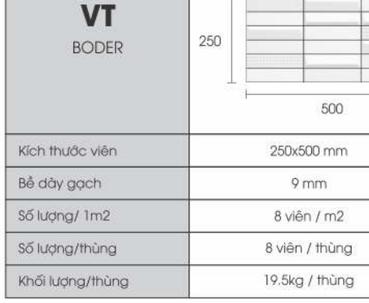


Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# VT - BODER

繊細かつシャープな表面感が建物のデザイン性を高めます。
リーズナブルな価格であらゆるプロジェクトに適しています。

Với bề mặt tinh tế và sắc nét giúp nâng có thiết kế của toà nhà.
Phù hợp với mọi công trình với mức giá hợp lý.

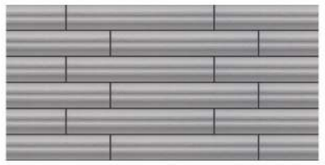

VT 2902

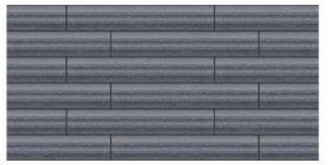

VT 2903

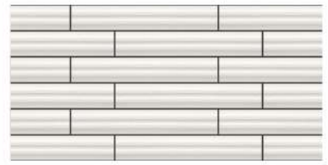

VT 2904



VT 2906



VT 2907

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VT** BODER | **229.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước viên | 250x500 mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 8 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 8 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19.5kg / thùng |




Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat

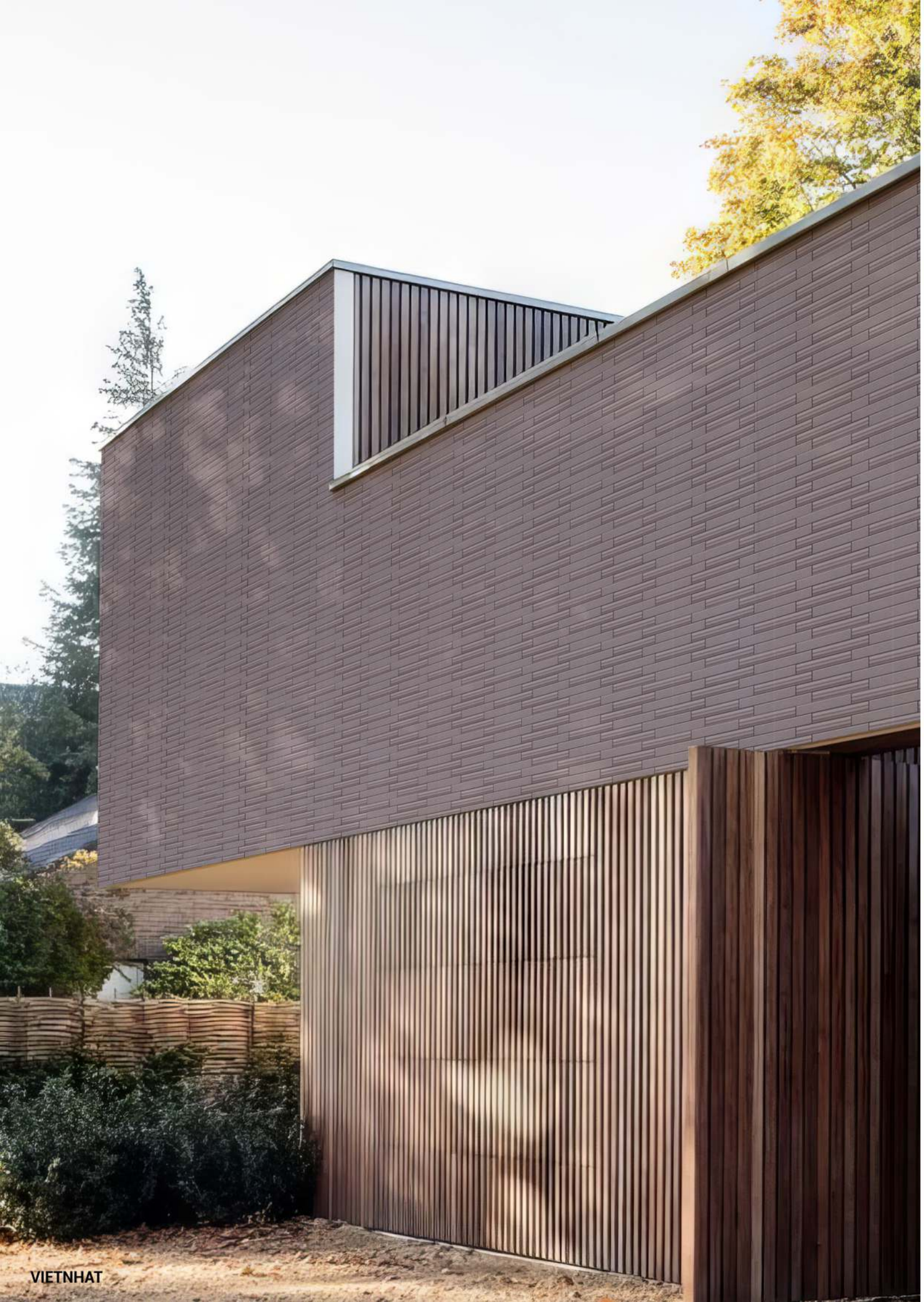


# VT - BODER

自然なアースカラーと柔らかく控えめな多面体形状の組み合わせ
より明るい。建物に高級感をもたらします。

Sự kết hợp giữa tông màu đất tự nhiên và hình khối đa diện mềm mại, ít hào nhoáng hơn. Mang lại sự sang trognj cho toà nhà.

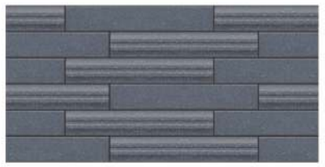

VT 3903

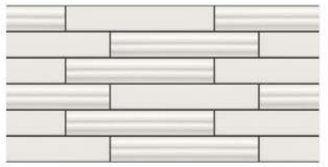

VT 3904

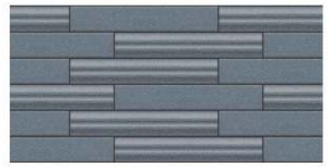

VT 3905



VT 3906



VT 3907

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VT** BODER | **229.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước viên | 250x500 mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 8 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 8 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19.5kg / thùng |




Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# VT - BODER

表面に投影された影は空間に立体感をもたらし、影がぼやけます。
厚みによってうねるレンガが様々な表情を生み出す
光の当たり方によります。

Bóng đổ trên bề mặt tạo cảm giác chắc chắn trong không gian và bóng mờ được tạo ra bởi độ dày là những viên gạch nhấp nhô tạo ra nhiều biểu cảm khác nhau tuỳ thuộc vào cách ánh sáng chiếu vào chúng.



VT 4903

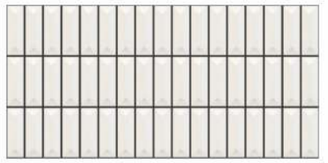

VT 4904



VT 4905



VT 4906



VT 4907

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VT** BODER | **229.000** Bao gồm keo dán gạch 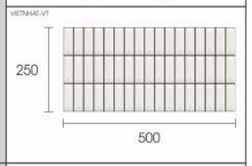  |
| Kích thước viên | 250x500 mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 8 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 8 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19.5kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# VT - BODER

建物を彷彿とさせる大きな色差のコントラストのあるテクスチャー
西洋スタイルは時代を超えています。

Kết cấu tương phản với sự khác biệt lớn về màu sắc gợi nhớ đến những toà nhà kiểu phương Tây đã qua nhiều thời đại.



VT 5903

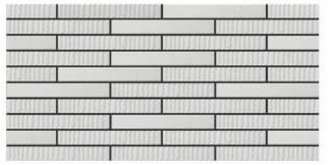

VT 5904

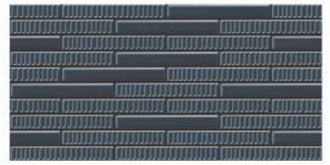

VT 5905



VT 5906



VT 5907

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VT** BODER | **229.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước viên | 250x500 mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 8 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 8 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19.5kg / thùng |




Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# VT - BODER

製品モデルに固有の標準的な製造プロセスを適用します。自然をやさしく感じ、
自然の力で健康を保ちます。外壁を常に美しく保ちます。

Áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn dành riêng cho mẫu sản phẩm.
Cảm giác nhẹ nhàng với thiên nhiên và sử dụng sức mạnh của thiên nhiên để giữ cho bức tường bên ngoài luôn đẹp.

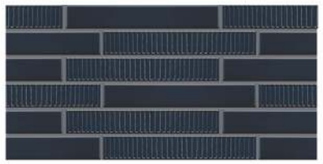

VT 6903

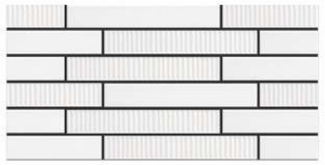

VT 6904



VT 6905



VT 6906



VT 6907

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VT** BODER | **229.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước viên | 250x500 mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 8 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 8 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19.5kg / thùng |




Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat

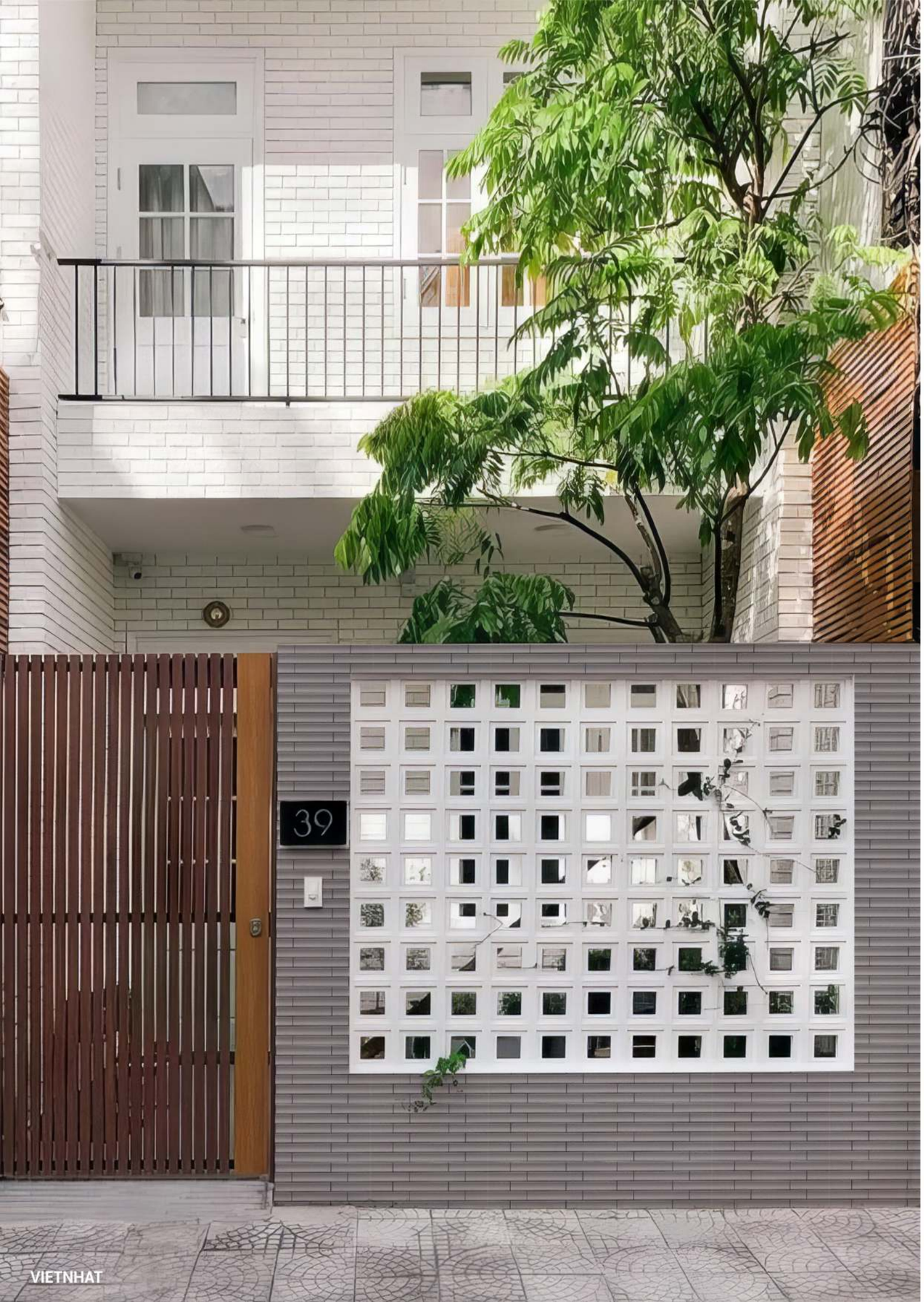


# VT - BODER

建物にエレガントな質感を加え、壁タイルは安定したままです
テラコッタ調のセラミックタイルの高さがエレガントな空間を演出します。

Thêm kết cấu trang nhã cho toà nhà, gạch ốp tường vẫn giữ được tính ổn định cao của gạch men kết cấu bằng đất nung, tạo nên một không gian trang nhã.



VT 7902



VT 7903



VT 7904



VT 7905



VT 7906



VT 7907

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VT**<br>BODER | **229.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước viên | 250x500 mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 8 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 8 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19.5kg / thùng |






Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# VT - BODER

古い建築レンガが建物の外壁に情緒を与える
新しい、すべての線に至るまで精巧な手作りの陶器のように感じられます。

Gạch kiến trúc cũ nhưng mang lại cho bức tường bên ngoài toà nhà một cảm xúc mới lạ, cảm giác như đồ gốm thủ công tinh xảo đến từng đường nét.



VT 8902



VT 8903

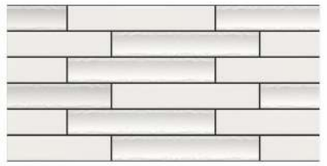

VT 8904



VT 8905



VT 8906



VT 8907

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VT**<br>BODER | **229.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước viên | 250x500 mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 8 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 8 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19.5kg / thùng |

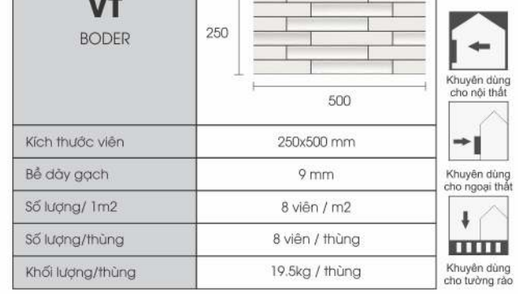




Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# VN - VIET NAM

アクセントとして使用すると、長いストライプが横のラインを形成します
特に空間を引き締めるのに役立ちます。陰影のある壁面を作成する
常に変わっている。

Khi sử dụng làm điểm nhấn, những đường kẻ sọc dài tạo thành một đường ngang đặc biệt giúp thắt chặt không gian. Tạo nên một bề mặt tường với các sắc thái thay đổi liên tục.

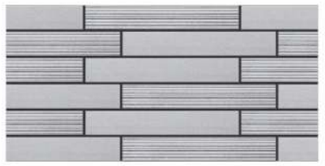

VN 922

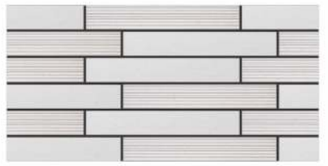

VN 944

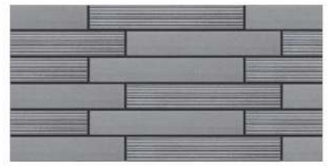

VN 955

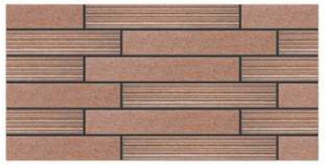

VN 966

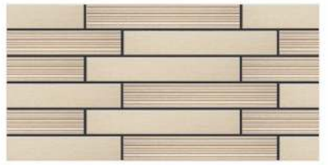

VN 977



VN 988

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VN**<br>VIET NAM | **229.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước viên | 250 x 500mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 8 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 8 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19.5kg / thùng |

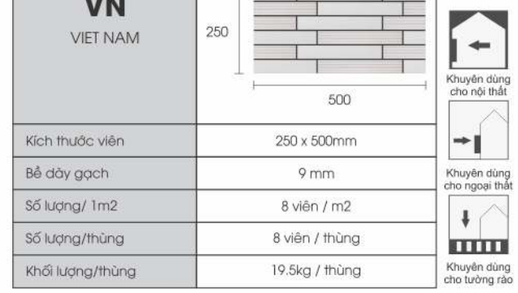




Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# VN - VIET NAM

マット釉を使用した美しい質感。売れる色を選んでいきます
豊富なカラーを取り揃えたベストセラー商品です。

Một kết cấu tuyệt đẹp sử dụng men mờ. Chúng tôi chọn ra những màu sắc bán chạy nhất, dòng sản phẩm có nhiều màu sắc phong phú.

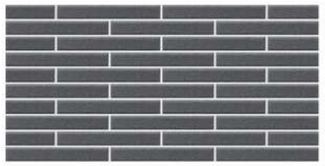

VN 2503

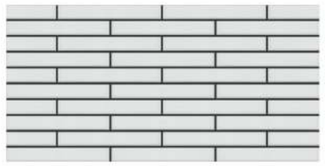

VN 2504

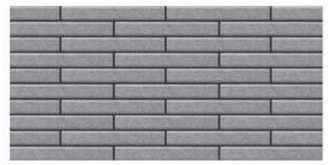

VN 2505



VN 2506



VN 2507

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VN**<br>VIET NAM | **229.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước viên | 250 x 500mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 8 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 8 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19.5kg / thùng |




Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat

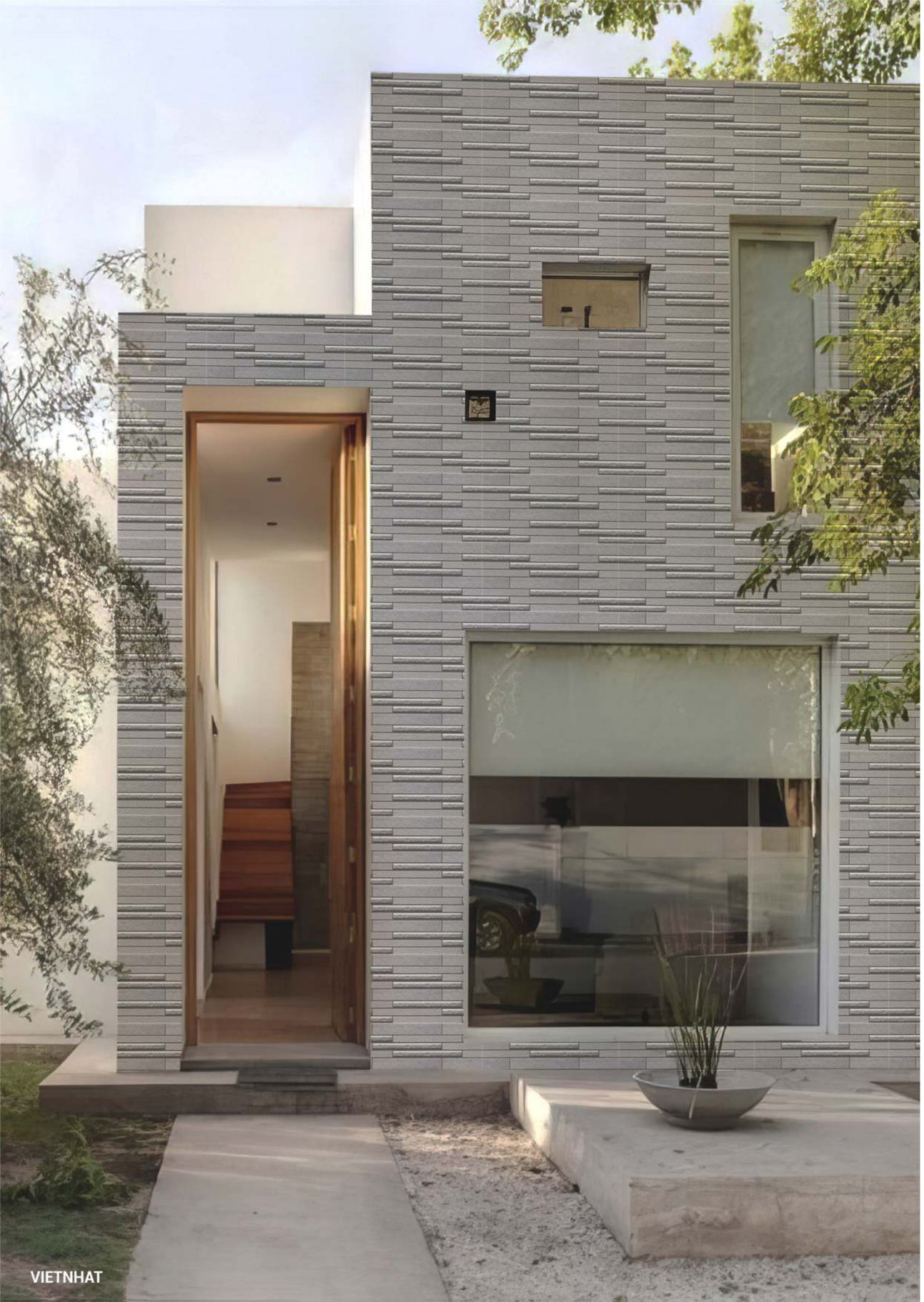


# VN - VIET NAM

飽きのこないナチュラルなサイズとカラーバリエーション
疲れた。壁面に奥行きのある個性的な壁面を演出します。

Một loạt các kích cỡ và màu sắc tự nhiên mà bạn không bao giờ cảm thấy mệt mỏi. Tạo mặt tường sâu và độc đáo cho bức tường.

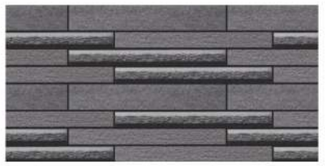

VN 443

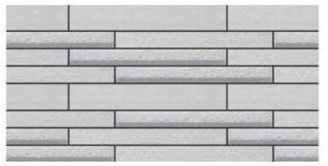

VN 444

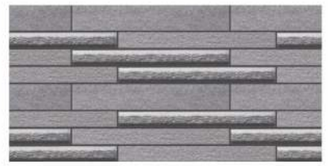

VN 445



VN 446



VN 447

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VN**<br>VIET NAM | **229.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước viên | 250 x 500mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 8 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 8 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19.5kg / thùng |

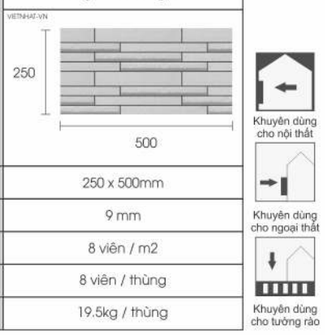


Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# VN - VIET NAM

タイルパターンは何本ものバーに分かれており、繊細な色彩が混ざり合い、
建物にシャープな印象を与えます。

Mẫu gạch được chia thành nhiều thanh hoà trộn cùng màu sắc tinh tế, mang lại choa toà nhà một cái nhìn sắc nét.



VN 8801



VN 8802

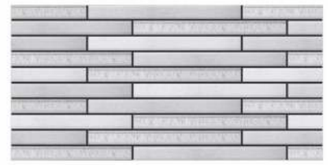

VN 8804



VN 8805



VN 8806



VN 8807



VN 8811

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VN**<br>VIET NAM | **229.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | 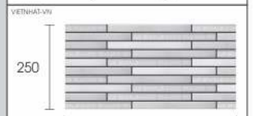 |
| Kích thước viên | 250 x 500mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 8 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 8 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19.5kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# VN - VIET NAM

タイルパターンは何本ものバーに分かれており、繊細な色彩が混ざり合い、
建物にシャープな印象を与えます。

Mẫu gạch được chia thành nhiều thanh hoà trộn cùng màu sắc tinh tế, mang lại choa toà nhà một cái nhìn sắc nét.



VN 9903

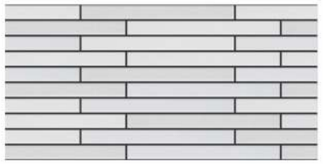

VN 9904



VN 9905



VN 9906

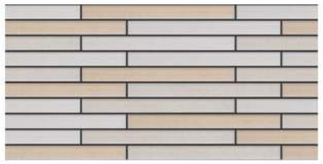

VN 9907

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VN**<br>VIET NAM | **229.000**<br>Bao gồm keo dán gạch |
| | 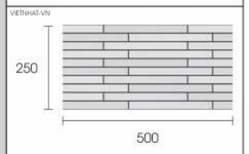 |
| Kích thước viên | 250 x 500mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 8 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 8 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 19.5kg / thùng |



Khuyên dùng cho nội thất



Khuyên dùng cho ngoại thất



Khuyên dùng cho tường rào



Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# VT - BODER

製材面の高級感、凹凸面の光沢
細いエッジの形状によって生み出される水平線が、このタイルにスタイルを与えています。
豊かな表情でモダンに。

Cảm giác sang trọng cảu bề mặt xẻ, độ bóng của bề mặt có hình dạng không đều và các đường ngang được tạo ra bởi hình dạng viền mỏng khiến kiểu loại gạch này trở nên hiện đại với biểu cảm phong phú.


VT 6204


VT 6205


VT 6206


VT 6207


VT 6209

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **VT** BODER | **229.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước viên | 250 x 500mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 12 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 12 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 17kg / thùng |




Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# BB - BAMBOO

竹の節のような面が混在し、緩やかに配置されています。
上品なレンガボーダーが安らぎのナチュラル空間に溶け込みます。

Một hỗn hợp của bề mặt tựa như đốt tre được sắp xếp một cách nhẹ nhàng.
Một đường viền bằng gạch trang nhã, hoà quyện cùng không gian tự nhiên yên bình.

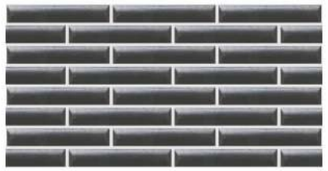

BB 533

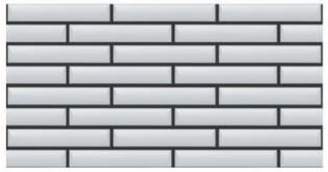

BB 544



BB 555

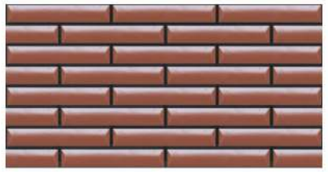

BB 566



BB 577

| | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/M² |
|---|---|
| **BB** BAMBOO | **229.000** Bao gồm keo dán gạch |
| Kích thước viên | 250 x 500mm |
| Bề dày gạch | 9 mm |
| Số lượng/ 1m2 | 12 viên / m2 |
| Số lượng/thùng | 12 viên / thùng |
| Khối lượng/thùng | 17kg / thùng |

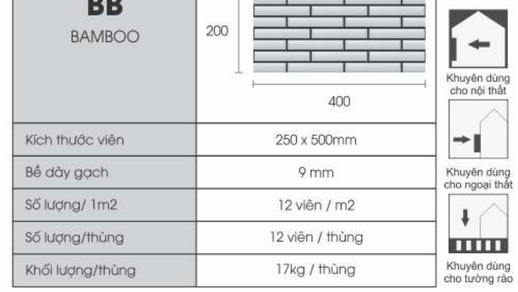


Khuyên dùng cho nội thất

Khuyên dùng cho ngoại thất

Khuyên dùng cho tường rào

Thi công bằng keo & dụng cụ chuyên dụng

website VietNhat




# GB - WIND COTTON BRICK

スタンダードな御影石スタイルは和風・和風どちらでもご利用いただけます。
西。アースカラーのナチュラルなカラーバリエーションで空間に自然をプラス。

Kiểu đá granit tiêu chuẩn được sử dụng theo cả phong cách Nhật Bản và phương Tây. Thêm tự nhiên cho không gian bằng biến thể màu đất tự nhiên.


GB 801- Maze 2


GB 802 - Leaf


GB 803 - Diamond


GB 804 - Flower


GB 805 - Cube


GB 806 - Seafoam


GB 807 - Space


GB 808 - Maze 4


GB 809 - Blend


GB 811 - Ball


GB 815 - Rubik


GB 816 - Lamp 2

| GB<br>WIND COTTON BRICK | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VNĐ/VIÊN<br>**30.000** | 190 x 190 x 65mm |
|---|---|---|
| Kích thước | 190 x 190 x 65mm | |
| Trọng lượng | 3 - 3.2 kg/viên | |
| Diện tích | 25 viên / M2 | |
| Đóng thùng | 5 viên / thùng | |
| Độ hút nước | 10.% | |
| Cường độ nén | 13 mpa | |
| Độ sâu rãnh của gạch | 7mm | |

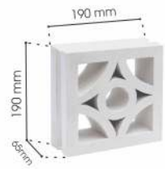


website VietNhat




# GB - WIND COTTON BRICK

スタンダードな御影石スタイルは和風・和風どちらでもご利用いただけます。
西。アースカラーのナチュラルなカラーバリエーションで空間に自然をプラス。

Kiểu đá granit tiêu chuẩn được sử dụng theo cả phong cách Nhật Bản và phương Tây. Thêm tự nhiên cho không gian bằng biến thể màu đất tự nhiên.


GB 839 - Mountain 3


GB 819 - Mountain


GB 820 - Mountain 2


GB 838 - Alaska


GB 817 - Cover


GB 818 - Four Y


GB 822 - Taly


GB 833 - Eirlys


GB 834 - Lucky


GB 835 - Smile


GB 823 - SEA FOAM

| GB<br>WIND COTTON BRICK | GIÁ NGƯỜI TIÊU DÙNG VND/VIÊN<br>**30.000** | 190 x 190 x 65mm |
|---|---|---|
| Kích thước | 190 x 190 x 65mm | |
| Trọng lượng | 3 - 3.2 kg/viên | |
| Diện tích | 25 viên / M2 | |
| Đóng thùng | 5 viên / thùng | |
| Độ hút nước | 10.% | |
| Cường độ nén | 13 mpa | |
| Độ sâu rãnh của gạch | 7mm | |

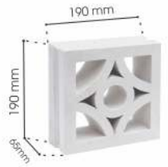


website VietNhat

VIETNHAT®

TẬP ĐOÀN VIỆT NHẬT

ベトジャパングループ

GACHVIETNHAT.VN

FACEBOOK GACHVIETNHAT